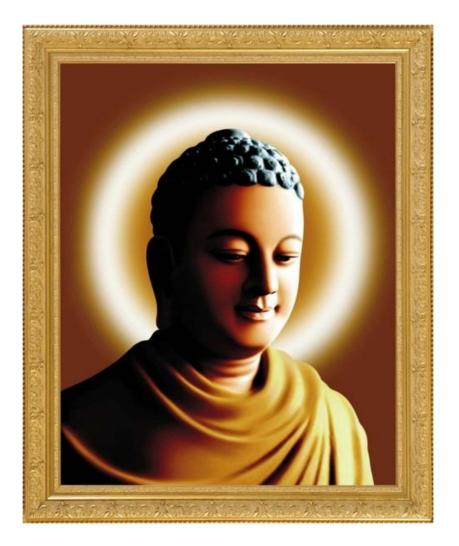




CHÙA PHẬT ÂN PL 2560 – 2016

Compiler : THICH THONG TU

NAM MÔ BỒN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT



KINH TỤNG HẰNG NGÀY **PL 2560 – 2016**



CHÙA PHẬT ÂN

Compiler : THICH THONG TU

CHÙA PHẬT ÂN 475 Minnesota Avenue Roseville, MN 55113, USA Phone: (651) 482-7990

Printed for free distribution by **The Corporate Body of the Buddha Educational Foundation** 11F., 55 Hang Chow South Road Sec 1, Taipei, Taiwan, R.O.C. www.budaedu.org ; overseas@budaedu.org **This book is for free distribution, it is not to be sold.**

THAY LỜI TỰA

Nhằm đáp ứng nhu cầu tụng kinh và hiểu nghĩa kinh, chùa Phật Ân đã dày công soạn thảo để tác thành cuốn Kinh Nhật Tụng này.

Theo truyền thống sinh hoạt trong chốn Thiền Môn, Tòng Lâm, Phật Học Viện... ở Việt Nam qua nhiều thế kỷ về trước thì nghi thức tán tụng, hai thời công phu khuya, tối cũng như cầu an, cầu siêu và các khoa nghi khác hầu như tất cả đều bằng âm chữ Nho và cứ thế mà hành trì, không thắc mắc đặt vần đề; vì người Phật tử khi phát tâm tụng kinh, trì chú phần lớn được đánh giá qua tâm, có nghĩa là khi tụng kinh, trì chú điều cần thiết là giữ tâm thanh tịnh, lắng lòng, nhất niệm chuyên theo lời kinh để tâm ý không phan duyên theo cảnh trần, làm loạn tâm, động niệm. Được vậy, người tụng kinh trì chú có lợi lạc rồi, không nhất thiết là phải lý giải, phân tích. Bởi vì Niềm Tin – Tin sâu nguyện thiết, là nhân tố thiết yếu để thành tựu công huân tu tập – Thâm tín chư Phật giai sung mãn.

Tuy nhiên, hôm nay Phật giáo Việt Nam không còn nằm trong phạm vi nước Việt Nam nữa, mà đã hoằng truyền khắp năm châu, bốn bể. Thế hệ người già ngày thêm mai một, giảm thiểu và thế hệ kế thừa tuổi trẻ ngày một thêm đông, sinh ra trên xứ sở định cư, sử dụng ngôn ngữ bản địa nên tiếng Việt không thành thạo. Do đó, nếu lời kinh được giữ nguyên âm chữ Nho thì con em chúng ta lại càng không hiểu. Sinh ra và lớn lên trong nền văn hóa Tây phương thực dụng, cái gì hiểu mới tin, cái gì biết mới làm. Vì thế Phật pháp cũng tùy duyên mà thi thiết phương tiện để đáp ứng nhu cầu trên con đường hoằng dương Phật pháp, phổ độ chúng sanh, thù ứng cho mọi trình độ, khế lý, khế cơ, khế thời, khế xứ nhằm lợi ích cho tất cả.

Quyển Kinh Nhật Tụng tiếng Việt này sẽ thích ứng cho mọi lứa tuổi của Phật tử chúng ta hôm nay, bởi vì – thị kinh như thị Phật – thấy kinh như thấy Phật.

Nguyện hồi hướng công đức có được trong mỗi thời khóa tụng kinh, cho gia đình quý Phật tử cùng khắp pháp giới chúng sanh được bình an, hạnh phúc. Đây chính là thiện duyên của người soạn tập.

> Chùa Phật Ân, ngày 06 tháng 05, 2016 Mùa Phật Đản Phật lịch 2560

> > Tỳ Kheo Thích Nguyên Siêu



MỤC LỤC

Nghi Thức Công Phu Khuya Trang 4
Nghi Thức Cầu An – Phẩm Phổ Môn Trang 37
Nghi Thức Tịnh ĐộTrang 70
Nghi Thức Sám Hối Trang 100
Nghi Thức Cúng Ngọ Trang 127
Mông Son Thí Thực Trang 138
Nghi Thức An Vị Phật Trang 156
Nghi Thức Cúng Linh Trang 171
Nghi Thức Lễ Phật Đản Trang 180
Nghi Thức Lễ Thành Đạo Trang 197
Nghi Thức Lễ Vu Lan Trang 214
Nghi Thức Lễ Vía Di-Đà Trang 257
Nghi Thức Vía Quan Âm Trang 289
Nghi Thức Thỉnh Chuông Trang 305
Nghi Thức Quá Đường Trang 314
Nghi Thức Phóng Sanh Trang 324
Kinh Xuất Gia Công Đức Trang 338
Nghi Thức Tiểu Sám Hối Trang 366
Nghi Thức Quy Linh Trang 380
Các Bài Sám Trang 384
12 Đại Nguyện của Bồ Tát Quan Thế Âm Trang 407
48 Đại Ngyện của Phật A Di Đà Trang 410
Các Ngày Vía Phật Trang 414 Nhũng Ngày Trai Trang 415

NGHI THỨC CÔNG PHU KHUYA --- 000 ---

NIỆM HƯƠNG

TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN: Án lam tóa ha. *(3 lần)*

TỊNH TAM NGHIỆP CHƠN NGÔN: Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt mạ ta phạ, bà phạ thuật độ hám *(3 lần)*

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN: Án nga nga nẳng tam bà phạt phiệt nhựt ra hồng. *(3 lần)*

CÚNG HƯƠNG Nguyện thử diệu hương vân, Biến mãn thập phương giới, Cúng dường nhứt thế Phật, Tôn pháp chư Bồ Tát, Vô biên Thanh văn chúng, Cập nhứt thế Thánh Hiền, Duyên khởi quang minh đài, Xứng tánh tác Phật sự Phổ huân chư chúng sanh, Giai phát Bồ Đề tâm, Viễn ly chư vọng nghiệp, Viên thành vô thượng đạo.

CÂU NGUYỆN

Đệ tử chúng con nguyện thập phương thường trú Tam Bảo, Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Tiếp dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật, từ bi gia hộ chúng con Bồ đề tâm kiên cố, tự giác, giác tha, giác hạnh viên mãn, cùng

pháp giới chúng sanh, một thời đồng chứng vô thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. (0)

TÁN PHẬT

Pháp vương vô thượng tôn Tam giới vô luân thất Thiên nhơn chi Đạo sư Tứ sanh chi từ phụ Ư nhứt niệm quy y Năng diệt tam kỳ nghiệp Xưng dương nhược tán thán Ức kiếp mạc năng tận.

QUÁN TƯỞNG PHẬT Năng lễ, sở lễ tánh không tịch, Cảm ứng đạo giao nan tư nghì, Ngã thử đạo tràng như Đế Châu, Thập phương chư Phật ảnh hiện trung, Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền, Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.

ÐẢNH Lễ

Chí tâm đảnh lễ: Nam-mô tận hưkhông, biến pháp-giới, quá, hiện, vị-lai thập-phương chư Phật, Tôn-Pháp, Hiền-Thánh Tăng, Thường-trú Tam-Bảo. *(o)*

Chí tâm đảnh lễ: Nam-mô Ta-bà Giáo-chủ Bổn-sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật, Đương-lai hạ sanh Di-Lặc Tôn Phật, Đại-trí Văn-Thù Sư-Lợi Bồ-tát, Đại-hạnh Phổ-Hiền Bồ-tát, Hộ-pháp Chư-tôn Bồ-tát, Linh-sơn hội thượng Phật Bồ-tát. (*o*)

Chí tâm đảnh lễ: Nam-mô Tâyphương Cực-lạc thế-giới Đại-từ Đạibi A-Di-Đà Phật, Đại bi Quán-Thế-Âm Bồ-tát, Đại-Thế-Chí Bồ-tát, Đại-Nguyện Địa-Tạng-vương Bồ-tát, Thanh-tịnh Đại-hải-chúng Bồ-tát. (0)

KINH LĂNG NGHIÊM ---- 000 ----

Nam-mô Lăng-Nghiêm Hội thượng Phật Bồ-tát. *(3 lần)*

Diệu trạm tổng trì bất động tôn, Thủ Lăng Nghiêm Vương thế hi hữu, tiêu ngã ức kiếp điên đảo tưởng.

Bất lịch tăng kỳ hoạch pháp thân, nguyện kim đắc quả thành bảo vương, hoàn độ như thị hằng sa chúng, tương thử thâm tâm phụng trần sát, thị tắc danh vi báo Phật ân; phục thỉnh Thế Tôn vị chứng minh, ngũ trược ác thế thệ tiên nhập, như nhứt chúng sanh vị thành Phật, chung bất ư thử thủ nê hoàn. Đại hùng đại lực đại từ bi, hi cánh thẩm trừ vi tế hoặc, linh ngã tảo đăng vô thượng giác, ư thập phương giới tọa đạo tràng; thuấn nhã đa tánh khả tiêu vong, thước ca ra tâm vô động chuyển.

Nam-mô thường-trụ thập-phương Phật. Nam-mô thường-trụ thập-phương Pháp. Nam-mô thường-trụ thập-phương Tăng. Nam-mô Thích-Ca Mâu-Ni Phật. Nam-mô Phật-đảnh Thủ-Lăng-Nghiêm. Nam-mô Quán-Thế-Âm Bồ-tát. Nam-mô Kim-Cang-Tạng Bồ-tát. (0)

Nhĩ thời Thế Tôn, tùng nhục kế trung, dõng bá bảo quang, quang trung dõng xuất, thiên diệp bảo liên, hữu hóa Như Lai, tọa bảo hoa trung, đảnh phóng thập đạo, bá bảo quang minh, nhứt nhứt quang minh, giai biến thị hiện, thập hằng hà sa, Kim Cang mật tích, kình sơn trì sử, biến hư không giới, đại chúng ngưỡng quan, úy ái kiêm bảo, cầu Phật ai hựu, nhứt tâm thính Phật, vô kiến đảnh tướng, phóng quang Như Lai. Tuyên thuyết thần chú:

ĐỆ NHỨT

Nam-mô tát đát tha tô già đa da a ra ha đế tam-miệu tam-bồ-đà-tỏa.

Tát đát tha Phật đà cu-tri sắc ni sam.

Nam-mô tát bà bột đà bột địa, tát đa bệ tệ. Nam-mô tát đa nẩm tammiệu tam-bồ-đà cu-tri nẩm. Ta xá ra bà ca tăng-già nẩm.

Nam-mô lô kê a-la-hán đa nấm.

Nam-mô tô lô đa ba na nấm.

Nam-mô ta yết rị đà già di nẩm. Nam-mô lô kê tam-miệu già đa nẩm. Tam miệu già ba ra để ba đa na nẩm. Nam-mô đề bà ly sắt nỏa. Nam-mô tất đà da tỳ địa da đà ra ly sắt nỏa. Xá ba noa yết ra ha ta ha ta ra ma tha nẩm. Nam-mô bạt ra ha ma ni. Nam-mô nhơn đà ra da. Nam-mô bà già bà đế, lô đà ra da. Ô ma bát đế, ta hê dạ da. Nam-mô bà già bà đế. Na ra dả noa da. Bàn-giá ma-ha tam mộ đà ra.

Nam-mô tất yết rị đa da.

Nam-mô bà già bà đế, ma ha ca ra da. Địa rị bác lặc na già ra. Tỳ đà ra ba noa ca ra da. A địa mục đế. Thi ma xá na nê bà tất nê. Ma đát rị già noa.

Nam-mô tất yết rị đa da.

Nam-mô bà già bà đế. Đa tha già đa cu ra da.

Nam-mô bát đầu ma cu na da.

Nam-mô bạt xà ra cu ra da.

Nam-mô ma ni cu ra da.

Nam-mô già xà cu ra gia.

Nam-mô bà già bà đế, đế rị trà du ra tây na, ba ra ha ra noa ra xà dà, đa tha già đa da.

Nam-mô bà già bà đế.

Nam-mô a di đa bà da, đa tha dà đa da, a ra ha đế, tam-miệu tam-bồ-đà da. Nam-mô bà già bà đế, a sô bệ da, đa tha già đa da, a ra ha đế, tam-miệu tam-bồ-đà da.

Nam-mô bà già bà đế, bệ sa xà da cu lô phệ trụ rị da, bát ra bà ra xà da, đa tha già đa da.

Nam-mô bà già bà đế, tam bổ sư bí đa, tát lân nại ra lặc xà da, đa tha già đa da, a ra ha đế, tam-miệu tam-bồ-đà da.

Nam-mô bà già bà đế, xá kê dã mẫu na duệ, đa tha già đa da, a ra ha đế, tam-miệu tam-bồ-đà da.

Nam-mô bà già bà đế, lặc đác na kê đô ra xà da, đa tha già đa da, a ra ha đế, tam-miệu tam-bồ-đà da, đế biều nam-mô tát yết rị đa, ế đàm bà giá bà đa, tát đác tha già đô sắc ni sam, tát đác đa bác đác lam.

Nam-mô a bà ra thị đam, bác ra đế dương kỳ ra, tát ra bà bộ đa yết ra ha, ni yết ra ha yết ca ra ha ni, bạc ra bí địa da sất đà nể, a ca ra mật rị trụ, bát rị đát ra da nảnh yết rị, tát ra bà bàn đà na mục xoa ni, tát ra bà đột sắc tra đột tất phạp bát na nể phạt ra ni, giả đô ra thất đế nẫm, yết ra ha ta ha tát ra nhã xà, tỳ đa băng ta na yết rị, a sắc tra băng xá đế nẫm, na xoa sát đác ra nhã xà, ba ra tát đà na yết rị, a sắc tra nẫm, ma ha yết ra ha nhã xà, tỳ đa băng tát na yết rị, tát bà xá đô lô nể bà ra nhã xà, hô lam đột tất phạp nan giá na xá ni, bí sa xá tất đác ra, a kiết ni ô đà ca ra nhã xà, a bát ra thị đa cu ra ma ha bác ra thiện trì, ma ha điệp đa, ma ha đế xà, ma ha thuế đa xà bà ra, ma ha bạt ra bàn đà ra bà tất nể, a rị da đa ra, tỳ rị cu tri, thệ bà tỳ xà da, bạc xà ra ma lễ để, tỳ xá lô đa, bột đằng dõng ca, bạt xà ra chế hắt na a giá, ma ra chế bà bác ra chất đa, bạc xà ra thiện trì, tỳ xá ra giá, phiến đa xá bệ đề bà bổ thị đa, tô ma lô ba, ma

ha thuế đa, a rị da đa ra, ma ha bà ra, a bác ra, bạt xà ra thương yết ra chế bà, bạt xà ra cu ma rị, cu lam đà rị, bạt xà ra hắc tát đa giá tỳ địa gia kiền giá na ma rị ca, khuất tô mẫu bà yết ra đá na, bệ lô giá na cu rị da, dạ ra thố sắc ni sam, tỳ chiết lam bà ma ni giá, bạt xà ra ca na ca ba ra bà, lô xà na bạt xà ra đốn trỉ giá, thuế đa giá ca ma ra sát xa thi ba ra bà, ế đế di đế, mẫu đà ra yết noa, ta bệ ra sám, quật phạm đô, ấn thố na mạ mạ tỏa.

ĐỆ NHỊ

Ô hồng, rị sắt yết noa, bác lặc xá tất đa, tát đát tha già đô sắc ni sam. Hổ hồng, Đô lô ung chiêm bà na. Hổ hồng, Đô lô ung tất đam bà na. Hổ hồng, Đô lô ung ba ra sắc địa da tam bác xá noa yết ra. Hổ hồng, Đô lô ung, tát bà dược xoa hắt ra sát ta, yết ra ha nhã xà, tỳ đằng băng tát na yết ra. Hổ hồng, Đô lô ung, giả đô ra thi để nẫm, yết ra ha, ta ha tát ra nẫm, tỳ đằng băng tát na ra. Hổ hồng, Đô lô ung, ra xoa, bà già phạm tát đát tha già đô sắc ni sam, ba ra điểm xà kiết rị, ma ha ta ha tát ra, bột thọ ta ha tát ra thất rị sa, cu tri ta ha tát nê đế lệ, a tệ đề thị bà rị đa, tra tra anh ca ma ha bạt xà lô đà ra, đế rị bồ bà na, man trà na, ô hồng, ta tất đế bạc bà đô, mạ mạ ấn thố na mạ mạ tỏa.

ĐỆ TAM

Ra xà bà dạ, chủ ra bạt dạ, a kỳ ni bà dạ, ô đà ca bà dạ, tỳ xa bà dạ, xá tát đa ra bà dạ, bà ra chước yết ra bà dạ, đột sắc xoa bà dạ, a xá nể bà dạ, a ca ra mật rị trụ bà dạ, đà ra ni bộ di kiếm ba già ba đà bà dạ, ô ra ca bà đa bà dạ, lặc xà đàng trà bà dạ, na già bà dạ, tỳ điều đát bà dạ, tô ba ra noa bà dạ, dược xoa yết ra ha, ra xoa tư yết ra ha, tất rị đa yết ra ha, tỳ xá giá yết ra ha, bộ đa yết ra ha, cưu-bàn trà yết ra ha, bổ đơn na yết ra ha, ca tra bổ đơn na yết ra ha, tất kiền độ yết ra ha, a bá tất ma ra yết ra ha, ô đàn ma đà yết ra ha, xa dạ yết ra ha, hê rị bà đế yết ra ha, xã đa ha rị nẩm, yết bà ha rị nẩm, lô địa ra ha rị nẩm, mang ta ha rị nẩm, mê đà ha rị nẩm, ma xà ha rị nấm, xà đa ha rị nữ, thị tỷ đa ha rị nấm, tỳ đa ha rị nẩm, bà đa ha rị nẩm, a du giá ha rị nữ, chất đa ha rị nữ, để sam tát bệ sam, tát bà yết ra ha nẩm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, ba rị bạt ra giả ca hất rị đởm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, trà diễn ni hất rị đởm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, ma ha bát du bác đát dạ, lô đà ra hất rị đởm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, na ra dạ noa hất rị đởm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, đát đỏa già lô trà tây hất rị đởm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, ma-ha ca ra

ma đát rị già noa hất rị đởm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, ca ba rị ca hất rị đởm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, xà dạ yết ra, ma độ yết ra tát bà ra tha ta đạt na hất rị đởm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, giả đốt ra bà kỳ nể hất rị đởm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, tỳ rị dương hất rị tri, nan đà kê sa ra dà noa bác đế, sách hê dạ hất rị đởm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra da di, na yết na xa ra bà noa hất rị đởm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, a-la-hán hất rị đởm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, tỳ đa ra già hất rị đởm, tỷ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, bạt xà ra ba nể, cu hê dạ, cu hê dạ, ca địa bát đế hất rị đởm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, ra thoa vỏng, bà dà phạm, ấn thố na mạ mạ tỏa.

ĐỆ TỨ

Bà già phạm, tát đát đa bác đá ra, Nam-mô tý đô đế, a tất đa na ra lặc ca, ba ra bà tất phổ tra, tỳ ca tát đát đa bát đế rị, thập Phật ra thập Phật ra, đà ra đà ra, tần đà ra tần đà ra, sân đà sân đà. Hổ hồng. Hổ hồng, phấn tra, phấn tra, phấn tra, phấn tra, phấn tra, ta ha, hê hê phấn, a mâu ca da phấn, a ba ra đề ha đa phấn, ba ra bà ra đà phấn, a tố ra tỳ đà ra ba ca phấn, tát bà đề bệ tệ phấn, tát bà na già tệ phấn, tát bà dược xoa tệ phấn, tát bà kiền thát bà tệ phấn, tát bà bổ đơn na tệ phấn, ca tra bổ đơn na tệ phấn, tát bà đột lang chỉ đế tệ phấn, tát bà đột sáp tỷ lê hất sắc đế tệ phấn, tát bà thập bà lê tệ phấn, tát bà a bá tất ma lê tệ phấn, tát bà xá ra bà noa tệ phấn, tát bà địa đế kê tệ phấn, tát bà đát ma đà kê tệ phấn, tát bà tỳ đà da ra thệ giá lê tệ phấn, xà dạ yết ra ma độ yết ra, tát bà

ra tha ta đà kê tệ phấn; tỳ địa dạ giá lê tệ phấn, giả đô ra phược kỳ nể tệ phấn, bạt xà ra cu ma rị, tỳ đà dạ ra thệ tệ phấn, ma ha ba ra đinh dương xoa tỳ rị tệ phấn, bạt ra xa thương yết ra dạ, ba ra trượng kỳ ra xà da phấn, ma ha ca ra dạ, ma ha mạt đát rị ca noa.

Nam-mô ta yết rị đa dạ phấn, tỷ sắc noa tỳ duệ phấn, bột ra ha mâu ni duệ phấn, a kỳ ni duệ phấn, ma ha yết rị duệ phấn, yết ra đàn trì duệ phấn, miệc đát rị duệ phấn, lao đát rị duệ phấn, giá văn trà duệ phấn, yết la ra đát rị duệ phấn, ca bác rị duệ phấn, a địa mục chất đa ca thi ma xá na, bà tư nể duệ phấn, diễn kiết chất, tát đỏa bà tỏa, mạ mạ ấn thố na mạ mạ tỏa.

ĐỆ NGŨ

Đột sắc tra chất đa, a mạt đát rị chất đa, ô xà ha ra, già bà ha ra, lô địa ra ha ra, ta bà ha ra, ma xà ha ra, xà đa ha ra, thị tỷ đa ha ra, bạc lược dạ ha ra, kiền đà ha ra, bố sử ba ha ra, phả ra ha ra, bà tỏa ha ra, bác ba chất đa, đột sắc tra chất đa, lao đà ra chất đa, dược xoa yết ra ha, ra sát ta yết ra ha, bế lệ đa yết ra ha, tỳ xá giá yết ra ha, bộ đa yết ra ha, cưu bàn trà yết ra ha, tất kiền đà yết ra ha, ô đát ma đà yết ra ha, xa dạ yết ra ha, a bá tất ma ra yết ra ha, trạch khê cách trà kỳ ni yết ra ha, rị Phật đế yết ra ha, xà di ca yết ra ha, xá cu ni yết ra ha, lao đà ra nan địa ca yết ra ha, a lam bà yết ra ha, kiền độ ba ni yết ra ha, thập Phật ra yên ca hê ca, trụy để dược ca, đát lệ để dược ca, giả đột thác ca, ni đề thập phạt ra, tỷ sam ma thập phạt ra, bạc để ca, tỷ để ca, thất lệ sắt mật ca, ta nể bác để ca, tát bà thập phạt ra, thất lô kiết đế, mạt đà bệ đạt lô chế kiếm, a ỷ lô kiềm, mục khê lô kiềm, yết rị đột lô kiềm, yết ra ha yết lam, yết na du lam,

đản đa du lam, hất rị dạ du lam, mạt mạ du lam, bạt rị thất bà du lam, tỷ lật sắc tra du lam, ô đà ra du lam, yết tri du lam, bạt tất đế du lam, ô lô du lam, thường già du lam, hắc tất đa du lam, bạt đà du lam, ta phòng án già bác ra trượng già du lam, bộ đa tỷ đa trà, trà kỳ ni thập bà ra, đà đột lô ca kiến đốt lô kiết tri, bà lộ đa tỳ, tát bác lô, ha lăng già, du sa đát ra, ta na yết ra, tỳ sa dụ ca, a kỳ ni ô đà ca, mạt ra bệ ra, kiến đa ra, a ca ra mật rị đốt đát liểm bộ ca, địa lật lặc tra, tỷ rị sắc chất ca, tát bà na cu ra, tứ dẫn già tệ yết ra, rị dược xoa, đác ra sô, mạt ra thị phệ đế sam, ta bệ sam, tất đát đa bác đát ra, ma ha bạc xà lô sắc ni sam, ma ha bác lặc trượng kỳ lam, dạ ba đột đà xá dụ xà na, biện đát lệ noa, tỳ đà da bàn đàm ca lô di, đế thù bàn đàm ca lô di, bát ra tỳ đà, bàn đàm ca lô di, đác điệc tha.

Án, a na lệ, tỳ xá đề, bệ ra bạt xà ra đà rị, bàn đà bàn đà nể, bạt xà ra bàn ni phấn. Hổ hồng, đô lô ung phấn, ta bà ha. (3 lần)

CHÚ ĐẠI-BI

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đạibi tâm đà-la-ni:

Nam-mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam-mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da, án, tát bàn ra phạt duệ số đát na đát tỏa.

Nam-mô tất kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam-mô na ra cẩn trì hê rị ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu thâu bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát điệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, v hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá-lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồđề dạ bồ-đề dạ, bồ-đà dạ, bồ-đà dạ, di đế rị dạ, na ra cẩn trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cẩn trì ta bà ha. Ma ra na ra ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cẩn trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng kiết ra dạ, ta bà ha. Nam-mô hắc ra đát na,

đa ra dạ da. Nam-mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàng ra dạ, ta bà ha.

Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha. (3 lần)

THẬP CHÚ: --- 000 ---

1. NHƯ Ý BẢO LUÂN-VƯƠNG ĐÀ-LA-NI: Nam-mô Phật-Đà-Da. Nam-mô Đạt-Ma-Da.

Nam-mô Tăng-Già-Da.

Nam-mô Quán-Tự-Tại Bồ-tát ma-hatát, cụ đại-bi tâm giả. Đát điệt tha.

Án chước yết ra phạt để chấn đa mạc ni, ma ha bát đẳng mế, rô rô rô rô, để sắc tra thước ra a yết rị, sa dạ, hồng phấn ta ha. Án, bát đạp ma chấn đa mạt ni, thước ra hồng.

Án bát lặc đà, bát đẳng mế hồng.

2. TIÊU TAI CÁT TƯỜNG THẦN CHÚ:

Nẳng mồ tam mãn đa, mẫu đà nẩm. Á bát ra để, hạ đa xá ta nẳng nẩm. Đát điệt tha. Án, khê khê, khê hế, khê hế, hồng hồng, nhập phạ ra, nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, để sắc sá, để sắc sá, sắc trí rị, sắc trí rị, ta phấn tra, ta phấn tra, phiến để ca thất rị duệ, ta phạ ha.

3. CÔNG-ĐỨC BẢO SƠN THẦN CHÚ:

Nam-mô Phật-Đà-Da.

Nam-mô Đạt-Ma-Da.

Nam-mô Tăng-Già-Da.

Án, tất đế hộ rô rô, tất đô rô, chỉ rị ba, kiết rị bà tất đạt rị, bố rô rị, ta phạ ha. *(o)*

4. PHẬT MẫU CHUẨN-ĐỀ THẦN CHÚ: Khể thủ quy-y Tô-tất-đế, đầu diện đảnh lễ thất cu chi.

Ngã kim xưng tán Đại Chuẩn-Đề, duy nguyện từ bi thùy gia hộ. Nam-mô tát đa nẩm tam-miệu tambồ-đề, cu chi nẩm, đát điệt tha. Án, chiết lệ chủ lệ Chuẩn-Đề, ta bà ha. *(o)*

5. THÁNH VÔ-LƯỢNG-THỌ QUYẾT-ĐỊNH QUANG-MINH-VƯƠNG ĐÀ-LA-NI:

Án, nại ma ba cát ngỏa đế, a ba ra mật đạp, a ưu rị a nạp, tô tất nể, thiệt chấp đạp, điệp tả ra tể dã, đát tháp cả đạt dã, a ra ha đế, tam dược tam bất đạt dã, đát nể dã tháp.

Án, tát rị ba, tang tư cát rị, bót rị thuật đạp, đạt ra mã đế, cả cả nại, tang mã ngột cả đế, ta ba ngỏa, tỷ thuật đế, mã hắt nại dã, bát rị ngỏa rị tá hắt. *(o)*

6 DƯỢC SƯ QUÁN ĐẢNH CHƠN NGÔN:

Nam-mô bạt dà phạt đế, bệ sát xả, lụ rô thích lưu ly, bát lặt bà, hắt ra xà dã, đát tha yết đa da, a ra hắt đế, tam miệu tam bột đà da. Đát điệt tha. Án,

26

bệ sát thệ, bệ sát thệ, bệ sát xã, tam một yết đế tá ha. (o)

7. QUÁN ÂM LINH CẢM CHƠN NGÔN:

Án, ma ni bác di hồng, ma hắt nghê nha nạp, tích đô đặt ba đạt, tích đặt ta nạp, vi đạt rị cát, tát nhi cáng nhi tháp, bốc rị tất tháp cát nạp, bổ ra nạp, nạp bốc rị, thưu thất ban nạp, nại ma lô kiết, thuyết ra da, tá ha. *(o)*

8. THẤT PHẬT DIỆT TỘI CHƠN NGÔN: Ly bà ly bà đế, cầu ha cầu ha đế, đà ra ni đế, ni ha ra đế, tỳ lê nể đế, ma ha dà đế, chơn lăng càng đế, ta bà ha.

9.VÃNG SANH TỊNH ĐỘ THẦN CHÚ:

Nam-mô a di đa bà dạ, Đa tha dà đa dạ, Đa địa dạ tha. A di rị đô bà tỳ, A di rị đa tất đam bà tỳ, A di rị đa tì ca lan đế, A di rị đa, tì ca lan đa. Dà di nị dà dà na, Chỉ đa ca lệ ta bà ha.

10.THIỆN THIÊN NỮ CHÚ: Nam-mô Phật-Đà. Nam-mô Đạt-Mạ. Nam-mô Tăng-Già.

Nam-mô thất lỵ, ma ha để tỷ da, đát nể dã tha, ba lỵ phú lầu na giá lỵ, tam mạn đà, đạt xá ni, ma ha tỳ ha ra dà đế, tam mạn đà, tỳ ni dà đế, ma ha ca rị dã, ba nể ba ra, ba nể tát rị phạ lặt tha, tam mạn đà, tu bác lê đế, phú lệ na, a rị na, đạt mạ đế, ma ha tỳ cổ tất đế, ma ha Di-Lặc đế, lâu phã tăng kỳ đế, hê đế tỷ, tăng kỳ hê đế, tam mạn đà, a tha a nậu, đà-la-ni. *(o)*

BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH Ma ha Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm Kinh Quán Tự Tại Bồ Tát hành thâm Bát nhã Ba la mật đa thời, chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhứt thiết khổ ách. Xá Lợi Tử, sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ tưởng hành thức diệc phục như thị.

Xá Lợi Tử, thị chư pháp không tướng, bất sanh bất diệt, bất cấu bất tịnh, bất tăng bất giảm. Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành thức. Vô nhãn nhĩ tỷ thiệt thân ý, vô sắc, thanh hương vị xúc pháp, vô nhãn giới nãi chí vô ý thức giới. Vô vô minh, diệc vô vô minh tận, nãi chí vô lão tử, diệc vô lão tử tận. Vô khổ, tập, diệt, đạo. Vô trí diệc vô đắc, dĩ vô sở đắc cố. Bồ đề tát đỏa y Bát nhã Ba la mật đa cố, tâm vô quái ngại, vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết bàn.

Tam thế chư Phật, y Bát nhã Ba la mật đa cố, đắc A nậu đa la Tam miệu Tam bồ đề. Cố tri Bát nhã Ba la mật đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chơn

thiệt bất hư. Cố thuyết Bát nhã Ba la mật đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết đế yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha. (3 lần) Ma-ha Bát- nhã Ba la mật đa (3 lần)

TÁN PHẬT

Thượng lai hiện tiền thanh-tịnh chúng, Phúng tụng Lăng-Nghiêm chư phẩm chú, Hồi-hướng Tam-Bảo chúng Long Thiên, Thủ-hộ Già-lam chư Thánh-chúng, Tam đồ bát nạn câu ly khổ, Tứ ân, tam hữu tận triêm ân; Quốc giới an-ninh binh cách tiêu, Phong điều vũ thuận dân an lạc; Đại-chúng huân tu hi thắng tấn, Thập địa đốn siêu vô nan sự; Tam-môn thanh-tịnh tuyệt phi ngu. Đàn-tín quy-y tăng phước huệ; Sát trần tâm niệm khả sổ tri, Đại hải trung thủy khả ẩm tận; Hư-không khả lượng phong khả kế,

Vô năng thuyết tận Phật công đức; Thiên thượng thiên hạ vô như Phật. Thập phương thế-giới diệc vô tỷ, Thế-gian sở hữu ngã tận kiến, Nhứt thiết vô hữu như Phật giả.

Nam mô ta bà Thế giới, tam giới đạo sư, tứ sanh từ phụ, nhơn thiên giáo chủ thiên bá ức hóa thân Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Nam mô Thích Ca Mâu Ni Phật. Nam-mô Đại-trí Văn-Thù Sư-Lọi Bồ-tát. Nam mô Đại hạnh Phổ Hiền Bồ tát. Nam-mô Hộ-pháp Chư-tôn Bồ-tát. Nam-mô Đạo-tràng Hội-thượng Phật, Bồ-tát. (3 lần)

SÁM PHỔ HIỀN

Đệ tử chúng đẳng, tùy thuận tu tập Phổ hiền Bồ tát, thập chủng đại nguyện: Nhứt giả lễ kính chư Phật, Nhị giả xưng tán Như Lai, Tam giả quảng tu cúng dường, Tứ giả sám hối nghiệp chướng, Ngủ giả tùy hỉ công đức, Lục giả thỉnh chuyển pháp luân, Thất giả thỉnh Phật trụ thế, Bát giả thường tùy Phật học, Cửu giả hằng thuận chúng sanh, Thập giả phổ giai hồi hướng.

TÁN Lễ

Tán lễ Thích Tôn: Vô thượng năng nhơn. Tăng kỳ cửu viễn tu chơn. Đâu suất giáng thần, Trường từ bửu vị kim luân Tọa Bồ Đề Tòa đại phá ma quân.

Nhứt đổ minh tinh đạo thành, giáng pháp lâm. Tam thừa chúng đẳng quy tâm. Vô sanh dĩ chứng. Hiện tiền chúng đẳng quy tâm. Vô sanh tốc chứng. Tứ sanh, cửu hữu đồng đăng hoa tạng huyền môn.

Bát nạn, tam đồ cộng nhập Tỳ Lô tánh hải.

HỒI HƯỚNG

Phúng kinh công đức, thù thắng hạnh Vô biên thắng phước giai hồi hướng, Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh, Tốc vãng vô lượng quang Phật sát. (o) Nguyện tiêu tam chướng trừ phiền não, Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu, Phổ nguyện tội chướng tất tiêu trừ. Thế thế thường hành Bồ tát đạo. (o) Nguyện sanh Tây Phương, Tịnh độ trung, Cửu phẩm Liên Hoa vi phụ mẫu, Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh, Bất thối Bồ tát vi bạn lữ. (o) Nguyện dĩ thử công đức, Phổ cập ư nhứt thiết, Ngã đẳng dữ chúng sanh Giai cộng thành Phật đạo. (o)

PHỤC NGUYỆN

Thích-Ca thị lục niên chi khổ hạnh viên thông. Giáo chủ mãn nguyệt kim dung kiền thành đảnh lễ. Kim thời đệ tử chúng đẳng dị khẩu đồng âm, xưng dương Phật hiệu.

Duy nguyện: Đại từ đại lực, Tịnh độ năng nhơn, Hóa độ tứ chúng, giới luật trang nghiêm. Tu hành thanh tịnh, ngộ chứng chơn thường, Nhất thiết thập phương, đồng quy ngưỡng Phật.

Thứ nguyện: Đệ tử chúng đẳng thân tâm khang thái, nghiệp chướng tiêu trừ, Tức niệm chuyên thành, huệ căn tăng trưởng. Hiện sinh lợi lạc, lai thế siêu thăng, Gia đạo hưng tồn, tông phong vĩnh chấn.

Phổ nguyện: Vạn gia sanh Phật, thế giới hòa bình. Vạn ức chúng sanh, đồng đăng giác ngạn.

TAM QUY Y

Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sanh, thể giải đại đạo, phát vô thượng tâm. (o)

Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sanh, thâm nhập kinh tạng, trí tuệ như hải. *(o)*

Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sanh, thống lý đại chúng, nhứt thiết vô ngại. (0)





NAM MÔ ĐẠI BI QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT



NIỆM HƯƠNG

TINH PHÁP-GIỚI CHƠN-NGÔN: Án lam tóa ha. *(3 lần)*

TỊNH TAM-NGHIỆP CHƠN NGÔN: Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt mạ ta phạ, bà phạ thuật độ hám. (*3 lần*)

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN-NGÔN: Án nga nga nẳng tam bà phạt phiệt nhựt ra hồng. *(3 lần)*



CÚNG HƯƠNG

Giới hương, định hương, và huệ hương Giải thoát, giải thoát, tri kiến hương Sáng ngời, chiếu khắp mười phương Hiện tiền Tam Bảo, năm hương cúng dường. Nam-mô hương cúng dường Bồ Tát Ma Ha Tát. *(3 lần)*

CÂU NGUYỆN

Hôm nay, đệ tử chúng con cung đối trước Tam Bảo, nguyện trì tụng Phổ Môn kinh chú, xưng tán hồng danh, tu hành công đức, ngưỡng nguyện mười phương Tam Bảo, từ bi gia hộ (quý danh hay đệ tử chúng đẳng), phiền não dứt sạch, nghiệp chướng tiêu trừ, thường được an lành, xa lìa khổ ách, cùng hết thảy chúng sanh, một thời đồng chứng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. (o)

TÁN PHẬT

Đấng Pháp Vương vô thượng, Ba cõi chẳng ai bằng, Thầy dạy khắp trời người, Cha lành chung bốn loài. Quy y tròn một niệm, Dứt sạch nghiệp ba kỳ Xưng dương cùng tán thán Úc kiếp không cùng tận. *(o)*

QUÁN TƯỞNG PHẬT

Phật, chúng sanh: tánh thường rỗng lặng. Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn. Lưới đế châu ví đạo tràng, Mười phương Phật bảo, hào quang sáng ngời,

Trước bảo tòa thân con ảnh hiện, Cúi đầu xin thệ nguyện quy y. (o)



ĐẢNH Lễ

Chí tâm đảnh lễ: Nam-mô tận hưkhông, biến pháp-giới, quá, hiện, vị-lai thập-phương chư Phật, Tôn-Pháp, Hiền-Thánh Tăng, Thường-trú Tam-Bảo. *(o)*

Chí tâm đảnh lễ: Nam-mô Ta-bà Giáo-chủ Bổn-sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật, Đương-lai hạ sanh Di-Lặc Tôn Phật, Đại-trí Văn-Thù Sư-Lợi Bồ-tát, Đại-hạnh Phổ-Hiền Bồ-tát, Hộ-Pháp Chư-tôn Bồ-tát, Linh-sơn hội thượng Phật Bồ-tát. (*o*)

Chí tâm đảnh lễ: Nam-mô Tâyphương Cực-lạc thế-giới Đại-từ Đại-bi A-Di-Đà Phật, Đại bi Quán-Thế-Âm Bồ-tát, Đại-Thế-Chí Bồ-tát, Đại-nguyện Địa-Tạng-Vương Bồ-tát, Thanh tịnh Đại hải chúng Bồ tát. *(ooo)*

TÁN DƯƠNG CHI

Cành dương nước tịnh nhiệm mầu Rưới tắt muôn vàn cảnh khổ đau Chư Thiên mát mẻ, tâm thanh tịnh Nhân thế vui tươi, cảnh an nhàn Cam lồ rưới khắp trần gian Lửa sân dứt sạch, sen vàng nở hoa.

Nam-mô Thanh-Lương-Địa Bồ-tát. (3 lần)

CHÚ ĐẠI-BI

Nam Mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát. *(3 lần)*

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đạibi tâm đà-la-ni.

Nam-mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam-mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da, án, tát bàn ra phạt duệ số đát na đát tỏa. Nam-mô tất kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết để thất Phật ra lăng đà bà.

Nam-mô na ra cẩn trì hê rị ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu thâu bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát điệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê ri, ma ha bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá-lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồđề dạ bồ-đề dạ, bồ-đà dạ, bồ-đà dạ, di đế rị dạ, na ra cẩn trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà

du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cẩn trì ta bà ha. Ma ra na ra ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cẩn trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam-mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam-mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàng ra dạ, ta bà ha.

Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha. *(3 lần)*

Nam mô Thập phương Thường trú Tam Bảo *(3 lần)*



KHAI KINH KỆ

Thăm thẳm cao siêu Pháp nhiệm mầu Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu, Con nay nghe thấy chuyên trì niệm, Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu.

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. *(3 lần)*

Nam Mô Pháp-Hoa Hội-Thượng Phật Bồ Tát. *(3 lần)*



Phật Nói Kinh Pháp Hoa - Phẩm Phổ Môn Thứ Hai Mươi Lăm

Lúc bấy giờ, ngài Vô Tận Ý Bồ Tát liền từ chỗ ngồi đứng dậy trịch áo bày vai hữu, chắp tay hướng Phật mà bạch rằng: "Thế Tôn! Ngài Quán Thế Âm Bồ Tát do nhân duyên gì mà tên là Quán Thế Âm?".

Phật bảo Ngài Vô-Tận-Ý Bồ-Tát! "Thiện nam tử! Nếu có vô lượng trăm nghìn muôn ức chúng sanh chịu các khổ não, nghe Quán-Thế-Âm Bồ-Tát này một lòng xưng danh. Quán-Thế-Âm Bồ-Tát tức thì xem xét tiếng tăm kia, đều được giải thoát. (0)

Nếu có người trì danh hiệu Quán-Thế-Âm Bồ Tát nầy, dầu vào trong lửa lớn, lửa chẳng cháy được, vì do sức oai thần của Bồ-Tát nầy được như vậy. Nếu bị nước lớn làm trôi, xưng danh hiệu Bồ-Tát nầy liền được chỗ cạn.

Nếu có trăm nghìn muôn ức chúng sanh vì tìm vàng, bạc, lưu ly, mã não, san hô, hổ phách, trân châu, các thứ báu, vào trong biển lớn, giả sử gió lớn thổi ghe thuyền của kẻ kia trôi tấp nơi nước quỉ La-sát, trong ấy nếu có nhẫn đến một người xưng danh hiệu Quán-Thế-Âm Bồ-Tát, thì các người đó đều được thoát khỏi nạn quỉ La-sát. Do nhân duyên đó mà tên là Quán-Thế-Âm.

Nếu lại có người sắp bị hại, xưng danh hiệu Quán-Thế-Âm Bồ-Tát, thì dao gậy của người cầm liền bị gãy từng khúc, người ấy liền được thoát khỏi.

Nếu Quỉ Dạ-xoa cùng La-sát đầy trong cõi tam thiên đại thiên muốn đến hại người, nghe người xưng danh hiệu Quán-Thế-Âm Bồ Tát, thì các quỉ dữ đó còn không có thể dùng mắt dữ mà nhìn người, huống lại làm hại được.

Dầu lại có người hoặc có tội, hoặc không tội, gông cùm xiềng xích trói buộc nơi thân, xưng danh hiệu Quán-Thế-Âm Bồ-Tát thảy đều đứt rã, liền được thoát khỏi.

Nếu kẻ oán tặc đầy trong cõi tam thiên đại thiên, có một vị thương chủ dắt các người buôn đem theo nhiều của báu, trải qua nơi đường hiểm trở, trong đó có một người xướng rằng: "Các Thiện-nam-tử! Chớ nên sợ sệt, các ông nên phải một lòng xưng danh hiệu Quán-Thế-Âm Bồ tát, vị Bồ-Tát đó hay đem pháp vô úy thí cho chúng sanh, các ông nếu xưng danh hiệu thì sẽ được thoát khỏi oán tặc này".

Các người buôn nghe rồi, đều lên tiếng xưng rằng: "Nam mô Quán- Thế-Âm Bồ-Tát!" Vì xưng danh hiệu Bồ-Tát nên liền được thoát khỏi. Vô Tận Ý! Quán-Thế-Âm Bồ-Tát có sức oai thần cao lớn như thế.

Nếu có chúng sanh nào nhiều lòng dâm dục, thường cung kính niệm Quán-Thế-Âm Bồ Tát, liền được ly dục.

Nếu người nhiều giận hờn, thường cung kính niệm Quán-Thế-Âm, liền được lìa lòng giận.

Nếu người nhiều ngu si, thường cung kính niệm Quán-Thế-Âm liền được lìa ngu si.

Vô-Tận-Ý! Quán-Thế-Âm Bồ-Tát có những sức oai thần lớn, nhiều lợi ích như thế, cho nên chúng sanh thường phải một lòng tưởng nhớ.

Nếu có người nữ, giả sử muốn cầu con trai, lễ lạy cúng dường Quán-Thế-Âm Bồ-Tát, liền sanh con trai, phước đức trí huệ; giả sử muốn cầu con gái, bèn sanh con gái có tướng xinh đẹp, trước đã trồng gốc phước đức, mọi người đều kính mến.

Vô-Tận-Ý! Quán-Thế-Âm Bồ-Tát có sức thần như thế. Nếu có chúng sanh cung kính lễ lạy Quán-Thế-Âm Bồ-Tát, thì phước đức chẳng luống mất. Cho nên chúng sanh đều phải thọ trì danh hiệu Quán-Thế-Âm Bồ-Tát. (0)

Vô-Tận-Ý! Nếu có người thọ trì danh tự của sáu mươi hai ức hằng hà sa Bồ-Tát lại trọn đời cúng dường đồ ăn uống, y phục, giường nằm, thuốc thang. Ý ông nghĩ sao? Công đức của người thiện-nam-tử, thiệnnữ-nhân đó có nhiều chăng?

Vô-Tận-Ý thưa: "Bạch Thế Tôn! Rất nhiều". Phật nói: "Nếu lại có người thọ trì danh hiệu Quán-Thế-Âm Bồ-Tát, nhẫn đến một thời lễ lạy cúng dường, thì phước của hai người đó bằng nhau không khác, trong trăm nghìn muôn ức kiếp không thể cùng tận. *(o)*

Vô-Tận-Ý! Thọ trì danh hiệu Quán-Thế-Âm Bồ-Tát được vô lượng vô biên phước đức lợi ích như thế". Ngài Vô-Tận-Ý Bồ-Tát bạch Phật rằng: " Thế Tôn! Quán-Thế-Âm Bồ-Tát dạo đi trong cõi Ta bà như thế nào? Sức phương tiện việc đó thế nào?" (0)

Phật bảo Vô-Tận-Ý Bồ-Tát: "Thiện nam tử! Nếu có chúng sanh trong quốc độ nào đáng dùng thân Phật được độ thoát, thời Quán-Thế-Âm Bồ-Tát liền hiện thân Phật mà vì đó nói pháp. *(o)*

Người đáng dùng thân Duyên giác được độ thoát, liền hiện thân Duyên giác mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Thanh văn được độ thoát, liền hiện thân Thanh văn mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Phạmvương được độ thoát, liền hiện thân Phạm vương mà vì đó nói pháp. Người đáng dùng thân Đế-Thích được độ thoát, liền hiện thân Đế-Thích mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Tự Tại Thiên được độ thoát, liền hiện thân Tự-Tại-Thiên mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Đại Tự Tại Thiên được độ thoát, liền hiện thân Đại Tự Tại Thiên mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Thiên-đạitướng-quân được độ thoát, liền hiện thân Thiên-đại-tướng-quân mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Tỳ-sa-môn được độ thoát, liền hiện thân Tỳ-samôn mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Tiểu vương được độ thoát, liền hiện thân Tiểu vương mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Trưởng giả được độ thoát, liền hiện thân Trưởng giả mà vì đó nói pháp. Người đáng dùng thân Cư sĩ được độ thoát, liền hiện thân Cư sĩ mà vì đó nói Pháp.

Người đáng dùng thân Tể-quan được độ thoát, liền hiện thân Tể-quan mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Bà-la-môn được độ thoát, liền hiện thân Bà-lamôn mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Tỳ-kheo, Tỳkheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di được độ thoát, liền hiện thân Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân phụ nữ của Trưởng-giả, Cư-sĩ, Tể-quan, Bà-lamôn được độ thoát, liền hiện thân phụ nữ mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân đồng-nam, đồng-nữ được độ thoát, liền hiện thân đồng-nam, đồng-nữ mà vì đó nói pháp. *(o)* Người đáng dùng thân Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, nhơn cùng phi nhơn được độ thoát, liền đều hiện ra mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Chấp Kim-Cang thần được độ thoát, liền hiện Chấp-Kim-Cang thần mà vì đó nói pháp.

Vô-Tận-Ý! Quán-Thế-Âm Bồ Tát đó thành tựu công đức như thế, dùng các thân hình, dạo đi trong các cõi nước để độ thoát chúng sanh, cho nên các ông phải một lòng cúng dường Quán-Thế-Âm Bồ-Tát.

Quán-Thế-Âm đại Bồ Tát đó ở trong chỗ nạn gấp sợ sệt hay ban sự vô-úy, cho nên cõi Ta-bà nầy đều gọi Ngài là vị Thí-vô-úy".

Vô-Tận-Ý Bồ-Tát bạch Phật: "Thế Tôn! Con nay phải cúng dường Quán-Thế-Âm Bồ Tát". Liền mở chuỗi ngọc bằng các châu báu nơi cổ giá trị trăm nghìn lạng vàng, đem trao cho Ngài Quán-Thế-Âm mà nói rằng:" Xin Ngài nhận chuỗi trân bảo pháp thí nầy". *(o)*

Khi ấy Quán-Thế-Âm Bồ-Tát chẳng chịu nhận chuỗi. Ngài Vô-Tận-Ý lại thưa cùng Quán-Thế-Âm Bồ-Tát rằng: "Xin Ngài vì thương chúng tôi mà nhận chuỗi ngọc nầy".

Bây giờ Phật bảo Quán-Thế-Âm Bồ Tát: "Ông nên thương Vô-Tận-Ý Bồ-Tát nầy và hàng tứ chúng cùng Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, Atu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầula-già, nhơn và phi nhơn v.v... mà nhận chuỗi ngọc đó. (*o*)

Tức thời Quán-Thế-Âm Bồ-Tát thương hàng tứ chúng và trời, rồng, nhơn và phi nhơn v.v... mà nhận chuỗi ngọc đó chia làm hai phần: Một phần dâng đức Thích-Ca Mâu Ni Phật, một phần dâng tháp của Phật Đa-Bảo.

Vô-Tận-Ý! Quán-Thế-Âm Bồ-Tát có sức thần tự tại như thế, dạo đi nơi cõi Ta bà. Lúc đó Ngài Vô-Tận-Ý Bồ-Tát nói kệ hỏi Phật rằng: (o) Thế-Tôn đủ tướng tốt! Con nay lại hỏi kia Phật tử nhân duyên gì? Tên là Quán-Thế-Âm? Đấng đầy đủ tướng tốt Kệ đáp Vô-Tận-Ý: Ông nghe hạnh Quán-Âm Khéo ứng các nơi chỗ Thệ rộng sâu như biển Nhiều kiếp chẳng nghĩ bàn Hầu nhiều nghìn đức Phật Phát nguyện thanh tịnh lớn. Ta vì ông lược nói Nghe tên cùng thấy thân Tâm niệm chẳng luống qua Hay diệt khổ các cõi. (0) Giả sử sanh lòng hại Xô rớt hầm lửa lớn

Do sức niệm Quán-Âm Hầm lửa biến thành ao. Hoặc trôi dạt biển lớn Các nạn quỉ, cá, rồng Do sức niệm Quán-Âm Sóng mòi chẳng chìm được. (o) Hoặc ở chót Tu di Bị người xô rớt xuống Do sức niệm Quán-Âm Như mặt nhật treo không Hoặc bị người dữ rượt Rớt xuống núi Kim-Cang Do sức niệm Quán-Âm Chẳng tổn đến mảy lông. Hoặc gặp oán tặc vây Đều cầm dao làm hai Do sức niệm Quán-Âm Đều liền sanh lòng lành. Hoặc bị khổ nạn Vua Khi hành hình sắp chết Do sức niệm Quán-Âm Dao liền gãy từng đoạn. (o)

Hoặc tù cấm xiềng xích Tay chân bị gông cùm Do sức niệm Quán-Âm Tháo rã được giải thoát Nguyền rủa, các thuốc độc Muốn hại đến thân đó Do sức niệm Quán-Âm Trở hại nơi bốn nhân. (o) Hoặc gặp La-sát-dữ Rồng độc các loài quỉ Do sức niệm Quán-Âm Liền đều không dám hại. Hoặc thú dữ vây quanh Nanh vuốt nhọn đáng sợ Do sức niệm Quán-Âm Vội vàng bỏ chạy thẳng. Rắn độc cùng bò cạp Hơi độc khói lửa đốt Do sức niệm Quán-Âm Theo tiếng tự bỏ đi. Mây sấm nổ sét đánh Tuôn giá, xối mưa lớn

Do sức niệm Quán-Âm Liền được tiêu tan cả. Chúng sanh bị khổ ách Vô lượng khổ bức thân Quán-Âm sức trí diệu Hay cứu khổ thế gian Đầy đủ sức thần thông Rộng tu trí phương tiện Các cõi nước mười phương Không cõi nào chẳng hiện. Các loài trong đường dữ: Địa-ngục, quỉ, súc-sanh, Sanh, già, bệnh, chết khổ Lần đều khiến dứt hết. Chon-quán thanh-tinh-quán Trí-huệ-quán rộng lớn Bi-quán và từ-quán, Thường nguyện thường chiêm nguõng Sáng thanh tịnh không nhơ Tuệ nhật phá các tối Hay phục tai khói lửa Khắp soi sáng thế gian.

Lòng bi răn như sấm Ý tứ diệu dường mây Xối mưa pháp cam lồ Dứt trừ lửa phiền não Cãi kiện qua chỗ quan Trong quân trận sợ sệt Do sức niệm Quán-Âm Cừu oán đều lui tan. Diệu-Âm, Quán-Thế-Âm Phạm-Âm, Hải-Triều-Âm Tiếng hơn thế gian kia, Cho nên thường phải niệm. Niệm niệm chớ sanh nghi Nơi khổ não nạn chết Hay vì làm nương cậy. Đủ tất cả công đức Mắt lành trông chúng sanh Biển phước lớn không lường Cho nên phải đảnh lễ.

Bây giờ, ngài Trì-Địa Bồ-Tát liền từ chỗ ngồi đứng dậy đến trước Phật bạch

rằng: "Thế Tôn! Nếu có chúng sanh nào nghe phẩm Quán-Thế-Âm Bồ Tát Đạo-Nghiệp Tự-Tại, Phổ-Môn Thị-Hiện sức thần thông nầy, thì phải biết công đức người đó chẳng ít". *(o)*

Lúc Phật nói phẩm Phổ-Môn nầy, trong chúng có tám muôn bốn nghìn chúng sanh đều phát tâm vô-đẳng-đẳng, vô thượng chánh-đẳng chánh-giác.

Phật Nói Kinh Diệu Pháp Liên Hoa Phẩm Phổ Môn

CHƠN NGÔN VIẾT Án, đa rị đa rị, đốt đa rị, đốt đốt đa rị, ta bà ha. *(3 lần)*

LỤC TỰ ĐẠI MINH CHƠN NGÔN: Án, ma ni bát di hồng. (7 lần)

XƯNG THÁN ĐỨC QUÁN ÂM Phổ Môn thị hiện Cứu khổ nhân sinh, Thuyền từ lướt sóng, Bốn biển điêu linh Trùng dương vọng tiếng hồn kinh, Quán Âm ứng hiện, chúng sinh thoát nàn.

Nam-mô Thánh Quan Tự Tại Bồ-tát Ma-Ha-Tát. *(3 lần)*

KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT

Khi Ngài Quán Tự Tại Bồ Tát thực hành sâu xa Pháp Bát Nhã Ba La Mật Đa, Ngài soi thấy năm uẩn đều không, qua hết thảy khổ ách.

"Này Ông Xá Lợi Phất, sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc. Thọ, tưởng, hành, thức cũng đều như thế".

"Này Ông Xá Lợi Phất, "tướng không của mọi pháp" không sanh, không diệt, không dơ, không sạch, không thêm, không bớt, nên trong "chân không" không có sắc, không có thọ, tưởng, hành, thức, không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp, không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới, không có vô minh, cũng không có cái hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có cái hết già chết, không có khổ, tập, diệt, đạo, không có trí huệ, cũng không có chứng đắc. Vì không có chỗ chứng đắc, nên Bồ Tát y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, tâm không ngăn ngại. Vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hẳn điên đảo, mộng tưởng, đạt tới cứu cánh Niết Bàn. Chư Phật trong ba đời cũng y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, được đạo quả vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là Đại Thần Chú, là Đại Minh Chú, là Vô Thượng Chú, là Vô Đẳng Đẳng Chú, trừ được hết thảy khổ, chân thật không hư".

Vì vậy, liền nói Chú Bát Nhã Ba La Mật Đa: "Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha". *(3 lần)*

TIÊU TAI CÁT TƯỜNG THẦN CHÚ

Nẳng mồ tam mãn đa, mẫu đà nẩm. Á bát ra để, hạ đa xá ta nẳng nẩm. Đát điệt tha. Án, khê khê, khê hế, khê hế, hồng hồng, nhập phạ ra, nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, để sắc sá, để sắc sá, sắc trí rị, sắc trí rị, ta phấn tra, ta phấn tra, phiến để ca thất rị duệ, ta phạ ha.

NGUYÊN AN LÀNH

Nguyện ngày an lành, đêm an lành Đêm ngày sáu thời đều an lành Tất cả các thời đều an lành Xin nguyện Từ Bi thường gia hộ Nam Mô Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật.

Nam Mô Tiêu Tai Giáng Kiết Tường Bồ Tát.

Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát. Nam Mô Đại Thế Chí Bồ Tát.

Nam Mô Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát.

SÁM CẦU AN

Con quỳ lạy Phật chứng minh Hai hàng Phật tử tụng kinh cầu nguyền Cầu cho tín chủ hiện tiền Nội gia quyến thuộc bình yên điều hòa. Thọ trường hưởng phước nhàn ca Phổ Môn kinh tụng trong nhà thảnh thơi Quán Âm phò hộ vui chơi Mười hai câu niệm độ đời nên danh. Thiện nam tín nữ lòng thành Ăn chay niệm Phật làm lành vái van Quán Âm xem xét thế gian Rước người chìm nổi mười phương phiêu trầm (*o*) Mau mau niệm Phật Quán Âm Tai qua nạn khỏi định tâm sáng lòa Đương cơn lửa cháy đốt ta Niệm danh Bồ Tát hóa ra sen vàng Gió đông đi biển chìm thuyền Niệm danh Bồ Tát sóng tan hết liền. Tà ma quỉ báo khùng điên Niệm danh Bồ Tát mạnh liền khôn ngoan. Vào rừng cọp rắn nghinh ngang Niệm danh Bồ Tát nó càng chạy xa. Tội tù ngục tối khảo tra Quán Âm tưởng niệm thả ra nhẹ nhàng. Bị trù bị ếm mê man Quán Âm niệm niệm vái van tịnh bình Quán Âm thọ ký làm tin Tùy duyên thuyết Pháp độ mình hết mê. Nương theo Bồ Tát trở về Thấy mình ngồi gốc Bồ Đề giống in Tay cầm bầu nước tịnh bình

Tay cầm nhành liễu quang minh thân vàng Cam lồ rưới khắp thế gian Tốt tươi mát mẻ mười phương thanh nhàn Quán Âm cứu hết tai nàn Độ đời an lạc mười phương thái bình Quán Âm Bồ Tát chứng minh độ đời.

HỒI HƯỚNG

Cầu an công đức, hạnh nhiệm mầu Thắng phước bao nhiêu con nguyện cầu Tất cả chúng sanh trong pháp giới Hướng về Phật Pháp tỏ đạo mầu. Nguyện cho ba chướng tiêu tan Phiền não dứt sạch, huệ căn sáng ngời Cầu cho con được đời đời Hành Bồ Tát Đạo, cứu đời lầm than.

Nguyện sanh Tây Phương, cõi Lạc Bang Cha mẹ, sen vàng chín phẩm sanh Hoa nở, thấy Phật, quả viên thành Các vị Bồ Tát bạn lành với ta. *(o)*

PHỤC NGUYỆN

Phục nguyện: Quan Âm thị hiện, thuyết pháp độ sanh; lâm nạn xưng danh, tầm thanh cứu khổ. Hiện tiền đệ tử chúng đẳng, dị khẩu đồng âm, phúng tụng Đại thừa tôn kinh, hồi hướng cầu nguyện

Trượng Từ quang nhiếp hộ, tinh thần minh tịnh, tâm thể an nhiên; tứ đại điều hòa, phước-duyên cộng-tụ.

Thứ nguyện: Đệ tử chúng đẳng nghiệp chướng tiêu trừ, bịnh căn thuyên giảm, đắc cam lồ pháp vị, thọ linh dược thanh lương. Tự tại khinh an, viễn ly khổ ách.

Phổ-nguyện: Tâm dung pháp hóa, tánh ngộ chơn thường, bất nhiễm trần lao, thường hành Phật sự. Bồ đề quả mãn, tánh đức viên dung, tự lợi lợi-tha, chứng vô thượng đạo. Âm-siêu dương-thới, pháp-giới chúng sanh, tề thành Phật đạo.

TAM QUY Y

Tự quy y Phật, xin nguyện chúng sanh, thể theo đạo cả, phát lòng vô thượng. (o)

Tự quy y Pháp, xin nguyện chúng sanh, thấu rõ Kinh Tạng, trí tuệ như biển. (0)

Tự quy y Tăng, xin nguyện chúng sanh, thống lý đại chúng, hết thảy không ngại. (o)

> Nguyện đem công đức này Hướng về khắp tất cả Đệ tử và chúng sanh Đều trọn thành Phật Đạo.





NGHI THỨC TỊNH ĐỘ --- 000 ---

NIỆM HƯƠNG LỄ BÁI

TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN Án lam tóa ha. *(3 lần)*

TỊNH TAM NGHIỆP CHƠN NGÔN Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt mạ ta phạ, bà phạ thuật độ hám.

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN: Án nga nga nẳng tam bà phạt phiệt nhựt ra hồng. *(3 lần)*

> CÚNG HƯƠNG Nguyện đem lòng thành kính Gởi theo đám mây hương Phảng phất khắp mười phương Cúng dường ngôi Tam Bảo

Thề trọn đời giữ Đạo Theo tự tánh làm lành Cùng pháp giới chúng sanh Cầu Phật từ gia hộ Tâm Bồ Đề kiên cố Xa bể khổ nguồn mê Chóng quay về Bờ Giác. Nam Mô Hương cúng dường Bồ Tát Ma Ha Tát. *(o)*

CÂU NGUYỆN

Đệ tử chúng đẳng cung đối tam bảo tiền, phúng tụng đại thừa kinh chú, cập niệm phật, hồi hướng chuyên vì trang nghiêm tịnh độ, thượng báo tứ trọng ân, hạ tế tam đồ khổ. Ngưỡng nguyện thập phương thường trú Tam Bảo thùy từ quang giáng đạo tràng chứng minh công đức.

TÁN PHẬT

Đấng Pháp Vương vô thượng, Ba cõi chẳng ai bằng, Thầy dạy khắp trời người, Cha lành chung bốn loài. Quy y tròn một niệm, Dứt sạch nghiệp ba kỳ Xưng dương cùng tán thán Úc kiếp không cùng tận. (*o*)

QUÁN TƯỞNG PHẬT

Phật, chúng sanh: tánh thường rỗng lặng. Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn. Lưới đế châu ví đạo tràng,

Mười phương Phật bảo, hào quang sáng ngời,

Trước bảo tòa thân con ảnh hiện, Cúi đầu xin thệ nguyện quy y. (*o*)

ÐẢNH Lễ

Chí tâm đảnh lễ Nam mô tận hư không, biến pháp giới, quá, hiện, vị lai thập phương chư Phật, tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng thường trú Tam Bảo. *(o)*

Chí tâm đảnh lễ Nam mô Ta Bà Giáo chủ Điều ngự Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai hạ sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn hội thượng Phật Bồ tát. (0)

Chí tâm đảnh lễ Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải chúng Bồ Tát. (0)

TÁN HƯƠNG CÚNG PHẬT Lư hương vừa ngún chiên đàn, Khắp xông pháp giới, đạo tràng mười phương Quyện thành mây báu kiết tường, Chư Phật rõ biết ngọn hương chí thành Pháp thân ảnh hiện rành rành, Chứng minh hương nguyện, tâm thành kính dâng.

Nam Mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma Ha Tát *(3 lần)*

CHÚ ĐẠI BI

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát. *(3 lần)*

Thiên Thủ Thiên Nhãn Vô Ngại Đại Bi Tâm Đà La Ni. Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô kiết đế thước bát ra da, bồ đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án, tát bàn ra phạt duệ, số đát na đát tỏa. Nam mô tất kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cẩn trì, hê rị ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà dà, ma phạt đạt đậu, đát điệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật da ra, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na, a ra sâm Phật ra xá lợi, phạt xa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ đề dạ bồ đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ, ri đế rị dạ, na ra cẩn trì, địa rị sắc ni na, ba dạ ma na, ta bà ha. Tất đà dạ, ta bà ha. Ma ha tất đà dạ, ta bà ha. Tất đà du nghệ,

thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cẩn trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha a tất đà dạ, ta bà ha. Dả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma kiết tất đà da, ta bà ha. Na ra cẩn trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng kiết ra dạ, ta bà ha.

Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô kiết đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha. Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha. *(o)*

Nam Mô Thập Phương Thường Trú Tam Bảo. *(3 lần, o)*



KÊ KHAI KINH

Thăm thắm cao siêu Pháp nhiệm mầu Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu, Con nay nghe thấy chuyên trì niệm, Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu.

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Nam Mô Liên Trì Hải Hội Phật Bồ Tát

PHẬT NÓI KINH & DI ĐÀ --- 000 ---

Ta nghe như vầy: Một thuở nọ, Đức Phật ở vườn Kỳ Thọ, Cấp Cô Độc nước Xá Vệ, cùng với một nghìn hai trăm năm mươi vị Đại Tỳ Kheo, đều là bậc Đại A La Hán, như là: Trưởng lão Xá Lợi Phất, Mục Kiền Liên, Ca Diếp, Ca Chiên Diên, Ma Ha Câu Hy La, Ly Bà Đa, Châu Lợi Bàn Đà Già, Nan Đà, A Nan Đà, La Hầu La, Kiều Phạm Ba Đề, Tân Đầu Lư Phả La Đọa, Ca Lưu Đà Di, Ma Ha Kiếp Tân Na, Bạc Câu La, A Nâu Lâu Đà, những vị đại đệ tử như thế, và hàng Đại Bồ Tát: Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, A Dật Đa Bồ Tát, Càn Đà Ha Đề Bồ Tát, Thường Tinh Tấn Bồ Tát, các vị Đại Bồ Tát như thế, với vô lượng chư thiên như ông Thích Đề Hoàn Nhơn vân vân, toàn thể đều đến dự hội.

Bây giờ, Đức Phật bảo ngài trưởng lão Xá Lợi Phất: "Từ đây qua phương Tây quá mười muôn ức cõi Phật, có thế giới tên là Cực Lạc. Trong thế giới đó, có Đức Phật hiệu là A Di Đà, hiện nay đương nói pháp. "Xá Lợi Phất! Cõi đó vì sao tên là Cực Lạc? Vì chúng sanh trong cõi đó không có bị những sự khổ, chỉ hưởng những điều vui, nên nước đó tên là Cực Lạc.

Xá Lợi Phất! Lại trong cõi Cực Lạc, có bảy từng bao lơn, bảy từng mành lưới, bảy từng hàng cây, đều bằng bốn chất báu bao bọc giáp vòng, vì thế nên nước đó tên là Cực Lạc.

Xá Lợi Phất! Lại trong cõi Cực Lạc có ao bằng bảy chất báu, trong ao đẩy đủ nước tám công đức, đáy ao thuần dùng cát vàng trải làm đất. Vàng bạc, lưu ly, pha lê hiệp thành những thềm đường ở bốn bên ao, trên thềm đường có lầu gác cũng đều nghiêm sức bằng vàng bạc, lưu ly, pha lê, xa cừ, xích châu, mã não. Trong ao, có hoa sen lớn như bánh xe, hoa sắc xanh thời ánh sáng xanh, sắc vàng thời ánh sáng vàng, sắc đỏ thời ánh sáng đỏ, sắc trắng thời ánh sáng trắng, mầu nhiệm thơm tho trong sạch.

Xá Lợi Phất! Cõi nước Cực Lạc trọn nên công đức trang nghiêm dường ấy.

Xá Lợi Phất! Lại trong cõi nước của Đức Phật đó, thường trổi nhạc trời, đất bằng vàng ròng, ngày đêm sáu thời rưới hoa Trời Mạn Đà La. Chúng sanh trong cõi đó, sáng sớm, thường mang hoa tốt cúng dường mười muôn ức Đức Phật ở phương khác, đến giờ ăn, liền trở về bổn quốc, ăn cơm xong, đi kinh hành.

Xá Lợi Phất! Cõi nước Cực Lạc trọn nên công đức trang nghiêm dường ấy.

Lại nữa, Xá Lợi Phất! Cõi đó thường có những giống chim màu sắc xinh đẹp lạ thường, nào chim Bạch Hạc, Khổng Tước, Anh Võ, Xá Lợi, Ca Lăng Tần Già, Cộng Mạng; những giống chim đó, ngày đêm sáu thời kêu tiếng hòa nhã. Tiếng chim đó diễn nói Pháp mầu như Ngũ Căn, Ngũ Lực, Thất Bồ Đề Phần, Bát Thánh Đạo Phần, vân vân. Chúng sanh trong cõi đó, nghe tiếng chim xong, thảy đều niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng! Xá Lợi Phất! Ông chớ cho rằng những giống chim đó do tội báo sanh ra. Vì sao? Vì cõi của Đức Phật đó không có ba đường dữ, không có tên ba đường dữ, huống gì lại có sự thật. Những giống chim đó do Đức Phật A Di Đà muốn cho tiếng Pháp được tuyên lưu mà biến hóa ra.

Xá Lợi Phất! Trong cõi nước của Đức Phật đó, gió nhẹ lung lay các hàng cây báu, và mành lưới báu, làm vang ra tiếng vi diệu, như trăm nghìn thứ nhạc đồng hòa một lúc. Người nghe tiếng đó, đều sanh lòng niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng. Xá Lợi Phất! Cõi Đức Phật A Di Đà trọn nên công đức trang nghiêm dường ấy! Xá Lợi Phất! Ý Ông nghĩ sao? Đức Phật đó vì sao hiệu là A Di Đà? Xá Lợi Phất! Đức Phật đó, hào quang sáng chói vô lượng, soi sáng các nước trong mười phương không bị chướng ngại, vì thế nên hiệu là A Di Đà.

Xá Lợi Phất! Đức Phật đó và nhân dân của Ngài sống lâu vô lượng vô biên a tăng kỳ kiếp, nên hiệu là A Di Đà.

Xá Lợi Phất! Đức Phật A Di Đà từ ngày thành Phật đến nay, đã được mười kiếp.

Xá Lợi Phất! Lại Đức Phật đó có vô lượng vô biên Thanh Văn đệ tử đều là bậc A La Hán, chẳng phải tính đếm mà biết được, hàng Bồ Tát cũng đông như thế. Xá Lợi Phất! Cõi nước của Đức Phật đó trọn nên công đức trang nghiêm dường ấy!

Xá Lợi Phất! Những chúng sanh trong cõi Cực Lạc đều là bực bất thối chuyển. Trong đó, có rất nhiều vị nhứt sanh bổ xứ, số đó rất đông, chẳng phải tính đếm mà biết được, chỉ có thể dùng số vô lượng vô biên a tăng kỳ để nói thôi!

Xá Lợi Phất! Chúng sanh nào nghe những điều trên đây, nên phát nguyện sanh về nước đó. Vì sao? Vì được câu hội một chỗ với các bậc thượng thiện nhơn. Xá lợi Phất! Chẳng có thể dùng chút ít thiện căn phước đức nhơn duyên mà được sanh về cõi đó.

Xá Lợi Phất! Nếu có thiện nam, tín nữ nghe nói Đức Phật A Di Đà, trì niệm danh hiệu của Đức Phật đó, hoặc một ngày, hoặc hai ngày, hoặc ba ngày, hoặc bốn ngày, hoặc năm ngày, hoặc sáu ngày, hoặc bảy ngày, một lòng không tạp loạn, đến lúc lâm chung, Đức Phật A Di Đà cùng hàng thánh chúng hiện thân trước người đó. Lúc chết, tâm thần không điện đảo, người đó liền được vãng sanh về cõi Cực Lạc của Đức Phật A Di Đà.

Xá Lợi Phất! Nếu có chúng sanh nào, nghe những lời lợi ích trên đây nên phát nguyện vãng sanh về cõi nước Cực Lạc.

Xá Lợi Phất! Như ta hôm nay ngợi khen công đức lợi ích không thể nghĩ bàn của Đức Phật A Di Đà. Phương Đông, cũng có A Súc Bệ Phật, Tu Di Tướng Phật, Đại Tu Di Phật, Tu Di Quang Phật, Diệu Âm Phật, hằng hà sa số Đức Phật như thế đều ở tại nước mình, hiện ra tướng lưỡi rộng dài trùm khắp cõi Tam Thiên Đại Thiên, nói lời thành thật rằng: "Chúng sanh các ngươi phải nên kính tín và khen ngợi công đức không thể nghĩ bàn của Kinh này, chư Phật thường hộ niệm."

Xá Lợi Phất! Thế giới Phương Nam, có Nhựt Nguyệt Đăng Phật, Danh Văn Quang Phật, Đại Diệm Kiên Phật, Tu Di Đăng Phật, Vô Lượng Tinh Tấn Phật, hằng hà sa số Đức Phật như thế, đều ở tại nước mình, hiện ra tướng lưỡi rộng dài trùm khắp cõi Tam Thiên Đại Thiên, nói lời thành thật rằng: "Chúng sanh các ngươi phải nên kính tín và khen ngợi công đức không thể nghĩ bàn của Kinh này, chư Phật thường hộ niệm."

Xá Lợi Phất! Thế giới Phương Tây, có Vô Lượng Thọ Phật, Vô Lượng Tướng Phật, Vô Lượng Tràng Phật, Đại Quang Phật, Đại Minh Phật, Bửu Tướng Phật, Tịnh Quang Phật, hằng hà sa số Đức Phật như thế, đều ở tại nước mình, hiện ra tướng lưỡi rộng dài trùm khắp cõi Tam Thiên Đại Thiên, nói lời thành thật rằng: "Chúng sanh các ngươi phải nên kính tín và khen ngọi công đức không thể nghĩ bàn của Kinh này, chư Phật thường hộ niệm."

Xá Lợi Phất! Thế giới Phương Bắc, có Diệm Kiên Phật, Tối Thắng Âm Phật, Nan Trở Phật, Nhựt Sanh Phật, Võng Minh Phật, hằng hà sa số Đức Phật như thế, đều ở tại nước mình, hiện ra tướng lưỡi rộng dài trùm khắp cõi Tam Thiên Đại Thiên, nói lời thành thật rằng: "Chúng sanh các ngươi phải nên kính tín và khen ngợi công đức không thể nghĩ bàn của Kinh này, chư Phật thường hộ niệm."

Xá Lợi Phất! Thế giới Phương Dưới, có Sư Tử Phật, Danh Văn Phật, Danh Quang Phật, Đạt Ma Phật, Pháp Tràng Phật, Trì Pháp Phật, hằng hà sa số Đức Phật như thế, đều ở tại nước mình, hiện ra tướng lưỡi rộng dài trùm khắp cõi Tam Thiên Đại Thiên, nói lời thành thật rằng: "Chúng sanh các ngươi phải nên kính tín và khen ngợi công đức không thể nghĩ bàn của Kinh này, chư Phật thường hộ niệm."

Xá Lợi Phất! Thế giới Phương Trên, có Phạm Âm Phật, Tú Vương Phật, Hương Thượng Phật, Hương Quang Phật, Đại Diệm Kiên Phật, Tạp Sắc Bửu Hoa Nghiêm Thân Phật, Ta La Thọ Vương Phật, Bửu Hoa Đức Phật, Kiến Nhứt Thiết Nghĩa Phật, Như Tu Di Sơn Phật, hằng hà sa số Đức Phật như thế, đều ở tại nước mình, hiện ra tướng lưỡi rộng dài trùm khắp cõi Tam Thiên Đại Thiên, nói lời thành thật rằng: "Chúng sanh các ngươi phải nên kính tín và khen ngợi công đức không thể nghĩ bàn của Kinh này, chư Phật thường hộ niệm."

Xá Lợi Phất! Ý của Ông nghĩ thế nào, vì sao chư Phật thường khen ngọi kinh này?

Xá Lợi Phất! Nếu có người nào nghe kinh này mà thọ trì và nghe danh hiệu của các Đức Phật, thời người ấy được chư Phật ủng hộ và được giác ngộ giải thoát. Xá Lợi Phất! Cho nên các ông đều phải tin nhận lời của ta và của các Đức Phật nói.

Xá Lọi Phất! Nếu có người đã phát nguyện, đang phát nguyện, và sẽ phát nguyện sanh về cõi của Đức Phật A Di Đà, thời những người ấy đều đặng không thối chuyển nơi Đạo Vô Thưọng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Xá Lợi Phất! Thiện nam tín nữ nào có lòng tin, nên phát nguyện sanh về cõi kia.

Xá Lợi Phất! Như Ta hôm nay, ngợi khen công đức không thể nghĩ bàn của chư Phật, và chư Phật cũng ngợi khen công đức không thể nghĩ bàn của Ta, như: "Đức phật Thích Ca Mâu Ni làm được việc rất khó khăn, rất ít có ngay trong cõi Ta Bà đầy năm ác trược: kiếp trược, kiến trược, phiền não trược, chúng sanh trược, mạng trược, Ngài chứng được ngôi Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Vì các chúng sanh, Ngài nói Pháp này, tất cả thế gian đều khó tin.

Xá Lợi Phất! Phải biết rằng trong đời ác năm trược, thực hành việc khó này, Ta thành bậc Vô Thượng Chánh Giác. Thật khó thay! Vì tất cả thế gian, Ta nói Pháp khó tin này.

Đức Phật nói kinh này xong, Ngài Xá Lọi Phất cùng các vị Tỳ Kheo, tất cả trong đời, Trời, Người, A Tu La vân vân, nghe lời của Đức Phật dạy, đều vui mừng tin nhận, đảnh lễ và lui ra.

XƯNG TÁN PHẬT A DI ĐÀ Giáo Chủ cõi Tây Phương Đức Phật A Di Đà Phát bốn mươi tám nguyện Hướng dẫn đường chúng sanh. Đài sen rực rỡ sẵn sàng Quán Âm, Thế Chí, hai hàng tiếp nghinh. Nam Mô Tịnh Độ Phẩm Bồ Tát Ma Ha Tát. *(3 lần)*

KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT

Khi Ngài Quán Tự Tại Bồ Tát thực hành sâu xa Pháp Bát Nhã Ba La Mật Đa, Ngài soi thấy năm uẩn đều không, qua hết thảy khổ ách.

"Này Ông Xá Lợi Phất, sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc. Thọ, tưởng, hành, thức cũng đều như thế".

"Này Ông Xá Lợi Phất, "tướng không của mọi pháp" không sanh, không diệt, không dơ, không sạch, không thêm, không bớt, nên trong "chân không" không có sắc, không có thọ, tưởng, hành, thức, không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thinh, hương, vị, xúc, pháp, không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới, không có vô minh, cũng không có cái hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có cái hết già chết, không có khổ, tập, diệt, đạo, không có trí huệ, cũng không có chứng đắc. Vì không có chỗ chứng đắc, nên Bồ Tát y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, tâm không ngăn ngại. Vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hẳn điên đảo, mộng tưởng, đạt tới cứu cánh Niết Bàn. Chư Phật trong ba đời cũng y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, được đạo quả vô thượng chánh đẳng chánh giác. Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là Đại Thần Chú, là Đại Minh Chú, là Vô Thượng Chú, là Vô Đẳng Đẳng Chú, trừ được hết thảy khổ, chân thật không hư".

Vì vậy, liền nói Chú Bát Nhã Ba La Mật Đa: "Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha". (o) VÃNG SANH QUYẾT ĐỊNH CHƠN NGÔN Nam mô A di đà bà dạ, Đa tha dà đa dạ, Đa địa dạ tha.

A di rị đô bà tỳ, A di rị đa tất đam bà tỳ, A di rị đa tỳ ca lan đế, A di rị đa tỳ ca lan đa. Dà di nị dà dà na, Chỉ ca ca lệ ta bà ha. (3 lần)

NIÊM PHÂT

Đệ tử chúng con từ vô thỉ, Gây bao tội ác bởi lầm mê, Đắm trong sinh tử đã bao lần, Nay đến trước đài Vô Thượng Giác. Biển trần khổ lâu đời luân lạc, Với sinh linh vô số điêu tàn, Sống u hoài trong kiếp lầm than, Con lạc lõng không nhìn phương hướng. Đàn con dại từ lâu vất vưởng, Hôm nay trông thấy đạo huy-hoàng, Xin hướng về núp bóng Từ-Quang, Lạy Phật Tổ soi đường dẫn bước. Bao tội khổ trong đường ác trược, Vì tham sân si mạn gây nên. Thì hôm nay giữ trọn lời nguyền, Xin sám-hối để lòng thanh thóat. Trí Phật quang minh như nhật nguyệt, Từ bi vô lượng cứu quần sinh. Ôi từ lâu, ba chốn ngục hình, Giam giữ mãi, con nguyền ra khỏi, Theo gót Ngài vượt qua khổ hải, Nương thuyền Từ, vượt khỏi ái hà, Nhớ lời Ngài: "bờ giác không xa, Hành Thập Thiện cho đời tươi sáng, Bỏ việc ác để đời quang đãng, Đem phúc lành gieo rắc phảm nhân". Lời ngọc vàng ghi mãi bên lòng, Con nguyện được sống đời rộng rãi, Con niệm Phật để lòng nhớ mãi, Hình bóng Người cứu khổ chúng sinh, Để theo Ngài trên bước đường lành, Chúng con khổ nguyện xin cứu khổ, Chúng con khổ nguyện xin tự độ,

Ngoài tham lam sân hận ngập trời, Phá si mê trí tuệ tuyệt vời, Con nhớ Đức Di-Đà Lạc quốc. Phật A-Di-Đà thân kim sắc, Tướng tốt quang minh tự trang nghiêm, Năm Tu-Di uyển chuyển bạch hào, Bốn biển lớn trong ngần mắt biếc. Trong hào quang hóa vô số Phật, Vô số Bồ-Tát hiện ở trong. Bốn mươi tám nguyện độ chúng sinh, Chín phẩm sen vàng lên Giải-thoát. Quy mạng lễ A-Di-Đà Phật, Ở phương Tây thế-giới an-lành, Con nay xin phát nguyện vãng sinh, Cúi xin Đức Từ-Bi tiếp độ. Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật. *(108 lần)* Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát. *(3 lần)* Nam Mô Đại Thế Chí Bồ Tát. *(3 lần)* Nam Mô Địa Tạng Vương Bồ Tát. *(3 lần)*

Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát. *(3 lần)*

SÁM TỪ VÂN

Một lòng mỏi mệt không nài Cầu về Cực Lạc ngồi đài Liên Hoa. Cha lành vốn thiệt Di-đà Soi hào quang tịnh chói lòa thân con. Thẳm sâu ơn Phật hằng còn Con nay chánh niệm lòng son một bề Nguyện làm nên đạo Bồ-đề Chuyên lòng niệm Phật cầu về Tây phương. Phật xưa lời thệ tỏ tường Bốn mươi tám nguyện dẫn đường chúng sanh Thệ rằng: ai phát lòng lành Nước ta báu vật để dành các ngươi. Thiện nam tín nữ mỗi người Chí thành tưởng Phật niệm mười tiếng ra Ta không rước ở nước Ta Thệ không làm Phật chắc là không sai. Bởi vì tin tưởng Như Lai

Có duyên tưởng Phật sống lâu vô cùng Lời thể biển rộng mênh mông Nhờ ơn Đức Phật thoát vòng trần lao. Tôi mòn như đá mài dao Phước lành thêm lớn càng cao càng dày Cầu cho con thác biết ngày Biết giờ biết khắc biết rày tánh linh Cầu cho bịnh khổ khỏi mình Lòng không trìu mến chuyện tình thế gian Cầu cho thần thức nhẹ nhàng Y như Thiền định họ Bàng thuở xưa. Đài vàng tay Phật bưng chờ Các vị Bồ-tát bấy giờ đứng trông Rước con thiệt đã nên đông Nội trong giây phút thảy đồng về Tây. Xem trong cõi Phật tốt thay Hoa sen đua nở tánh nay sạch trần Hồi này thấy Phật chân thân Đặng nghe Pháp nhiệm tâm thần sáng trung Quyết tu độ hết phảm dân

Giữ lời thệ nguyện Phật ân rộng dài

Phật thệ chắc thiệt không sai Người nào niệm Phật lên ngay sen vàng Cầu về Tịnh Độ một nhà Hoa sen chín phẩm là cha mẹ mình Hoa nở rồi biết tánh linh Các vị Bồ-tát bạn lành với ta. *(o)*

HỒI HƯỚNG

Cầu siêu công đức, hạnh nhiệm mầu Thắng phước bao nhiêu con nguyện cầu Tất cả chúng sanh trong pháp giới Hướng về Phật Pháp tỏ đạo mầu. Nguyện cho ba chướng tiêu tan Phiền não dứt sạch, huệ căn sáng ngời Cầu cho con được đời đời Hành Bồ Tát Đạo, cứu đời lầm than. Nguyện sanh Tây Phương, cõi Lạc Bang Cha mẹ, sen vàng chín phẩm sanh Hoa nở, thấy Phật, quả viên thành Các vị Bồ Tát bạn lành với ta.

PHỤC NGUYỆN

Mưa pháp thường nhuần gội, Phật tử tín tâm lòng tin sâu, ruộng phước tăng trưởng. Chúng sanh an lạc, vui hưởng cảnh thái bình. Nơi nơi dứt đao binh. Lại nguyện, Phật nhật huy hoàng trong vũ trụ, pháp âm vang dội khắp Đông Tây. Bốn biển hát khúc hân ca, tám hướng đồng vui câu giải thoát. Nhà nhà sinh con hiền, cháu thảo. Khắp chúng sanh hướng đạo từ bi. Cửu huyền thất tổ nhập Liên Trì. Quá khứ mẹ cha vào hội thánh. Trên thiên thượng ngũ suy không hiện, dưới nhân gian tứ tướng đều không. A-tula xả tận sân tâm. Nơi địa ngục dứt điều đau khổ. Âm dương hai cảnh, người còn khỏe mạnh, kẻ thoát siêu sanh. Pháp giới chúng sanh đều thành phật đạo.

TAM QUY Y

Tự quy y Phật, xin nguyện chúng sanh, thể theo đạo cả, phát lòng vô thượng. (o)

Tự quy y Pháp, xin nguyện chúng sanh, thấu rõ Kinh Tạng, trí tuệ như biển. (0)

Tự quy y Tăng, xin nguyện chúng sanh, thống lý đại chúng, hết thảy không ngại. (o)

> Nguyện đem công đức này Hướng về khắp tất cả Đệ tử và chúng sanh Đều trọn thành Phật Đạo.



NGHI THỨC SÁM HỐI --- 000 ---

NIỆM HƯƠNG LỄ BÁI

TINH PHÁP-GIỚI CHƠN-NGÔN Án lam tóa ha. (3 lần)

TỊNH TAM-NGHIỆP CHƠN-NGÔN Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt mạ ta phạ, bà phạ thuật độ hám. (3 lần)

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN-NGÔN Án nga nga nẳng tam bà phạt phiệt nhựt ra hồng. (3 lần)

CÚNG HƯƠNG Nguyện đem lòng thành kính Gởi theo đám mây hương Phảng phất khắp mười phương Cúng dường ngôi Tam Bảo Thề trọn đời giữ Đạo Theo tự tánh làm lành Cùng pháp giới chúng sanh Cầu Phật từ gia hộ Tâm Bồ Đề kiên cố Xa bể khổ nguồn mê

Chóng quay về Bờ Giác. *(o)* Nam mô hương cúng dường bồ tát ma ha tát (3 lần)

CÂU NGUYỆN

Đệ tử chúng con nguyện ngôi Tam Bảo thường trú trong mười phương, Đức Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đức Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật thùy từ quang giáng đạo tràng chứng minh gia hộ. Chúng con lâu đời lâu kiếp, tâm tánh hôn mê, chẳng kể chánh tà, gây nhiều tội ác, tổn người hại vật, báng Phật, Pháp, Tăng, hôm nay một dạ chí thành, nguyện xin sám hối, ngưỡng mong oai đức Từ Bi, nhủ lòng lân mẫn, gia hộ cho chúng con, tội chướng tiêu trừ, căn lành thêm lớn, cùng pháp giới chúng sanh, tu Đạo Bồ Đề, trang nghiêm phước huệ, một thời đồng chứng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. (0)

TÁN PHẬT

Đấng Pháp Vương vô thượng, Ba cõi chẳng ai bằng, Thầy dạy khắp trời người, Cha lành chung bốn loài. Quy y tròn một niệm, Dứt sạch nghiệp ba kỳ Xưng dương cùng tán thán Ức kiếp không cùng tận. *(o)* QUÁN TƯỞNG PHẬT Phật, chúng sanh: tánh thường rỗng lặng. Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn. Lưới đế châu ví đạo tràng, Mười phương Phật bảo, hào quang sáng ngời,

Trước bảo tọa thân con ảnh hiện, Cúi đầu xin thệ nguyện quy y.

ĐẢNH Lễ

Chí tâm đảnh lễ: Nam-mô Tận hư-không, biến pháp-giới, quá, hiện, vị-lai thập-phương chư Phật, Tôn-Pháp, Hiền-Thánh Tăng, Thường-trú Tam-Bảo. *(o)*

Chí tâm đảnh lễ: Nam-mô Ta-bà Giáo-chủ Bổn-sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật, Đương-lai hạ sanh Di-Lặc Tôn Phật, Đại-trí Văn-Thù Sư-Lợi Bồ-tát, Đại-hạnh Phổ-Hiền Bồ-tát, Hộ-pháp Chư-tôn Bồ-tát, Linh-sơn hội thượng Phật Bồ-tát. (0) Chí tâm đảnh lễ: Nam-mô Tâyphương Cực-lạc thế-giới Đại-từ Đạibi A-Di-Đà Phật, Đại bi Quán-Thế-Âm Bồ-tát, Đại-Thế-Chí Bồ-tát, Đại-Nguyện Địa-Tạng-vương Bồ-tát, Thanh-tịnh Đại-hải-chúng Bồ-tát. (0)

TÁN DƯƠNG CHI

Cành dương nước tịnh nhiệm mầu Rưới tắt muôn vàn cảnh khổ đau Chư Thiên mát mẻ, tâm thanh tịnh Nhân thế vui tươi, cảnh an nhàn Cam lồ rưới khắp trần gian Lửa sân dứt sạch, sen vàng nở hoa. Nam-mô Thanh-Lương-Địa Bồ-tát.

CHÚ ĐẠI-BI

Nam-mô Đại-Bi Hội-Thượng Phật Bồ-Tát. (3 lần, 0)

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đạibi tâm đà-la-ni. Nam-mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam-mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da, án, tát bàn ra phạt duệ số đát na đát tỏa.

Nam-mô tất kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam-mô na ra cẩn trì hê rị ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu thâu bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát điệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá-lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồđề dạ bồ-đề dạ, bồ-đà dạ, bồ-đà dạ, di đế rị dạ, na ra cẩn trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cẩn trì ta bà ha. Ma ra na ra ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cẩn trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam-mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam-mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha.

Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha. (3 lần, *o*)

KHAI KINH KÊ

Thăm thẳm cao siêu Pháp nhiệm mầu Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu, Con nay nghe thấy chuyên trì niệm, Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu. Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần)

HỒNG DANH SÁM PHÁP

Nam Mô Hồng Danh Hội Thượng Bồ Tát *(3 lần)*

Đại Từ Đại Bi thương chúng sanh Đại Hỉ Đại Xả cứu muôn loài Thân vàng tướng tốt sáng ngời Chúng con đảnh lễ Phật thời chứng minh. Nam-mô quy-y Kim-Cang Thượng sư. (o) Quy-y Phật, quy-y Pháp, quy-y Tăng. (o) Con nay phát tâm chẳng vì tự cầu phước báo nơi chốn Nhơn Thiên hay quả Thinh Văn, Duyên Giác, nhẫn đến các quả vị Bồ tát tối cao, con chỉ phát lòng Bồ Đề rộng lớn nguyện cho chúng sanh trong pháp giới, cùng một lúc, đồng chứng ngôi Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. (0)(4)

Con xin quy y khắp mười phương cùng tận cõi hư không tất cả các Đức Phật. (o) (5)

Con xin quy y khắp mười phương cùng tận cõi hư không tất cả Tôn Pháp. (0) (6)

Con xin quy y khắp mười phương cùng tận cõi hư không tất cả Hiền Thánh Tăng. (o) (7)

Nam-mô Như-Lai, Ứng-Cúng, Chánh-Biến-Tri, Minh-Hạnh-Túc, Thiện-Thệ, Thế-Gian-Giải, Vô-Thượng-Sĩ, Điều-Ngự Trượng-Phu, Thiên-Nhơn-Sư, Phật, Thế-Tôn (0) (8) Nam-mô Phố-Quang Phật. (o) (9) Nam-mô Phổ-Minh Phật. (o) (10) Nam-mô Phổ-Tịnh Phật. (o) (11) Đa-Ma-La-Bạt-Chiên-Đàn Nam-mô Hương Phật. (o) (12) Nam-mô Chiên-Đàn Quang Phật. (0,13) Nam-mô Ma-Ni-Tràng Phật. (o) (14) Nam-mô Hoan-Hỉ-Tạng-Ma-Ni-Bảo-**Tích Phật. (0) (15)** Nam-mô Nhứt-Thiết Thế-Gian Nhạo-Kiến-Thượng-Đại Tinh-Tấn Phật. (o) (16) Nam-mô Ma-Ni-Tràng-Đăng-Quang Phật. (o) (17) Nam-mô Huệ-Cự-Chiếu Phật. (o) (18) Nam-mô Hải-Đức-Quang-Minh Phật. (o) (19) Nam-mô Kim-Cang Lao-Cường-Phổ Tán-Kim-Quang Phật. (o) (20) Nam-mô Đại-Cường Tinh-Tấn Dõng **Mãnh Phật. (0) (21)** Nam-mô Đại-Bi-Quang Phật. (o) (22) Nam-mô Từ-Lực-Vương Phật. (o)(23) Nam-mô Từ-Tạng Phật. (o) (24)

Nam-mô Chiên-Đàn Khốt Trang-Nghiêm-Thắng Phật. (o) (25) Nam-mô Hiền-Thiện-Thủ Phật. (o) (26) Nam-mô Thiện-Ý Phật. (o) (27) Nam-mô Quảng Trang-Nghiêm-Vương Phật. (o) (28) Nam-mô Kim-Hoa-Quang Phật. (o) (29) Nam-mô Bảo-Cái-Chiếu Không Tự-Tại Lực Vương Phật. (o) (30) Nam-mô Hư-Không Bảo-Hoa Quang Phật. (o) (31) Nam-mô Lưu-Ly Trang-Nghiêm Vương Phật. (o) (32) Nam-mô Phổ-Hiện-Sắc-Thân-Quang Phật. (o) (33) Nam-mô Bất-Động-Trí Quang Phật. (o) Nam-mô Hàng Phục Chúng-Ma-Vương Phật. (o) Nam-mô Tài Quang-Minh Phật. (o) Nam-mô Trí-Huệ-Thắng Phật. (o) Nam-mô Di-Lặc-Tiên Quang Phật. (o)

Nam-môThiện-Tịch-Nguyệt-Âm Diệu-Tôn Trí-Vương Phật. (o) Nam-mô Thế-Tịnh-Quang Phật. (o) Nam-mô Long-Chủng-Thượng-Tôn-Vương Phật. (o)

Nam-mô Nhựt-Nguyệt-Quang Phật. (o) Nam-mô Nhựt-Nguyệt-Châu-Quang Phật. Nam-mô Huệ-Tràng-Thắng-Vương Phật. Nam-mô Sư-Tử-Hẩu-Tự-Tại-Lực-Vương Phật. (o)

Nam-mô Diệu-Âm-Thắng Phật. (o) Nam-mô Thường-Quang-Tràng Phật. (o) Nam-mô Quan-Thế-Đăng Phật. (o) Nam mô Huệ Oai Đăng Vương Phật. (o) Nam-mô Pháp-Thắng-Vương Phật. (o) Nam-mô Tu-Di Quang Phật. (o) Nam-mô Tu-Ma-Na-Hoa Quang Phật. (o) Nam-mô Ưu-Đàm-Bát-La-Hoa Thù-Thắng-Vương Phật. (o) Nam-mô Đại-Huệ-Lực-Vương Phật. (o) Nam-mô A-Súc-Tỳ-Hoan-Hĩ-Quang Phật. (o) Nam-mô Tài-Quang Phật. (o) Nam-mô Kim-Hải-Quang Phật. (o) Nam-mô Son-Hải-Huệ-Tự-Tại-Thông-Vương Phật. (o) (59) Nam-mô Đại-Thông-Quang Phật. (o) Nam-mô Nhứt-Thiết-Pháp-Tràng-Mãn-Vương Phật. (o) (61) Nam-mô Thích-Ca Mâu-Ni Phật. (o) Nam-mô Kim-Cang Bất-Hoại Phật. (o) Nam-mô Bảo-Quang Phật. (o) (64) Nam-mô Long-Tôn-Vương Phật. (o) Nam-mô Tinh-Tấn-Quân Phật. (o) Nam-mô Tinh-Tấn-Hỷ Phật. (o) (67) Nam-mô Bảo-Hỏa Phật. (o) (68) Nam-mô Bảo-Nguyệt-Quang Phật.(o) Nam-mô Hiện-Vô-Ngu Phật. (o) (70) Nam-mô Bảo-Nguyệt Phật. (o) (71) Nam-mô Vô-Cấu Phật. (o) (72) Nam-mô Ly-Cấu Phật. (o) (73) Nam-mô Dõng-Thí Phật. (o) (74) Nam-mô Thanh-Tịnh Phật. (o) (75) Nam-mô Thanh-Tịnh Thí Phật. (o)

Nam-mô Ta-Lưu-Na Phật. (o) (77) Nam-mô Thủy-Thiên Phật. (o) (78) Nam-mô Kiên-Đức Phât. (o) (79) Nam-mô Chiên-Đàn Công-Đức Phật. (o) Nam-mô Vô-Lượng-Cúc-Quang Phật. (o) Nam-mô Quang-Đức Phật. (o) (82) Nam-mô Vô-Ưu-Đức Phật. (o) (83) Nam-mô Na-La-Diên Phât. (0)(84) Nam-mô Công-Đức-Hoa Phật. (o) Nam-mô Liên-Hoa-Quang-Du-Hí Thần-Thông Phật. (o) (86) Nam-mô Tài-Công-Đức Phật. (o) (87) Nam-mô Đức Niệm Phật. (o) (88) Nam-mô Thiện Danh-Xưng Công-Đức Phật. (o) (89) Nam-mô Hồng-Diệm-Đế-Tràng-Vương Phật. (o) (90) Nam-mô Thiện-Du-Bộ Công-Đức Phật. (o) (91) Nam-mô Đấu-Chiến-Thắng Phật. (o) Nam-mô Thiện-Du-Bộ Phật. (o) (93) Nam-mô Châu-Tráp Trang-Nghiêm-Công-Đức Phật. (o) (94)

Nam-mô Bảo-Hoa Du-Bộ Phật. (o) Nam-mô Bảo-Liên-Hoa-Thiện-Trụ-Ta-La-Thọ-Vương Phật. (o) (96) Nam-mô Pháp-Giới-Tạng-Thân-A-Di-Đà Phật. (o) (97)

Các Đức Phật, thường trụ trong đời, xin thương xót chúng con. Hoặc đời này của con, hoặc đời trước của con, con từ vô thỉ, sống chết đến nay, gây nhiều tội lỗi, hoặc tự con làm, hoặc bảo người làm, hoặc thấy người làm, con vui mừng theo. Đồ vật của chùa, đồ vật của Thầy hay của các Thầy, hoặc tự con lấy, hoặc bảo người lấy, hoặc thấy người lấy, con vui mừng theo. Năm tội vô gián, hoặc tự con làm, hoặc bảo người làm, hoặc thấy người làm, con vui mừng theo. Mười điều bất thiện, hoặc tự con phạm, hoặc bảo người phạm, hoặc thấy người phạm, con vui mừng theo. Bao nhiêu tội chướng của con gây ra, hoặc có che giấu, hoặc không che giấu, đáng đọa địa ngục, ngạ quỉ, súc sanh cùng các ác thú, chốn biên địa, hạng hạ tiện, kẻ khốn cùng. Những tội chướng đáng đọa vào các nơi khổ báo như thế, nay con đều sám hối. (0)

Nay, chư Phật xin chứng biết cho con. Con lại đối trước chư Phật tác bạch rằng: "Hoặc đời nầy của con, hoặc đời khác của con đã từng bố thí, hoặc giữ giới trong sạch, nhẫn đến thí cho chim muông một vắt cơm, hoặc đã tu hạnh thanh tịnh có bao nhiêu căn lành, thành tựu chúng sanh có bao nhiêu căn lành, tu hành Đạo Bồ Đề có bao nhiêu căn lành, cho đến đã từng phát tâm vô thượng Phật trí có bao nhiêu căn lành, tất cả căn lành đó, con đều hồi hướng về Đạo Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Bao tội đều sám hối, các phước trọn vui theo, và công đức thỉnh Phật, cầu nên trí vô thượng. Khứ, lai, hiện tại Phật, hơn tất cả chúng sanh, công đức không thể lường, con nay xin đảnh lễ: (0) (99)

Trong bao nhiêu mười phương cõi nước. Cả ba đời các Đức Như Lai Ba nghiệp thanh tịnh hôm nay Chúng con đảnh lễ, xin Ngài chứng minh. Sức oai thần Phổ Hiền hạnh nguyện Trước Như Lai khắp hiện tự thân Mỗi thân lại hiện trần thân. Thân thân lễ khắp sát trần Thế Tôn. (o)

Trong một trần có trần số Phật Đều thật là các bậc Thượng Nhơn Khắp cùng pháp giới xa gần Kính tin chư Phật, muôn phần vinh hoa Biển âm thanh đều hòa trọn vận Diệu ngôn từ vô tận khắp vang Vị lai muôn kiếp trăm ngàn Ngợi khen Phật đức, phước càng thâm sâu Tràng hoa đẹp rất xinh thơm ngát Cùng hương hoa, kỹ nhạc lộng tàn Bao nhiêu đồ tốt trang hoàng Cúng dường chư Phật, con toàn kính dâng Y tối thắng cùng hương tối thắng Với đuốc đèn, hương phấn, hương xông Đều nhiều như Diệu Cao Phong Cúng dường chư Phật, con đồng dâng lên. Tâm thắng giải mênh mông con dụng Phật ba đời thảy cũng tin kiên Con nương hạnh nguyện Phổ Hiền Cúng dường chư Phật khắp miền Lạc Bang. (o) (102) Các tội ác xưa con lầm lỡ Do tham sân muôn thuở gây nên Từ thân miệng ý phát lên Nay con sám hối báo đền lỗi xưa. (o) Chúng sanh khắp mười phương các cõi Hàng Nhị Thừa "Có Học Cùng Không" Như Lai Bồ Tát rất đông Có bao công đức con đồng vui theo. Trong mười phương có người chúng quả

Quả ban đầu là quả Bồ Đề Con xin cung kính thỉnh về Diễn dương chánh Pháp Bồ Đề cao siêu. (o) Các Đức Phật muốn toan nhập diệt Con chí thành mãi miết ân cần Cúi xin ở mãi kiếp trần Để cho lợi lạc khắp quần sanh linh (o) Bao nhiêu phước cúng dường bái lạy Thỉnh Phật cùng ở tại thế gian Vui mừng sám hối được an Con cầu Phật Đạo huy hoàng nơi nơi. (o) Nguyện đem công đức có từ lâu Pháp giới vô biên, con nguyện cầu Tánh, tướng Tam Bảo nhiệm mầu Hải Ấn Tam Muội dung vào Tục, Chon. Biển công đức không sao kể xiết Nay, con nguyền tha thiết cầu cho: Chúng sanh nghiệp chướng quá to Thảy đều dứt sạch buồn lo miên trường Trí huệ khắp sáng soi muôn cõi Độ chúng sanh chẳng nệ mỏi mòn Dù cho thế giới không còn

Nguyện con vẫn giữ sắc son đời đời.

Nam Mô Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần)

KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT

Khi Ngài Quán Tự Tại Bồ Tát thực hành sâu xa Pháp Bát Nhã Ba La Mật Đa, Ngài soi thấy năm uẩn đều không, qua hết thảy khổ ách.

"Này Ông Xá Lợi Phất, sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc. Thọ, tưởng, hành, thức cũng đều như thế". "Này Ông Xá Lợi Phất, "tướng không của mọi pháp" không sanh, không diệt, không dơ, không sạch, không thêm, không bớt, nên trong "chân không" không có sắc, không có thọ, tưởng, hành, thức, không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thinh, hương, vị, xúc, pháp, không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới, không có vô minh, cũng không có cái hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có cái hết già chết, không có khổ, tập, diệt, đạo, không có trí huệ, cũng không có chứng đắc. Vì không có chỗ chứng đắc, nên Bồ Tát y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, tâm không ngăn ngại. Vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hẳn điên đảo, mộng tưởng, đạt tới cứu cánh Niết Bàn. Chư Phật trong ba đời cũng y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, được đạo quả vô thượng chánh đẳng chánh giác. Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là Đại Thần Chú, là Đại Minh Chú, là Vô Thượng Chú, là Vô Đẳng Đẳng Chú, trừ được hết thảy khổ, chân thật không hư".

Vì vậy, liền nói Chú Bát Nhã Ba La Mật Đa: "Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha". (o) THẤT PHẬT DIỆT TỘI CHƠN NGÔN Ly bà ly bà đế, Cầu ha cầu ha đế, Đà ra ni đế, Ni ha ra đế, Tỳ lê nê đế, Ma ha dà đế, Chơn lăng càng đế, ta bà ha. *(3 lần)*

> PHÁP NGỮ SÁM HỐI Tội từ tâm khởi đem tâm sám Tâm được tịnh rồi tội liền tiêu Tội tiêu, tâm tịnh thảy đều không Thế mới thật là chân sám hối. Nam Mô cầu sám hối bồ tát Ma ha tát. (3 lần)



NIÊM PHÂT

A Di Đà Phật thân sắc vàng, Tướng tốt rực rỡ, hào quang sáng ngời Mày trắng tỏa, Tu Di uyển chuyển, Mắt trong ngần, bốn biển long lanh, Ánh hào quang hóa vô số Phật, Vô số Bồ Tát hiện ở trong, Bốn mươi tám nguyện độ chúng sanh, Chín phẩm sen vàng lên giải thoát, Qui mạng lễ A Di Đà Phật, Ở Phương Tây thế giới an lành Con nay xin phát nguyện vãng sanh, Cúi xin Đức Từ Bi nhiếp thọ. Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật Nam-mô A-Di-Đà Phật. (30 biến) Nam-mô Đại-bi Quán-Thế Âm Bồ-tát. Nam-mô Đại-Thế-Chí Bồ-tát. (3 lần) Nam-mô Địa-Tạng Vương Bồ-tát. Nam-mô Thanh Tịnh Đại-Hải Chúng Bồ Tát. (3 lần)

SÁM HỐI PHÁT NGUYỆN Đê tử kính lay Đức Phât Thích-Ca, Phật A-Di-Đà, Thập phương chư Phật, Vô lượng Phật Pháp, Cùng Thánh Hiền Tăng, Đệ-tử lâu đời lâu kiếp Nghiệp-chướng nặng nề, Tham giận kiêu-căng, Si-mê lầm-lạc, Ngày nay nhờ Phật, Biết sự lỗi lầm, Thành tâm sám hối. (o) Thề tránh điều dữ, Nguyện làm việc lành, Ngưỡng trông on Phật, Từ-bi gia hô, Thân không tật bệnh, Tâm không phiền-não, Hẳng ngày an vui tu tập, Pháp Phật nhiệm-mầu,

Để mau ra khỏi luân-hồi, Minh tâm kiến tánh, Trí-huệ sáng-suốt, Thần-thông tự-tại, Đặng-cứu độ các bậc tôn trưởng, Cha mẹ anh em, Thân bằng quyến thuộc, Cùng tất cả chúng-sinh, Đều trọn thành Phật-đạo. (o)

HỒI HƯỚNG

Sám hối công đức, hạnh nhiệm mầu Thắng phước bao nhiêu con nguyện cầu Tất cả chúng sanh trong pháp giới Hướng về Phật Pháp tỏ đạo mầu. (o)

Nguyện cho ba chướng tiêu tan Phiền não dứt sạch, huệ căn sáng ngời Cầu cho con được đời đời Hành Bồ Tát Đạo, cứu đời lầm than. Nguyện sanh Tây Phương, cõi Lạc Bang Chín phẩm sen vàng, nơi hóa sanh Hoa nở, thấy Phật, quả viên thành Các vị Bồ Tát bạn lành với ta. (o)

PHỤC NGUYỆN

Thần thông cảm ứng, độ tam thiên thế giới chi trung, Trí-huệ viên minh cứu bát vạn trần lao chi hạ. Hữu cầu tất ứng, vô nguyện bất thành. Kỳ nguyện: Đệ tử chúng đẳng: Lục căn thanh tịnh như cảo nhật dĩ đương không,

Lục thức viên minh tợ thu hiềm như ảnh thủy. Lục xúc, lục thọ câu thời Bát nhã chi nhơn, Lục ái, lục trần dụng nhập viên minh chi quả. Phổ nguyện: Đồng minh Phật lý, đồng ngộ Phật tâm, Đồng nhập pháp môn, đồng thành Phật đạo.

TAM QUY Y

Tự quy y Phật, xin nguyện chúng sanh, thể theo đạo cả, phát lòng vô thượng.

Tự quy y Pháp, xin nguyện chúng sanh, thấu rõ Kinh Tạng, trí tuệ như biển.

Tự quy y Tăng, xin nguyện chúng sanh, thống lý đại chúng, hết thảy không ngại.

> Nguyện đem công đức này Hướng về khắp tất cả Đệ tử và chúng sanh Đều trọn thành Phật Đạo.





NIỆM HƯƠNG LỄ BÁI

TINH PHÁP-GIỚI CHƠN-NGÔN Án lam tóa ha. *(3 lần)*

TỊNH TAM-NGHIỆP CHƠN-NGÔN Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt mạ ta phạ, bà phạ thuật độ hám. *(3 lần)*

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN-NGÔN Án nga nga nẳng tam bà phạt phiệt nhựt ra hồng. *(3 lần)*

> CÚNG HƯƠNG Nguyện đem lòng thành kính Gởi theo đám mây hương Phảng phất khắp mười phương Cúng dường ngôi Tam Bảo

Thể trọn đời giữ Đạo Theo tự tánh làm lành Cùng pháp giới chúng sanh Cầu Phật từ gia hộ Tâm Bồ Đề kiên cố Xa bể khổ nguồn mê Chóng quay về Bờ Giác. *(o)*

CÂU NGUYỆN

Hôm nay, đệ tử chúng con đối trước Tam bảo, một dạ chí thành, thiết lễ Cúng Ngọ. Ngưỡng nguyện Tam Bảo chứng minh gia hộ cho chúng con, đương đời phiền não dứt sạch, nghiệp chướng tiêu tan, mạng vị bình an, thân tâm thường an lạc, và tất cả chúng sanh, một thời đồng chứng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Nam Mô Hương cúng dường Bồ Tát Ma Ha Tát.

TÁN PHẬT

Đấng Pháp Vương vô thượng, Ba cõi chẳng ai bằng, Thầy dạy khắp trời người, Cha lành chung bốn loài. Quy y tròn một niệm, Dứt sạch nghiệp ba kỳ Xưng dương cùng tán thán Úc kiếp không cùng tận. *(o)*

QUÁN TƯỞNG PHẬT

Phật, chúng sanh: tánh thường rỗng lặng. Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn. Lưới đế châu ví đạo tràng,

Mười phương Phật bảo, hào quang sáng ngời,

Trước bảo tòa thân con ảnh hiện, Cúi đầu xin thệ nguyện quy y.

ĐẢNH Lễ

Chí tâm đảnh lễ: Nam-mô Tận hư-không, biến pháp-giới, quá, hiện, vị-lai thập-phương chư Phật, Tôn-Pháp, Hiền-Thánh Tăng, Thường-trú Tam-Bảo. *(o)*

Chí tâm đảnh lễ: Nam-mô Ta-bà Giáo-chủ Bổn-sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật, Đương-lai hạ sanh Di-Lặc Tôn Phật, Đại-trí Văn-Thù Sư-Lợi Bồ-tát, Đại-hạnh Phổ-Hiền Bồ-tát, Hộ-pháp Chư-tôn Bồ-tát, Linh-sơn hội thượng Phật Bồ-tát. (0)

Chí tâm đảnh lễ: Nam-mô Tâyphương Cực-lạc thế-giới Đại-từ Đại-bi A-Di-Đà Phật, Đại bi Quán-Thế-Âm Bồ-tát, Đại-Thế-Chí Bồ-tát, Đại-Nguyện Địa-Tạng-vương Bồ-tát, Thanh-tịnh Đại-hải-chúng Bồ-tát. (0) TÁN HƯƠNG CÚNG PHẬT Hương trầm vừa đốt Thơm ngát mười phương Thành kính cúng dường Mười phương Tam Bảo. Nam Mô Hương cúng dường Bồ Tát Ma Ha Tát. *(3 lần)*

Nam Mô Bát Nhã Hội Thượng Phật Bồ Tát *(3 lần)*

KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT

Khi Ngài Quán Tự Tại Bồ Tát thực hành sâu xa Pháp Bát Nhã Ba La Mật Đa, Ngài soi thấy năm uẩn đều không, qua hết thảy khổ ách.

"Này Ông Xá Lợi Phất, sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc. Thọ, tưởng, hành, thức cũng đều như thế".

"Này Ông Xá Lợi Phất, "tướng không của mọi pháp" không sanh, không diệt, không dơ, không sạch, không thêm, không bớt, nên trong "chân không" không có sắc, không có thọ, tưởng, hành, thức, không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thinh, hương, vị, xúc, pháp, không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới, không có vô minh, cũng không có cái hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có cái hết già chết, không có khổ, tập, diệt, đạo, không có trí huệ, cũng không có chứng đắc. Vì không có chỗ chứng đắc, nên Bồ Tát y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, tâm không ngăn ngại. Vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hẳn điên đảo, mộng tưởng, đạt tới cứu cánh Niết Bàn. Chư Phật trong ba đời cũng y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, được đạo quả vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là Đại Thần Chú, là Đại Minh Chú, là Vô Thượng Chú, là Vô Đẳng Đẳng Chú, trừ được hết thảy khổ, chân thật không hư".

Vì vậy, liền nói Chú Bát Nhã Ba La Mật Đa: "Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha". (o)

CÚNG DƯỜNG

Nam-mô thường trụ thập phương Phật. Nam-mô thường trụ thập phương Pháp. Nam-mô thường trụ thập phương Tăng. Nam-mô Bổn-Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật. Nam-mô Cực-lạc thế-giới A-Di-Đà Phật. Nam mô Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật

Nam mô Đương Lai hạ sanh Di Lặc Tôn Phật.

Nam-mô Thập-phương tam-thế nhứtthiết chư Phật.

Nam-mô Đại-trí Văn-Thù Sư-Lọi Bồ-tát.

Nam-mô Đại-hạnh Phổ-Hiền Bồ-tát Ma-Ha-Tát. Nam-mô Đại-bi Quán-Thế-Âm Bồ-tát. Nam-mô Đại-Thế-Chí Bồ-tát. Nam-mô Địa-Tạng Vương Bồ-tát. Nam-mô Hộ-pháp Chư-tôn Bồ-tát. Nam-mô Già-Lam thánh chúng Bồ-tát. Nam-mô Lịch-Đại Tổ-sư Bồ-tát. Nam-mô Giám Trai Sứ Giả Bồ Tát Nam-mô Thập Điện Minh Vương Bồ-tát Nam-mô Đạo-tràng Hội-thượng Phật, Bồ-tát. (0)

Nam mô tát phạ đát tha, nga đa phạ lồ chỉ đế, án tam bạt ra, tam bạt ra hồng. *(3 lần)*

Nam mô tô rô bà da, đát tha nga đa da, đát điệt tha. Ấn tô rô, tô rô, bát ra tô rô, bát ra tô rô, ta bà ha. *(3 lần)* Thức ăn tươi tốt này Trên, cúng dường chư Phật Cùng các Hiền Thánh Tăng. Dưới, tất cả chúng sanh Trong sáu nẻo, ba đường Với tâm thành hiến dâng Cầu mong được bảo mãn. (o)

Án nga nga nẳng tam bà, phạ phiệt nhựt ra hồng. *(3 lần)*

PHÁP NGỮ CÚNG PHẬT Con nay dâng cúng Cam Lồ Sắc hương mỹ vị biến đầy hư không Thành tâm tha thiết ngưỡng mong Đức Từ nạp thọ tấc lòng kính dâng. Nam Mô Phổ cúng dường Bồ Tát.

> Cúng Phật đã xong Cầu cho chúng sanh Trọn nhờ Pháp Phật Thể nhập Chân Như. (o)

PHỤC NGUYỆN

Nam Mô Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật tác đại chứng minh. *(o)*

Hôm nay, chúng con một dạ chí thành, trì tụng Kinh, Chú, niệm Phật công đức, cầu nguyện cho Phật tử (Tên: ..., Pháp danh: ...), đương đời phiền não dứt sạch, nghiệp chướng tiêu tan, tật bệnh bình an, thân tâm thường lạc, gia đình thịnh đạt, hưởng cảnh an nhàn, thiên thượng nhân gian, đều thành Phật quả. *(o)*

Nam Mô A Di Đà Phật.

HỒI HƯỚNG

Cúng ngọ công-đức, hạnh nhiệm mầu Thắng phước bao nhiêu con nguyện cầu Tất cả chúng sanh trong pháp giới Hướng về Phật Pháp tỏ đạo mầu. (*o*) Nguyện cho ba chướng tiêu tan Phiền não dứt sạch, huệ căn sáng ngời Cầu cho con được đời đời Hành Bồ Tát Đạo, cứu đời lầm than. Nguyện sanh Tây Phương, cõi Lạc Bang Chín phẩm sen vàng, nơi hóa sanh Hoa nở, thấy Phật, quả viên thành Các vị Bồ Tát bạn lành với ta. *(o)*

TAM QUY Y

Tự quy y Phật, xin nguyện chúng sanh, thể theo đạo cả, phát lòng vô thượng. (*o*)

Tự quy y Pháp, xin nguyện chúng sanh, thấu rõ Kinh Tạng, trí tuệ như biển. (*o*)

Tự quy y Tăng, xin nguyện chúng sanh, thống lý đại chúng, hết thảy không ngại. (*o*)

> Nguyện đem công đức này Hướng về khắp tất cả Đệ tử và chúng sanh Đều trọn thành Phật Đạo.

NGHI THỨC MÔNG SƠN THÍ THỰC

--- 000 ----

CÚNG HƯƠNG Nguyện dâng hương mầu này Cúng dường tất cả Phật Tôn Pháp, Chư Bồ Tát Thinh Văn và Duyên Giác Cùng các bậc Thánh Hiền Duyên khởi đài sáng chói Khắp xông mười phương cõi Tỏa ngát các chúng sanh Đều phát tâm Bồ Đề Xa lìa các vọng nghiệp Trọn nên Đạo Vô Thượng. (o)

CÂU NGUYỆN

Hôm nay, Phật tử chúng con..., tại sắm sửa hương hoa phẩm vật, cúng thí Âm Hồn Các Đảng, vất vưởng thê lương, không nhà không cửa, không nơi nương tựa, đói khát thảm thương, hoặc nơi chiến trường hoang dã, ngã gục tan thây, hoặc nơi thâm son cùng cốc, rắn độc gấu beo, hoặc nơi sông sâu biển rộng, cá, sấu vây quanh, xé nát thân ra, từng manh miếng nhỏ. Tất cả oan hồn yểu tử, nay mời về núp bóng Từ Quang, dự đàn thí thực, nương nhờ Phật lực, câu kinh, sớm được siêu sinh Tịnh Độ. Ngưỡng mong Phật đức cao dày, từ bi gia hộ.

> ÁN THỈNH CÔ HỒN Hỡi Cô Hồn trước sau tề tựu Nghe lời khuyên để sửa lỗi mình Quán Âm, Địa Tạng oai linh Thích Ca Phật Tổ, câu kinh giải nàn.

Hỡi uổng tử hồn oan phưởng phất Noi tâm lành của Phật làm gương Ta bà cực khổ trăm đường Mau tu thì được Phật thương độ trì.

Hỡi hương hồn chết chìm đáy biển Và bao người ngộ độc bỏ thân Nghe chuông thức tỉnh dần dần Đừng ham danh lọi phù trần nhiễu nhương.

Hỡi Cô Hồn chết thiêu chết chém. Hổ giảo thân bị yểm bị trù Lắng nghe kinh kệ sớm tu Khỏi vòng xích sắt tội tù nghiệp oan.

Hỡi hồn thác trong cơn binh lửa Chết phong ba, chết giữa núi non Khi nghe chuông giục boong boong Hương thơm tỏa khắp, hồn còn nghe kinh. Hỡi hồn ở đầu gành cuối bãi Nương gió mây, phảng phất lời xưa Hồn ơi, hồn hỡi tránh chừa Những người gian ác dối lừa Phật tiên.

Các hồn bị gấu, beo, rắn cắn Cùng những hồn số vắn vô danh Hãy nghe Kinh Kệ ăn năn lỗi mình Rồi đây hồn sẽ vô ngần thảnh thơi.

Hỡi những hồn vì lời dèm xiểm Đã hủy mình chết lụn căm gan Sớm nghe kinh kệ, lời vàng Phật liền dẫn lối chỉ đàng hồn tu.

Xin hồn tỉnh hướng về Phật Tổ Ngài từ bi cứu độ vong linh Bao hồn sinh tử tử sinh Hôm nay hồn được nghe Kinh Pháp mầu. (o, đồng tụng)

MÔNG SƠN THÍ THỰC Nam-mô Diệm-Nhiên Vương Bồ Tát.

Mãnh-hỏa diệm diệm chiếu thiết-thành, Thiết-thành lý diện nhiệt cô-hồn, Cô-hồn nhược yếu sanh Tịnh Độ, Phúng tụng Hoa-Nghiêm bán kệ kinh: Nhược nhơn dục liễu tri, Tam thế nhứt thiết Phật, Ưng quán pháp-giới tánh, Nhứt thiết duy tâm tạo.

PHÁ ĐỊA-NGỤC CHƠN NGÔN: Án dà ra đế da ta bà ha. *(3 lần)*

PHỔ TRIỆU THỈNH CHƠN NGÔN: Nam-mô bộ bộ đế rị, dà rị đa rị đát đa nga đa da. *(3 lần)*

GIẢI OAN KIẾT CHƠN NGÔN: Án tam đà ra dà đà ta bà ha. *(3 lần)* Nam-mô Đại-Phương-Quảng Phật Hoa-Nghiêm kinh. *(3 lần)*

Nam-mô thường-trụ thập phương Phật Nam-mô thường-trụ thập phương Pháp Nam-mô thường-trụ thập phương Tăng Nam-mô Bổn-Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật Nam-mô Đại-Bi Quán-Thế-Âm Bồ-tát Nam-mô Minh-vương Cứu-khổ Địa-Tạng-Vương Bồ-tát Nam-mô khải-giáo A-Nan-Đà tôn-giả.

(Bảy câu trên đây tụng 3 lần, o)

Quy-y Phật, quy-y Pháp, quy-y Tăng. Quy-y Phật lưỡng-túc tôn, Quy-y Pháp ly-dục tôn, Quy-y Tăng chúng trung tôn. Quy-y Phật cánh, quy-y Pháp cánh, quy-y Tăng cánh.

(Ba câu trên đây tụng 3 lần)

Phật-tử Hữu tình sở tạo chư ác nghiệp, Cô hồn Giai do vô-thỉ tham, sân, si, Tùng thân ngữ ý chi sở sanh,

Phật-tử

Nhứt-thiết *Hữu tình* giai sám hối. *Cô hồn*

Chúng-sanh vô-biên thệ nguyện độ, Phiền-não vô-tận thệ nguyện đoạn, Pháp-môn vô-lượng thệ nguyện học, Phật đạo vô-thượng thệ nguyện thành.

(Bốn câu trên đây tụng 3 lần)

Tự tánh chúng-sanh thệ nguyện độ, Tự tánh phiền-não thệ nguyện đoạn, Tự tánh pháp-môn thệ nguyện học, Tự tánh Phật đạo thệ nguyện thành. *(Bốn câu trên đây tụng 3 lần)*

DIỆT ĐỊNH NGHIỆP CHƠN-NGÔN: Án bát ra mạt lân đà nãnh ta bà ha. *(3 lần)*

DIỆT NGHIỆP CHƯỚNG CHƠN-NGÔN: Án a lổ lặc kế ta bà ha. *(3 lần)*

KHAI YẾT-HẦU CHƠN-NGÔN: Án bộ bộ đế rị, dà rị đa rị, đát đa nga đa da. *(3 lần)*

TAM-MUỘI-DA GIỚI CHƠN-NGÔN: Án tam muội da tát đỏa phạm. *(3 lần)*

BIẾN THỰC CHƠN-NGÔN: Nam-mô tát phạ đát tha, nga đa phạ lồ chỉ đế, án tam bạt ra, tam bạt ra hồng. *(3 lần)*

CAM-LÒ THỦY CHƠN-NGÔN:

Nam-mô tô rô bà da, đát tha nga đa da, đát thiệt tha, án tô rô tô rô, bát ra tô rô, bát ra tô rô, ta bà ha. (3 lần)

NHỨT TỰ THỦY-LUÂN CHƠN-NGÔN: Án noan noan noan noan noan.

NHŨ-HÃI CHƠN-NGÔN: Nam-mô tam mãn đa mẫu đà nẩm án noan. (3 lần) Nam-mô Đa-bảo Như-Lai, Nam-mô Bảo-thắng Như-Lai, Nam-mô Diệu-sắc-thân Như-Lai, Nam-mô Quảng-bác-thân Như-Lai. Nam-mô Ly-bố-úy Như-Lai, Nam-mô Cam-lồ-vương Như-Lai. Nam-mô A-Di-Đà Như-Lai. *(Bảy câu trên đây tụng 3 lần)*

Tịnh pháp thực Thần chú gia-trì *Pháp thí thực Cam lồ thủy*

Phật-tử Phổ thí hà sa chúng *Hữu tình Cô hồn* Nguyện giai bảo mãn xả xan tham, Tốc thoát u-minh sanh Tịnh-độ, Quy-y Tam-bảo phát Bồ-đề, Cứu cánh đắc thành vô thượng đạo, Công-đức vô-biên tận vị lai

Phật-tử Nhứt thiết *Hữu tình* đồng pháp-thực. *Cô hồn*

	Phật-tử	
Nhữ đẳng	Hữu tình	chúng,
	Cô hồn	
Ngã kim th		
Thử thực b	iến thập-phu	rong.

Phật-tử Nhứt thiết *Hữu tình* cộng, *Cô hồn* Nguyện dĩ thử công-đức, Phổ cập ư nhứt thiết,

Phật-tử Ngã đẳng dữ Hữu tình Cô hồn Giai cộng thành Phật-đạo.

THÍ VÔ-GIẢ THỰC CHƠN-NGÔN: Án mục lục lăng ta bà ha. *(3 lần)*

PHỔ CÚNG-DƯỜNG CHƠN-NGÔN: Án nga nga nẳng tam bà, phạ phiệt nhựt ra hồng. *(3 lần) (Trở về bàn Phật)*

MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH

Quán-tự-tại Bồ-tát, hành thâm Bát-nhã Ba-la mật-đa thời, chiếu kiến ngũ- uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách. Xá-Lợi-Tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệc phục như thị.

Xá-Lợi-Tử! Thị chư Pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm. Thị cố không trung, vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức, vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý; vô sắc, thinh, hương, vị, xúc, pháp; vô nhãn giới, nãi chí vô ý-thức-giới, vô vô-minh diệc, vô vô-minh tận, nãi chí vô lão tử, diệc vô lão-tử tận; vô khổ, tập, diệt, đạo; vô trí diệc vô đắc. Dĩ vô sở đắc cố, Bồ-đề tát-đỏa y Bát-nhã-bala mật-đa cố, tâm vô quái-ngại; vô quái-ngại cố, vô hữu khủng-bố, viễn ly điên-đảo mộng tưởng, cứu cánh Niếtbàn. Tam-thế chư Phật, y Bát-nhã-bala mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la tammiệu tam-bồ-đề. Cố tri Bát-nhã Ba-lamật-đa, thị đại-thần chú, thị đại minh chú, thị vô- thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú năng trừ nhứt thiết khổ, chơn thiệt bất hư. Cố thuyết Bát-nhãba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết-đế yết-đế, ba-la yết-đế, ba-la-tăng yết-đế, Bồ-đề tát bà ha. (3 l)

VÃNG SANH QUYẾT ĐỊNH CHƠN NGÔN

Nam-mô a di đa bà dạ, Đa tha dà đa dạ, Đa địa dạ tha. A di rị đô bà tỳ, A di rị đa tất đam bà tỳ, A di rị đa tì ca lan đế, A di rị đa, tì ca lan đa, Dà di nị dà dà na, Chỉ đa ca lệ ta bà ha. *(3 lần)*

NIÊM PHÂT

A-Di-Đà Phật thân kim sắc, Tướng hảo quang-minh vô đẳng luân, Bạch hào uyển-chuyển ngũ tu-di, Cám mục trừng thanh tứ đại hải. Quang trung hóa Phật vô số ức, Hóa Bồ-tát chúng diệc vô-biên, Tứ thập bát nguyện độ chúng-sanh, Cửu phẩm hàm linh đăng bỉ ngạn. Nam-mô Tây-phương Cực-lạc thếgiới, đại-từ đại-bi, A-Di-Đà Phật. Nam-mô A-Di-Đà Phật. (108 lần) Nam-mô Đại-bi Quán-Thế-Âm Bồ-tát. (3 lần) Nam-mô Đại-Thế-Chí Bồ-tát. (3 lần) Nam-mô Địa-Tạng Vương Bồ-tát. (3 lần) Nam-mô Thanh-tịnh Đại-Hải chúng Bồ-tát. (3 lần)

SÁM NHỨT TÂM

Nhứt tâm quy mạng, Cực-lạc thế-giới A-Di-Đà Phật, Nguyện dĩ tịnh-quang chiếu ngã, Từ thệ nhiếp ngã. Ngã kim chánh niệm, Xung Nhu-Lai danh, Vị Bồ-đề Đạo, Cầu sanh Tịnh-độ. Phật tích bốn thệ: "Nhược hữu chúng-sanh, Dục sanh ngã quốc Chí tâm tín nhạo, Xưng ngã danh hiệu, Nãi chí thập niệm, Nhược bất sanh giả,

Bất thủ chánh-giác." Dĩ thử niệm Phật nhơn-duyên, Đắc nhập Như-Lai. Đại thệ hải trung, Thừa Phật từ lực, Chúng tội tiêu diệt, Thiện căn tăng trưởng, Nhược lâm mạng chung, Tự tri thời chí, Thân vô bịnh khố, Tâm bất tham luyến, Ý bất điên-đảo, Như nhập thiền-định. Phật cập Thánh-chúng, Thủ chấp kim đài, Lai nghinh tiếp ngã, Ư nhứt niệm khoảnh, Sanh Cực-lạc quốc, Hoa khai kiến Phật, Tức văn Phật thừa, Đốn khai Phật-huệ, Quảng độ chúng-sanh,

Mãn Bồ- đề nguyện, Quảng độ chúng-sanh, Mãn Bồ-đề nguyện.

TÁN Lễ

Tán lễ Tây-phương, Cực-lạc thanh lương, Liên-trì cửu phẩm hoa hương, Bảo thọ thành hàng; Thường văn thiên nhạc kiên tương, A-Di-Đà Phật đại phóng từ quang, Hóa độ chúng-sanh vô-lượng, giáng kiết tường, Hiện tiền chúng đẳng ca dương, Nguyện sanh an dưỡng, Hiện tiền chúng đẳng ca dương, Đồng sanh an dưỡng.

THI NHỰT

Thị nhựt dĩ quá, Mạng diệc tùy giảm, Như thiểu thủy ngư, Tư hữu hà lạc, Đại chúng đương cần tinh tấn, Như cứu đầu nhiên, Đản niệm vô thường, Thận vật phóng dật

HỒI HƯỚNG

Phúng kinh công-đức thù thắng hạnh, Vô biên thắng phước giai hồi-hướng, Phổ nguyện pháp-giới chư chúng-sanh, Tốc vãng vô-lượng-quang Phật sát. Nguyện tiêu tam-chướng trừ phiền-não, Nguyện đắc trí-huệ chơn minh liễu, Phổ nguyện tội chướng tất tiêu trừ. Thế thế thường hành Bồ-tát đạo. Nguyện sanh Tây-phương Tịnh-độ trung, Cửu phẩm Liên-hoa vi phụ mẫu, Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh, Bất thối Bồ-tát vi bạn lữ.

TAM QUY-Y:

Tự quy-y Phật, đương nguyện chúng-sanh, thể giải đại-đạo, phát vôthượng tâm. *(o)*

Tự quy-y Pháp, đương nguyện chúng-sanh, thâm nhập kinh-tạng, trí huệ như hải. *(o)*

Tự quy-y Tăng, đương nguyện chúng-sanh, thống-lý đại-chúng, nhứt thiết vô ngại. (0)

> Nguyện dĩ thử công-đức, Phổ cập ư nhứt thiết, Ngã đẳng dữ chúng-sanh, Giai cộng thành Phật-đạo.



NGHI THỨC AN VỊ PHẬT --- 000 ---

CHÚ TỊNH PHÁP GIỚI Án lam tóa ha. *(3 lần)*

CHÚ TỊNH TAM NGHIỆP Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt mạ ta phạ, bà phạ thuật độ hám. *(3 lần)*

CÚNG HƯƠNG

Nguyện đem lòng thành kính Gởi theo đám mây hương Phảng phất khắp mười phương Cúng dường ngôi Tam Bảo Thề trọn đời giữ đạo Theo tự tánh làm lành Cùng pháp giới chúng sanh Cầu Phật từ gia hộ

Tâm Bồ Đề kiên cố Xa bể khổ nguồn mê Chóng quay về Bờ Giác. *(o)*

CÂU NGUYỆN

Hôm nay, đệ tử chúng con nguyên ngôi Tam Bảo thường trú trong mười phương, Đức Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đức Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật, chứng minh cho Phật tử: lâu đòi lâu kiếp, tâm tánh hôn mê, chẳng kể chánh tà, gây nhiều tội ác, tổn người hại vật, báng Phật, Pháp, Tăng, hôm nay một dạ chí thành, cung thỉnh và an vị tôn tượng Đức ... ngưỡng mong đấng Từ Bi, nhủ lòng lân mẫn, gia hộ cho Phật tử: đương đòi tội chướng tiêu trừ, căn lành thêm lớn, pháp giới chúng sanh, tu Đạo Bồ Đề, trang nghiêm phước huệ, một thời đồng chứng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Nam Mô Chứng Minh Sư Bồ Tát tác đại chứng minh. (0)

TÁN PHẬT

Đấng Pháp Vương vô thượng Ba cõi chẳng ai bằng Thầy dạy khắp trời, người Cha lành chung bốn loài Quy y tròn một niệm Dứt sạch nghiệp ba kỳ Xưng dương cùng tán thán Ức kiếp không cùng tận. *(o)*

QUÁN TƯỞNG PHẬT

Phật, chúng sanh tánh thường rỗng lặng Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn Lưới đế châu ví đạo tràng Mười phương Phật hiện hào quang sáng ngời

Trước bảo tòa thân con ảnh hiện Cúi đầu xin thệ nguyện quy y. (o)

ĐẢNH LỄ PHẬT

Chí tâm đảnh lễ: Nam Mô tận hư không biến pháp giới quá, hiện, vị lai thập phương chư Phật, Tôn Pháp Hiền Thánh Tăng thường trụ Tam Bảo.

Chí tâm đảnh lễ: Nam Mô Ta Bà Giáo Chủ Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sinh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát.

Chí tâm đảnh lễ: Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát.

TÁN DƯƠNG CHI

Cành dương nước tịnh nhiệm mầu Rưới tắt muôn vàn cảnh khổ đau

Chư Thiên mát mẻ, tâm thanh tịnh Nhân thế vui tươi, cảnh an nhàn Cam lồ rưới khắp trần gian Lửa sân dứt sạch, sen vàng nở hoa. Nam Mô Thanh Lương Địa Bồ Tát.

KINH LĂNG NGHIÊM

Nam Mô Lăng Nghiêm Hội Thượng Phật Bồ Tát (3 lần)

Tâm Chánh Định như như bất động Phật Ba Thân nhân thế khó tìm Trăm ngàn muôn kiếp đảo điên Vô minh dứt sạch, chứng liền Pháp Thân. Nay con nguyền chứng ngôi Chánh Giác Độ chúng sanh như cát Sông Hằng Thân, tâm này nát như trần Hồng ân chư Phật, chút phần báo ơn. Cung thỉnh Thế Tôn lại chứng minh Đời năm trược con xin vào trước Một chúng sanh quả Phật chưa thành Con nguyền không chứng Vô Sanh Niết Bàn Đại Hùng, Đại Lực, Đại Từ Bi
Giúp con dứt sạch sân, si, buồn, phiền
Để sớm được lên miền Thượng Giác
Ngồi Đạo Tràng bát ngát mười phương
Hư không có thể tiêu tan
Nguyện con kiên cố không hề lung lay. (0)
Nam Mô Thường Trụ Thập Phương Phật
Nam Mô Thường Trụ Thập Phương Pháp
Nam Mô Thường Trụ Thập Phương Tăng
Nam Mô Thích Ca Mâu Ni Phật
Nam Mô Phật Đảnh Thủ Lăng Nghiêm
Nam Mô Kim Cang Tạng Bồ Tát. (0)

Lúc bấy giờ, từ nhục kế của Phật phóng ra hào quang trăm báu với hoa sen ngàn cánh.

Trong mỗi hoa sen, có Hóa Phật ngồi, từ đảnh Hóa Phật phóng ra mười đạo hào quang trăm báu. Mỗi đạo hào quang hiện ra nhiều Thần Kim Cang Mật Tích, ông bưng núi, ông cầm xử vân vân, đứng khắp cõi hư không. Đại chúng trông thấy, vừa mừng vừa sợ, đều cầu Phật thương xót che chở, và một lòng lắng nghe Phật nói thần chú:

Án, a na lệ, tỳ xá đề, bệ ra bạc xà ra đà rị, bàn đà bàn đà nể, bạt xà ra bàn ni phấn.

Hổ hồng đô lô ung phấn, ta bà ha. (31)

(Nếu có sớ, chủ lễ xướng và đọc, nếu không, bớt phần Xướng Sớ)

XƯỚNG SỚ

Nam Mô Thập Phương Thường Trú Tam Bảo. *(3 lần)*

Như Lai tướng tốt Không thể nghĩ bàn Con nay dâng sớ Cầu An Cúi xin Phật Tổ,

Lâm đàng chứng minh. Nam Mô Thánh Quan Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát (*o*) PHÁP NGỮ SÁI TỊNH Cành dương nước tịnh rưới gia đường Linh thiêng thấm mát khắp mười phương Tiêu trừ cấu uế, tai ương Đức Từ phò hộ, tông đường bình an. Nam Mô Thanh Lương Địa Bồ Tát Ma Ha Tát.

(Chủ lễ làm phép Sái Tịnh xong, đồng tụng)

KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT

Khi Ngài Quán Tự Tại Bồ Tất thực hành sâu xa pháp Bát Nhã Ba La Mật Đa, Ngài soi thấy năm uẩn đều không, qua hết thảy khổ ách.

"Này Ông Xá Lợi Phất, sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc. Thọ, tưởng, hành, thức cũng đều như thế."

"Này Ông Xá Lợi Phất, 'tướng không của mọi pháp' không sanh, không diệt, không dơ, không sạch, không thêm, không bớt, nên trong 'chân không', không có sắc, không có thọ, tưởng, hành, thức, không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thinh, hương, vị, xúc, pháp, không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới, không có vô minh, cũng không có cái hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có cái hết già chết, không có khổ, tập, diệt, đạo, không có trí huệ, cũng không có chứng đắc.

Vì không có chỗ chứng đắc, nên Bồ Tát y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, tâm không ngăn ngại. Vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hẳn điên đảo, mộng tưởng, cánh Niết Bàn. tói cím đat Chư Phật trong ba đời cũng y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, được đạo quả vô thượng đằng giác. chánh chánh Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là Đại Thần Chú, là Đại Minh Chú, là Vô Thuọng Chú, là Vô Đẳng Đẳng Chú, trừ được hết thảy khố, chân thật không hư".

Vì vậy, liền nói Chú Bát Nhã Ba La Mật Đa:"Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha." *(o)*

NGUYỆN AN LÀNH Nguyện ngày an lành đêm an lành, Ngày đêm sáu thời luôn an lành, Tất cả thời gian luôn an lành, Ngưỡng mong Bổn Sư ban an lành.(o)

Nguyện ngày an lành đêm an lành, Ngày đêm sáu thời luôn an lành, Tất cả thời gian luôn an lành, Ngưỡng mong Tam Bảo giúp an lành. (0)

Nguyện ngày an lành đêm an lành, Ngày đêm sáu thời luôn an lành, Tất cả thời gian luôn an lành, Ngưỡng mong Hộ Pháp giúp an lành. *(o)* (Niệm mỗi câu dưới đây 3 lần) Nam Mô Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật. (0)

Nam Mô Tiêu Tai Giáng Kiết Tường Bồ Tát. *(o)*

Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát. (*o*) Nam Mô Đại Thế Chí Bồ Tát. (*o*) Nam Mô Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát. (*o*)

SÁM PHÁT NGUYỆN

Đệ tử chúng con từ vô thỉ Gây bao tội ác bởi lầm mê Đắm trong sanh tử đã bao lần Nay đến trước đài Vô Thượng Giác Biển trần khổ lâu đời luân lạc Với sanh linh vô số điêu tàn Sống u hoài trong kiếp lầm than Con lạc lõng không nhìn phương hướng Đàn con dại, từ lâu vất vưởng Hôm nay trông thấy đạo huy hoàng Xin hướng về núp bóng từ quang Lạy Phật Tổ đưa đường dẫn bước Bao tội khổ trong đường ác trược Vì tham, sân, si, mạn gây nên Thì hôm nay giữ trọn lời nguyền Xin sám hối để lòng thanh thoát. Trí huệ quang minh như nhựt nguyệt Từ bi vô lượng cứu quần sanh Ôi! Từ lâu ba chốn ngục hình Giam giữ mãi, con nguyền ra khỏi Theo gót Ngài vượt qua khổ hải Nương thuyền từ vượt khỏi ái hà Nhớ tới Ngài "bờ giác không xa" Hành thập thiện cho đời tươi sáng Bổ việc ác cho đời quang đãng Đem phúc lành gieo rắc phảm nhân Lời ngọc vàng ghi mãi bên lòng Con nguyện được sống đời rộng rãi Con niệm Phật để lòng nhớ mãi Hình bóng người cứu khổ chúng sanh Để theo Ngài trên bước đường lành Chúng con khổ nguyện xin cứu khổ

Chúng con khổ nguyện xin tự độ Ngoài tham lam, sân hận ngập trời Phá si mê trí huệ tuyệt vời Con nhớ Đức Di Đà Lạc Quốc. Phật A Di Đà thân kim sắc Tướng tốt quang minh tự trang nghiêm Năm Tu Di uyển chuyển bạch hào Bốn biển lớn trong ngần mắt biếc Trong hào quang hóa vô số Phật Vô số Bồ Tát hiện ở trong Bốn mươi tám nguyện độ chúng sanh Chín phẩm sen vàng lên giải thoát Quy mạng lễ A Di Đà Phật Ở Phương Tây thế giới an lành Con nay xin phát nguyện vãng sanh Cúi xin đức Từ Bi tiếp độ. (o)

HỒI HƯỚNG

An Vị công đức, hạnh nhiệm mầu Thắng phước bao nhiêu con nguyện cầu Tất cả chúng sanh trong pháp giới Hướng về Phật Pháp tổ Đạo Mầu. Nguyện cho ba chướng tiêu tan Phiền não dứt sạch, huệ căn sáng ngời Cầu cho con được đời đời Hành Bồ Tát Đạo cứu đời lầm than. Nguyện sanh Tây Phương cõi Lạc Bang Chín phẩm sen vàng nơi hóa sanh Hoa nở, thấy Phật, quả viên thành Các vị Bồ Tát bạn lành với ta.

> Nguyện đem công đức lành Đệ tử hướng tâm thành Cầu cho khắp chúng sanh Đều chứng thành Phật quả. *(o)*

PHỤC NGUYỆN

Nam mô Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật tác đại chứng minh. *(o)*

Hôm nay, chúng con một dạ chí thành, trì tụng Kinh, Chú, niệm Phật công đức, cầu nguyện cho Phật tử tên:, Pháp danh: đương đời phiền não dứt sạch, nghiệp chướng tiêu tan, tật bịnh bình

an, thân tâm thường lạc, thiên thượng nhân gian, đều thành Phậtquả. (o) (Đồng niệm) Nam Mô A Di Đà Phật.

TAM QUY Y

Tự quy y Phật, xin nguyện chúng sanh, thể theo đạo cả, phát lòng vô thượng. (o)

Tự quy y Pháp, xin nguyện chúng sanh, thấu rõ Kinh Tạng, trí tuệ như biển. (o)

Tự quy y Tăng, xin nguyện chúng sanh, thống lý đại chúng, hết thảy không ngại. (o)

> Nguyện đem công đức này Hướng về khắp tất cả Đệ tử và chúng sanh Đều trọn thành Phật Đạo.



NGHI CÚNG LINH --- 000 ---

<u>Chủ lễ</u>: chư gia quyến Tựu vị. <u>Tả chức</u>: Bình thân quỳ - niệm hương Qui khứ lai hề qui khứ lai. Tây phương Tịnh độ bạch liên khai. Nhứt trận hương phong xuy hốt đáo, Hương hồn thừa thử bộ kim giai. Nam mô Siêu Lạc Độ Bồ Tát Thượng Hương – Lễ nhị bái

<u>Chủ lễ cử</u>: Dĩ thử chân ngôn thân triệu thỉnh. Hương linh bất muội diêu văn tri, thượng thừa Tam bảo lực gia trì, thử nhật kim thời giai phú hội. Hương linh (a) văn triệu văn triệu thỉnh lai lâm (2 lần)

<u>*Tả chức:*</u> Chuyên thân triệu thỉnh, cung vọng lai lâm, thử nhật kim thời cẩn đơn triệu thỉnh. I/ <u>Đồng thanh</u>: Hương vân thỉnh, hương vân thỉnh.

<u>Chủ lễ thỉnh</u>: Kim ô tợ tiễn, ngọc thố như thoan, tưởng cốt dục dĩ phân ly, đổ anh hùng nhi hà tại. Sơ nhiệt danh hương, sơ thân triệu thỉnh.

Nam mô nhất tâm phụng thỉnh: Lạc bang Giáo chủ, y chánh trang nghiêm, tứ thập bát nguyện độ chúng sanh, cửu phẩm hàm linh mông thát hóa. Đại từ đại bi Tiếp dẫn Đạo sư A Di Đà Phật, nguyện thùy tiếp độ phụng vị... chi linh thỉnh đáo linh đường, thính pháp văn kinh, y vị thỉnh tọa.

2/<u>Đồng thanh</u>: Hương vân thỉnh, hương vân thỉnh.

<u>Chủ lễ</u>: Viễn quan sơn hữu sắc, cận thính thủy vô thanh. Xuân khứ hoa trường tại, nhơn lai điểu bất kinh. Tái nhiệt danh hương tái thân triệu thỉnh: Nam mô nhất tâm phụng thỉnh: Phổ Đà Lạc Gỉa thường nhập định, tùy duyên phú cảm mỵ bất châu. Tầm thanh cứu khổ độ quần mê, thị tắc danh vi Quán Tự Tại. Đại từ Đại bi Quan Thế Âm Bồ Tát, nguyện thùy tiếp độ phụng vị... chi hương linh, lai đáo linh diên, thính diệu pháp âm tiềm hình sắc vị.

3/ <u>Đồng thanh</u>: Hương vân thỉnh, hương vân thỉnh.

<u>Chủ lễ:</u>

Khổ hải thao thao nghiệp tự chiêu, Mê nhơn bất tỉnh bán phân hào.

Kim sanh bất bả Di Đà niệm,

Uổng tại nhơn gian tẩu nhất tao. Tam nhiệt danh hương, tam thân triệu

thỉnh.

Nam mô nhất tâm phụng thỉnh:

Chúng sanh độ tận, phương chứng Bồ đề Địa ngục vị không, thệ bất thành Phật. Cứu bạt minh đồ đại nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát nguyện thùy tiếp độ phụng vị... chi linh, thỉnh đáo linh diên, thính diệu pháp âm, tiêu diêu tự tại.

<u>Đồng thanh</u>: Tam thỉnh hương linh dĩ lai lâm, thọ thử hướng hoa phổ cúng dường, y nhiên thỉnh tọa thính kinh văn, diễn kinh văn Bồ Tát Ma Ha Tát (1 lần) <u>Tả chức</u>: Điểm trà, lễ nhị bái. <u>Hữu chức</u>: Bình thân quỳ. <u>Chủ lễ</u>: Sở hữu điệp tiến hương linh, án tiền tuyện đọc (nếu có).

> Cẩn y tam thừa giáo, Xưng tụng thất Như Lai, Hương linh thừa Phật lực, Thác hóa bảo liên đài.

Hiếu quyến tấn phạn – hồ quì

<u>Đồng tụng:</u>

Cúng dường: Nam mô Đa Bảo Như Lai, Nam mô Bảo Thắng Như Lai, Nam mô Diệu Sắc Thân Như Lai, Nam mô Quảng Bác Thân Như Lai, Nam mô Ly Bố Úy Như Lai, Nam mô Cam Lộ Vương Như lai, Nam mô A Di Đà Như Lai.

Nam mô tác phạ đát tha, nga đa phạ lô dĩ đế. Án, tam bạt ra, tam bạt ra hồng. (3 biến)

Nam mô tô rô bà da, đát tha nga đa da, đát điệt tha. Án, tô rô tô rô, bát ra tô rô, bát ra tô rô, ta bà ha. (3 biến)

Án, nga nga nẵng tam bà phạ phiệt nhật ra hồng. (3 biến)

Hiếu tử Hiến Phạn

Chung tiến triệu châu trà, Hương linh quy khứ lai. Gia trì lực Bồ tát Ma ha tát. (3 lần)

Hiến Trà nhị Tuần – Lễ nhị bái <u>Đồng tụng:</u> Khể thủ tây phương an lạc quốc, Tiếp dẫn chúng sanh đại đạo sư, Hương linh phát nguyện nguyện vãng sanh Duy nguyện từ bi ai tiếp độ. Nam mô tây phương cực lạc thế giới, đại từ đại bi, tiếp dẫn đạo sư A Di Đà Phật.

Nam mô A Di Đà Phật *(108 biến)* Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát. (3lần) Nam mô Đại Thế Chí Bồ Tát. (3 lần) Nam mô Địa Tạng Vương Bồ Tát. (3) Nam mô Đại-Hiếu Mục-Kiền-Liên Bồ-Tát (3 lần) Nam mô Thanh tịnh đại hải chúng Bồ tát. (3 *lần)* Dương Tử giang tâm thủy, Mông Sơn đảnh thượng trà, Hương linh tam ẩm liễu, Tảo sanh pháp vương gia.

Chung hiến trà – Lễ nhị bái

Đồng tụng: Bạt nhứt thiết nghiệp chướng căn bổn, đắc sanh Tịnh độ đà ra ni: Nam-mô a di đa bà dạ, Đa tha dà đa dạ, Đa địa dạ tha. A di rị đô bà tỳ, A di rị đa tất đam bà tỳ, A di rị đa tì ca lan đế, A di rị đa, tì ca lan đa, Dà di nị dà dà na, Chỉ đa ca lệ ta bà ha. (3 lần)

PHỤC NGUYỆN Nam mô A Di Đà Phật.

Thượng lai lễ cúng, chuyên vì truy tiến kỷ niệm chung thất (húy nhựt) trai tuần, kỳ siêu phục vì hương linh tánh ... cao đăng Tịnh độ. Thiết niệm hương linh tự ly dương thế, hốt đáo âm cung, tội phước hà bằng, thăng trầm vị biện, nhứt tức bất hồi thiên thu vĩnh biệt, nga nhiên thành nhứt mộng chi bi. Tư giả, trượng thừa kinh chú công đức, tỷ hương linh tịnh chư nghiệp chướng, thiện xứ tiêu diêu.

Phục nguyện: Nhứt thành thượng đạt, thiên Phật hạ lai, độ hương linh trực vãng kim giai, bảo gia quyến hàm triêm lợi lạc.

Phổ nguyện: Nhĩ văn thiên nhạc, diện đổ Phật quang, tốc vãng Tây phương, tảo thành Phật đạo. Nam mô A Di Đà Phật.

Xướng: Thỉnh vong tiên cúng sự tất, tang (trai) chủ thành tâm lễ tạ tứ bái.

Tán: Tiêu diêu chơn thế giới, khoái lạc bảo liên trung, nhứt triêu đăng bỉ ngạn, hiệp chưởng lễ kim dung.

Nam mô Siêu lạc độ Bồ tát (*3 lần*)



NGHI THỨC Lễ PHẬT ĐẢN --- 000 ---

NIỆM HƯƠNG

TINH PHÁP-GIỚI CHƠN-NGÔN: Án lam tóa ha. *(3 lần)*

TỊNH TAM-NGHIỆP CHƠN-NGÔN: Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt mạ ta phạ, bà phạ thuật độ hám. (3 lần)

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN-NGÔN: Án nga nga nẳng tam bà phạt phiệt nhựt ra hồng. *(3 lần)*

CÚNG HƯƠNG

Nguyện đem lòng thành kính Gởi theo đám mây hương Phảng phất khắp mười phương Cúng dường ngôi Tam Bảo Thề trọn đời giữ Đạo Theo tự tánh làm lành Cùng pháp giới chúng sanh Cầu Phật từ gia hộ Tâm Bồ Đề kiên cố Xa bể khổ nguồn mê Chóng quay về Bờ Giác.

Nam Mô Hương Cúng Dường, Lâm Tì Ni Thị Hiện, Ta Bà Giáo Chủ, Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. *(3 lần)*

CÂU NGUYÊN

Nay chính là ngày, Đức Thích Tôn giáng thế để hóa độ chúng sanh. Chúng con một dạ vui mừng, cúng dường kỷ niệm. Kính dâng một nén tâm hương, ba nghiệp tinh cần, cúi đầu đảnh lễ, nguyện y lời Phật dạy, tụng kinh niệm Phật chuyên cần, quyết theo Phật Pháp làm lành, báo đền công ơn hóa độ, Tâm Bồ Đề kiên cố, chí tu học vững bền, cùng pháp giới chúng sanh, nghiệp chướng tiêu trừ, căn lành viên mãn, mau chứng quả Vô Thượng Bồ Đề. Ngưỡng mong Phật tổ cao vời, từ bi gia hộ.

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (0)

TÁN PHẬT

Đấng Pháp Vương vô thượng, Ba cõi chẳng ai bằng, Thầy dạy khắp trời người, Cha lành chung bốn loài. Quy y tròn một niệm, Dứt sạch nghiệp ba kỳ Xưng dương cùng tán thán Úc kiếp không cùng tận. *(o)*

QUÁN TƯỞNG PHẬT

Phật, chúng sanh: tánh thường rỗng lặng. Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn. Lưới đấ châu ví đạo tràng

Lưới đế châu ví đạo tràng,

Mười phương Phật bảo hào quang sáng ngời

Trước bảo tòa thân con ảnh hiện, Cúi đầu xin thệ nguyện quy y. (o)

ĐẢNH Lễ

Chí tâm đảnh lễ: liên hoa đài thượng, bá bảo quang trung, thiên bá ức hóa thân, Ta Bà Giáo Chủ, Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Chí tâm đảnh lễ: Đâu Xuất giáng thần, Lâm Tì Ni thị hiện, Ta Bà Giáo Chủ, Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Chí tâm đảnh lễ: cam giá nguyên lưu, ứng thân hiện thoại, Ta Bà Giáo Chủ, Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

CHÚ ĐẠI-BI

Nam Mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát. *(3 lần)*

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đạibi tâm đà-la-ni.

Nam-mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam-mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da, án, tát bàn ra phạt duệ số đát na đát tỏa.

Nam-mô tất kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết để thất Phật ra lăng đà bà.

Nam-mô na ra cẩn trì hê rị ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu thâu bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát điệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá-lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồđề dạ bồ-đề dạ, bồ-đà dạ, bồ-đà dạ, di đế rị dạ, na ra cẩn trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cẩn trì ta bà ha. Ma ra na ra ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cẩn trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam-mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam-mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàng ra dạ, ta bà ha. Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha. *(3 lần)*

TÁN PHẬT

Sen quý nở đài giác ngộ Hào quang chiếu rạng mười phương Trí huệ vượt tầm pháp giới Từ bi thấm nhuận non sông Vừa thấy dung nhan điều ngự Trăm ngàn phiền não sạch không Hướng về tán dương công đức Tinh chuyên đạo nghiệp vun trồng

Nam mô bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

TÁN Lễ

Tán lễ Thích tôn, vô thượng y vương, tam kỳ quả mãn tu nhơn, Đâu suất giáng trần, trường từ bửu vị kim luân, tọa bồ đề tòa, đại phá ma quân, nhất đổ minh tinh đạo thành, giáng pháp lâm, tam thừa chúng đẳng quy tâm, vô sanh dĩ chứng. Hiện tiền chúng đẳng quy tâm, vô sanh tốc chứng.

ĐẢNH Lễ

Nhất tâm đảnh lễ A tỳ ngục tốt, sơ phát thiện tâm

Chúng hòa: Bổn sư Thích ca Mâu ni Phật.

Nhất tâm đảnh lễ Tam kỳ quả mãn, bách kiếp nhơn viên

Chúng hòa: Bổn sư Thích ca Mâu ni Phật.

Nhất tâm đảnh lễ Nhất sanh bổ xứ, hiện trú Đâu suất

Chúng hòa: Bổn sư Thích ca Mâu ni Phật.

Nhất tâm đảnh lễ Ta bà hóa độ, ứng hiện sanh thân

Chúng hòa: Bổn sư Thích ca Mâu ni Phật.

Nhất tâm đảnh lễ Đâu suất giáng trần, Ma da ứng mộng

Chúng hòa: Bốn sư Thích ca Mâu ni Phật.

Nhất tâm đảnh lễ Hoàng cung thác chất, hiện trú thai tạng

Chúng hòa: Bổn sư Thích ca Mâu ni Phật. Nhất tâm đảnh lễ Vô ưu thọ hạ, thị hiện đản sanh

Chúng hòa: Bổn sư Thích ca Mâu ni Phật.

Nhất tâm đảnh lễ Hiện thọ dục lạc, yếm ác vô thường

Chúng hòa: Bổn sư Thích ca Mâu ni Phật.

Nhất tâm đảnh lễ Du quán tứ môn, yếm lão bệnh tử

Chúng hòa: Bổn sư Thích ca Mâu ni Phật.

Nhất tâm đảnh lễ Bán dạ du thành, xuất gia học đạo

Chúng hòa: Bổn sư Thích ca Mâu ni Phật.

Nhất tâm đảnh lễ Thanh sơn đoạn phát, phỏng đạo tầm sư,

Chúng hòa: Bổn sư Thích ca Mâu ni Phật.

Nhất tâm đảnh lễ Tuyết lãnh tu hành, lục niên khổ hạnh

Chúng hòa: Bổn sư Thích ca Mâu ni Phật.

Nhất tâm đảnh lễ Bồ đề thọ hạ, hàng phục ma quân

Chúng hòa: Bổn sư Thích ca Mâu ni Phật.

Nhất tâm đảnh lễ Công viên quả mãn, đổ tinh thành đạo

Chúng hòa: Bổn sư Thích ca Mâu ni Phật.

Nhất tâm đảnh lễ Tứ thập cửu niên thuyết pháp độ sanh,

Chúng hòa: Bốn sư Thích ca Mâu ni Phật.

Nhất tâm đảnh lễ Tam thừa giáo bị, hóa độ dĩ tất

Chúng hòa: Bổn sư Thích ca Mâu ni Phật.

Nhất tâm đảnh lễ Ta la song thọ thị hiện niết bàn

Chúng hòa: Bổn sư Thích ca Mâu ni Phật.

Nhất tâm đảnh lễ Lưu bố xá lợi phước lợi nhơn thiên

Chúng hòa: Bốn sư Thích ca Mâu ni Phật.

Nhất tâm đảnh lễ Ta bà giáo chủ đại từ đại bi phụ

Chúng hòa: Bốn sư Thích ca Mâu ni Phật.

KỆ KHÁNH ĐẢN Đệ tử hôm nay Gặp ngày Khánh Đản Một dạ vui mừng Cúi đầu đảnh lễ Thập phương Tam Thế Điều Ngự Như Lai Cùng Thánh Hiền Tăng Chúng con cùng pháp giới chúng sanh Bởi thiếu nhơn lành Thảy đều sa đọa Tham sân chấp ngã Quên hẳn đường về Tình ái si mê Tù trong lục đạo Trăm dây phiền não Nghiệp báo không cùng Nay nhờ Phật Tổ Năng Nhân Dủ lòng lân mẫn Không nỡ sinh linh thiếu phước Nặng kiếp luân hồi Đêm dày tăm tối

Đuốc tuệ rạng soi Nguyện cứu muôn loài Pháp dùng phương tiện Ta Bà thị hiện Thích chủng thọ sanh Thánh Ma Da mộng ứng điềm lành Vua Tịnh Phạn phước sinh con thảo Ba mươi hai tướng hảo Vừa mười chín tuổi xuân Lòng từ ái cực thuần Trí xuất trần quá mạnh Ngai vàng quyết tránh Tìm lối xuất gia Sáu năm khổ hạnh rừng già Bảy thất nghiêm tinh thiền tọa Chứng thành đạo quả Hàng phục ma binh Ba cõi đều dậy tiếng hoan nghênh Muôn vật thảy nhờ ơn tế độ Chúng con nguyện: Dứt bỏ dục tình ngoan cố Học theo đức tánh quang minh

Cúi xin Phật Tổ giám thành Từ bi gia hộ: Chúng con cùng pháp giới chúng sanh Chóng thành đạo quả.

XƯNG TÁN HỒNG DANH Thích Ca thị hiện Ta Bà Trời, người hớn hở dâng hoa cúng dường Báu thân rực rõ phi thường Mâu Ni là đấng Pháp Vương cứu đời.

KỆ TẮM PHẬT

Ngã kim quán mộc chư Như-Lai Tịnh trí trang nghiêm công đức tụ Ngũ trược chúng sanh linh ly cấu Đồng chứng Như-Lai tịnh pháp thân Tỳ gia thành lý bất tằng sanh Ta-la thọ gian bất tằng diệt Bất sanh bất diệt lão Cù-Đàm Nhãn trung khán kiến trùng thiêm tiết Kim triêu chánh thị tứ ngoạt bát Tịnh-Phạn Vương Cung sanh Tất Đạt Cửu long phúng thủy thiên ngoại lai Bổng túc liên hoa tùng địa phát.

Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật Nam mô Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát (3 lần) Nam mô Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát Nam mô Đạo Tràng Hội thượng Phật Bồ Tát (3 lần)

KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT

Khi Ngài Quán Tự Tại Bồ Tát thực hành sâu xa Pháp Bát Nhã Ba La Mật Đa, Ngài soi thấy năm uẩn đều không, qua hết thảy khổ ách.

"Này Ông Xá Lợi Phất, sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc. Thọ, tưởng, hành, thức cũng đều như thế".

"Này Ông Xá Lợi Phất, "tướng không của mọi pháp" không sanh, không diệt, không dơ, không sạch, không thêm, không bớt, nên trong "chân không" không có sắc, không có thọ, tưởng, hành, thức, không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thinh, hương, vị, xúc, pháp, không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới, không có vô minh, cũng không có cái hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có cái hết già chết, không có khổ, tập, diệt, đạo, không có trí huệ, cũng không có chứng đắc. Vì không có chỗ chứng đắc, nên Bồ Tát y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, tâm không ngăn ngại. Vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hẳn điên đảo, mộng tưởng, đạt tới cứu cánh Niết Bàn. Chư Phật trong ba đời cũng y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, được đạo quả vô thượng chánh đẳng chánh giác. Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là Đại Thần Chú, là Đại Minh Chú, là Vô Thượng Chú, là Vô Đẳng Đẳng Chú,

trừ được hết thảy khổ, chân thật không hư".

Vì vậy, liền nói Chú Bát Nhã Ba La Mật Đa: "Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha". *(o)*

CHÚ VÃNG SANH

Nam mô a di đa bà dạ, đa tha dà đa dạ, đa địa dạ tha, a di rị đô bà tì, a dị rị đa tất đam bà tì, a di rị đa tì ca lan đế, a di rị đa tì ca lan đa, dà di nị dà dà na, chỉ đa ca lệ ta bà ha. *(3 lần)*

> TỨ HOẰNG THỆ NGUYỆN Chúng sanh không số lượng Thệ nguyện đều độ khắp Phiền não không cùng tận Thệ nguyện đều dứt sạch Pháp môn không kể xiết Thệ nguyện đều tu học Phật đạo không gì hơn Thệ nguyện đều viên thành.

TAM QUY Y

Tự quy y Phật, xin nguyện chúng sanh, thể theo đạo cả, phát lòng vô thượng. *(o)*

Tự quy y Pháp, xin nguyện chúng sanh, thấu rõ Kinh Tạng, trí tuệ như biển. *(o)*

Tự quy y Tăng, xin nguyện chúng sanh, thống lý đại chúng, hết thảy không ngại. *(o)*

> Nguyện đem công đức này Hướng về khắp tất cả Đệ tử và chúng sanh Đều trọn thành Phật Đạo.



NGHI THỨC Lễ THÀNH ĐẠO --- 000 ---NIỆM HƯƠNG LỄ BÁI

TINH PHÁP-GIỚI CHƠN-NGÔN Án lam tóa ha. *(3 lần)*

TỊNH TAM-NGHIỆP CHƠN-NGÔN Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt mạ ta phạ, bà phạ thuật độ hám. *(3 lần)*

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN-NGÔN Án nga nga nẳng tam bà phạt phiệt nhựt ra hồng. *(3 lần)*

> CÚNG HƯƠNG Nguyện đem lòng thành kính Gởi theo đám mây hương Phảng phất khắp mười phương Cúng dường ngôi Tam Bảo

Thể trọn đời giữ Đạo Theo tự tánh làm lành Cùng pháp giới chúng sanh Cầu Phật từ gia hộ Tâm Bồ Đề kiên cố Xa bể khổ nguồn mê Chóng quay về Bờ Giác. *(o)*

TÁN PHẬT

Đấng Pháp Vương vô thượng, Ba cõi chẳng ai bằng, Thầy dạy khắp trời người, Cha lành chung bốn loài. Quy y tròn một niệm, Dứt sạch nghiệp ba kỳ Xưng dương cùng tán thán Ức kiếp không cùng tận. (*o*)

KÝ NGUYÊN

Nay chính Đức Thế Tôn thành đạo, đem pháp mầu giáo hóa chúng sanh, chúng con một dạ vui mừng cúng dường kỷ niệm. Kính dâng một ném tâm hương, ba nghiệp tinh cần cúi đầu đảnh lễ, nguyện y lời Phật dạy, trì tụng kinh chú xưng tán hồng danh, nguyện theo Phật pháp làm lành, báo đền công ơn hóa độ, tâm bồ đề kiên cố, chí tu học vững bền, cùng pháp giới chúng sanh nghiệp chướng tiêu trừ, căn lành thêm lớn, mau chứng quả vô thượng bồ đề. Ngưỡng mong Phật trí cao vời, dũ lòng lân mẫn.

Nam-mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật tác đại chứng minh.

QUÁN TƯỞNG PHẬT

Phật, chúng sanh: tánh thường rỗng lặng. Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn. Lưới đế châu ví đạo tràng,

Mười phương Phật bảo, hào quang sáng ngời

Trước bảo tòa thân con ảnh hiện, Cúi đầu xin thệ nguyện quy y. (*o*)

ĐẢNH Lễ

Chí tâm đảnh lễ: Nam mô tận hư không, biến pháp giới, quá, hiện, vị lai thập phương chư Phật, tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng thường trú Tam Bảo. *(o)*

Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Ta Bà Giáo chủ Điều ngự Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai hạ sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn hội thượng Phật Bồ tát. (*o*)

Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải chúng Bồ Tát.

TÁN HƯƠNG CÚNG PHẬT Lư hương vừa ngún chiên đàn, Khắp xông pháp giới, đạo tràng mười phương Quyện thành mây báu kiết tường, Chư Phật rõ biết ngọn hương chí thành, Pháp thân ảnh hiện rành rành, Chứng minh hương nguyện, tâm thành kính dâng.

Nam Mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma Ha Tát *(3 lần, o)*

CHÚ ĐẠI BI

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát *(3 lần, o)*

Thiên Thủ Thiên Nhãn Vô Ngại Đại Bi Tâm Đà La Ni.

Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô kiết đế thước bát ra da, bồ đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án, tát bàn ra phạt duệ, số đát na đát tỏa. Nam mô tất kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cẩn trì, hê rị ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà dà, ma phạt đạt đậu, đát điệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật da ra, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na, a ra sâm Phật ra xá lợi, phạt xa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ đề dạ bồ đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ, ri đế rị dạ, na ra cẩn trì, địa rị sắc ni na, ba dạ ma na, ta bà ha. Tất đà dạ, ta bà ha. Ma ha tất đà dạ, ta bà ha. Tất đà du nghệ, thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cấn trì,

ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha a tất đà dạ, ta bà ha. Dả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma kiết tất đà da, ta bà ha. Na ra cẩn trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng kiết ra dạ, ta bà ha.

Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô kiết đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha. Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha. *(o)*

Nam Mô Thập Phương Thường Trú Tam Bảo. *(3 lần, o)*

Cung duy, Trung thiên điều ngự, vô thượng y vương, khai vạn tự ư hung tiền, kim thân tú dị; nhiếp thiên luân ư túc hạ, ngọc tướng trang nghiêm. Thất thất niên chi giáo pháp tuyên dương, vô lượng vô biên vô số kiếp; vạn vạn thế chúng sanh chi hóa đạo, đại hùng đại lực đại từ bi. Thiệt duy công đức vô biên, tán thán mạc cập giả dã.

Lễ PHẬT

Nhất tâm đảnh lễ A tỳ ngục tốt, sơ phát thiện tâm,

Chúng hòa: Bổn sư Thích ca Mâu ni Phật.

Nhất tâm đảnh lễ Tam kỳ quả mãn, bách kiếp nhơn viên,

Chúng hòa: Bổn sư Thích ca Mâu ni Phật.

Nhất tâm đảnh lễ Nhất sanh bổ xứ, hiện trú Đâu suất,

Chúng hòa: Bổn sư Thích ca Mâu ni Phật.

Nhất tâm đảnh lễ Ta bà hóa độ, ứng hiện sanh thân,

Chúng hòa: Bổn sư Thích ca Mâu ni Phật.

Nhất tâm đảnh lễ Đâu suất giáng trần, Ma da ứng mộng,

Chúng hòa: Bốn sư Thích ca Mâu ni Phật.

Nhất tâm đảnh lễ Hoàng cung thác chất, hiện trú thai tạng,

Chúng hòa: Bổn sư Thích ca Mâu ni Phật. Nhất tâm đảnh lễ Vô ưu thọ hạ, thị hiện đản sanh

Chúng hòa: Bổn sư Thích ca Mâu ni Phật.

Nhất tâm đảnh lễ Hiện thọ dục lạc, yếm ác vô thường,

Chúng hòa: Bổn sư Thích ca Mâu ni Phật.

Nhất tâm đảnh lễ Du quán tứ môn, yếm lão bệnh tử,

Chúng hòa: Bổn sư Thích ca Mâu ni Phật.

Nhất tâm đảnh lễ Bán dạ du thành, xuất gia học đạo,

Chúng hòa: Bốn sư Thích ca Mâu ni Phật.

Nhất tâm đảnh lễ Thanh sơn đoạn phát, phỏng đạo tầm sư,

Chúng hòa: Bổn sư Thích ca Mâu ni Phật.

Nhất tâm đảnh lễ Tuyết lãnh tu hành, lục niên khổ hạnh,

Chúng hòa: Bốn sư Thích ca Mâu ni Phật.

Nhất tâm đảnh lễ Bồ đề thọ hạ, hàng phục ma quân

Chúng hòa: Bổn sư Thích ca Mâu ni Phật.

Nhất tâm đảnh lễ Công viên quả mãn, đổ tinh thành đạo,

Chúng hòa: Bổn sư Thích ca Mâu ni Phật.

Nhất tâm đảnh lễ Tứ thập cửu niên thuyết pháp độ sanh,

Chúng hòa: Bổn sư Thích ca Mâu ni Phật.

Nhất tâm đảnh lễ Tam thừa giáo bị, hóa độ dỉ tất,

Chúng hòa: Bổn sư Thích ca Mâu ni Phật.

Nhất tâm đảnh lễ Ta la song thọ thị hiện niết bàn,

Chúng hòa: Bổn sư Thích ca Mâu ni Phật.

Nhất tâm đảnh lễ Lưu bố xá lợi phước lợi nhơn thiên,

Chúng hòa: Bổn sư Thích ca Mâu ni Phật.

Nhất tâm đảnh lễ Ta bà giáo chủ đại từ đại bi phụ,

Chúng hòa: Bổn sư Thích ca Mâu ni Phật.



SÁM TUNG PHẬT THÀNH ĐẠO Hào quang chiếu diệu. Sáng tỏ mười phương, Ngộ lý chơn thường, Phá màn hôn ám. Đệ tử lòng thành bài sám, Trước điện dâng hoa, Cúng dường Phật Tổ Thích Ca, Ba ngôi thường trú. Đệ tử chúng con, Nhân lành chưa đủ, Nghiệp báo theo hoài. Nay nhờ Văn Phật Như Lai, Giáng trần cứu độ, Sáu năm khổ hạnh, Bảy thất tham thiền, Ma oán dẹp yên, Thần long che chở, Tâm quang rực rỡ. Chứng lục thần thông. Lộ chiếu minh tinh, Đạo thành Chánh giác,

Trời, người hoan lạc, Dậy tiếng hoan hô. Năm mươi năm hóa độ, Ba trăm hội đàm Kinh, Cứu phàm ngu thoát khỏi mê đồ, Tiếp Hiền Thánh siêu sinh Tịnh độ Muôn đời xưng tán, Vạn đức hồng danh, Đệ tử chí thành, Lễ bày kỷ niệm. Tâm hương phụng hiến, Gọi chút báo ân, Nguõng trông Vô thượng Pháp vương Từ bi gia hô.

Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần) Nam mô Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát. (3 lần) Nam mô Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát. (3 lần) Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát. (3 lần) Nam mô Đạo Tràng Hội Thượng Bồ Tát. (3 lần) KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT

Khi Ngài Quán Tự Tại Bồ Tát thực hành sâu xa Pháp Bát Nhã Ba La Mật Đa, Ngài soi thấy năm uẩn đều không, qua hết thảy khổ ách.

"Này Ông Xá Lợi Phất, sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc. Thọ, tưởng, hành, thức cũng đều như thế".

"Này Ông Xá Lợi Phất, "tướng không của mọi pháp" không sanh, không diệt, không dơ, không sạch, không thêm, không bớt, nên trong "chân không" không có sắc, không có thọ, tưởng, hành, thức, không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thinh, hương, vị, xúc, pháp, không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới, không có vô minh, cũng không có cái hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có cái hết già chết, không có khổ, tập, diệt, đạo, không có trí huệ, cũng không có chứng đắc. Vì không có chỗ chứng đắc, nên Bồ Tát y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, tâm không ngăn ngại. Vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hẳn điên đảo, mộng tưởng, đạt tới cứu cánh Niết Bàn. Chư Phật trong ba đời cũng y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, được đạo quả vô thượng chánh đẳng chánh giác. Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là Đại Thần Chú, là Đại Minh Chú, là Vô Thượng Chú, là Vô Đẳng Đẳng Chú, trừ được hết thảy khổ, chân thật không hư".

Vì vậy, liền nói Chú Bát Nhã Ba La Mật Đa: "Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha".

CHÚ VÃNG SANH

Nam mô a di đa bà dạ, Đa tha dà đa dạ, Đa địa dạ tha, A di rị đô bà tì, A dị rị đa tất đam bà tì, A di rị đa tì ca lan đế, A di rị đa tì ca lan đa. Dà di nị dà dà na, chỉ đa ca lệ ta bà ha. *(31)*

HỒI HƯỚNG

Phúng kinh công đức, hạnh nhiệm mầu Thắng phước bao nhiêu con nguyện cầu Tất cả chúng sanh trong pháp giới Hướng về Phật Pháp tỏ đạo mầu. *(o)* Nguyện cho ba chướng tiêu tan Phiền não dứt sạch, huệ căn sáng ngời Cầu cho con được đời đời Hành Bồ Tát Đạo, cứu đời lầm than. Nguyện sanh Tây Phương, cõi Lạc Bang Cha mẹ, sen vàng chín phẩm sanh Hoa nở, thấy Phật, quả viên thành Các vị Bồ Tát bạn lành với ta. *(o)*

TAM QUY Y

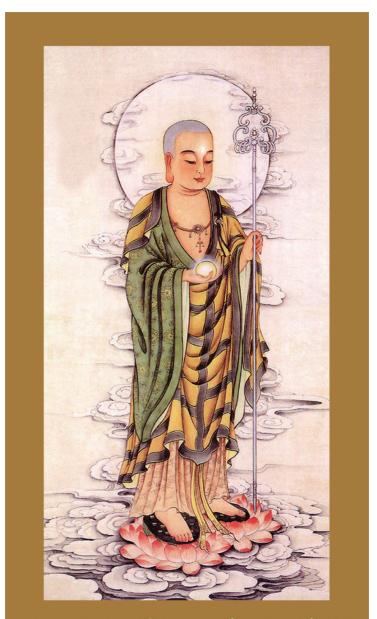
Tự quy y Phật, xin nguyện chúng sanh, thể theo đạo cả, phát lòng vô thượng. *(o)*

Tự quy y Pháp, xin nguyện chúng sanh, thấu rõ Kinh Tạng, trí tuệ như biển. *(o)*

Tự quy y Tăng, xin nguyện chúng sanh, thống lý đại chúng, hết thảy không ngại. *(o)*

> Nguyện đem công đức này Hướng về khắp tất cả Đệ tử và chúng sanh Đều trọn thành Phật Đạo.





NAM MÔ ĐẠI HIẾU MỤC KIỀN LIÊN BỔ TÁT

NGHI THỨC Lễ VU LAN --- 000 ---

NIỆM HƯƠNG LỄ BÁI

TINH PHÁP-GIỚI CHƠN-NGÔN Án lam tóa ha. *(3 lần)*

TỊNH TAM-NGHIỆP CHƠN-NGÔN Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt mạ ta phạ, bà phạ thuật độ hám. *(3 lần)*

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN-NGÔN Án nga nga nẳng tam bà phạt phiệt nhựt ra hồng. *(3 lần)*

CÚNG HƯƠNG Nguyện đem lòng thành kính Gởi theo đám mây hương Phảng phất khắp mười phương Cúng dường ngôi Tam Bảo Thề trọn đời giữ Đạo Theo tự tánh làm lành Cùng pháp giới chúng sanh Cầu Phật từ gia hộ Tâm Bồ Đề kiên cố Xa bể khổ nguồn mê Chóng quay về Bờ Giác. (0)

KŶ NGUYÊN

Nay chính vào mùa Vu Lan Báo Hiếu cứu độ sanh linh, chúng con một dạ chí thành cúng dường trì tụng kinh Vu Lan Bồn. Nguyện đem công đức này hướng về mười phương ba ngôi Tam Bảo, đức Thích Ca Mâu Ni Phật, đức Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật, cùng các vị Bồ Tát, tịnh đức chúng Tăng, từ bi gia hộ cho cửu huyền thất tổ cha mẹ nhiều đời của đệ tử chúng con cùng tất cả chúng sanh, sớm rõ đường lành thoát vòng mê muội, ra khỏi u đồ siêu sanh Lạc quốc. Ngưỡng mong oai đức vô cùng xót thương tiếp độ.

Nam-mô Thập phương thường trú Tam Bảo tác đại chứng minh.

TÁN PHẬT

Đấng Pháp Vương vô thượng, Ba cõi chẳng ai bằng, Thầy dạy khắp trời người, Cha lành chung bốn loài. Quy y tròn một niệm, Dứt sạch nghiệp ba kỳ Xưng dương cùng tán thán Úc kiếp không cùng tận. (*o*)

QUÁN TƯỞNG PHẬT Phật, chúng sanh: tánh thường rỗng lặng. Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn. Lưới đế châu ví đạo tràng,

Mười phương Phật bảo, hào quang sáng ngời,

Trước bảo tòa thân con ảnh hiện, Cúi đầu xin thệ nguyện quy y. (*o*)

ĐẢNH Lễ

Chí tâm đảnh lễ: Nam mô tận hư không, biến pháp giới, quá, hiện, vị lai thập phương chư Phật, tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng thường trú Tam Bảo. *(o)*

Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Ta Bà Giáo chủ Điều ngự Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai hạ sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn hội thượng Phật Bồ tát. (*o*)

Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải chúng Bồ Tát.

TÁN HƯƠNG CÚNG PHẬT Lư hương vừa ngún chiên đàn, Khắp xông pháp giới, đạo tràng mười phương, Quyện thành mây báu kiết tường, Chư Phật rõ biết ngọn hương chí thành, Pháp thân ảnh hiện rành rành, Chứng minh hương nguyện, tâm thành kính dâng.

Nam Mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma Ha Tát *(3 lần)*

CHÚ ĐẠI BI

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát *(3 lần)*

Thiên Thủ Thiên Nhãn Vô Ngại Đại Bi Tâm Đà La Ni. Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô kiết đế thước bát ra da, bồ đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án, tát bàn ra phạt duệ, số đát na đát tỏa. Nam mô tất kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cẩn trì, hê rị ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà dà, ma phạt đạt đậu, đát điệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật da ra, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na, a ra sâm Phật ra xá lợi, phạt xa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ đề dạ bồ đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ, ri đế rị dạ, na ra cẩn trì, địa rị sắc ni na, ba dạ ma

na, ta bà ha. Tất đà dạ, ta bà ha. Ma ha tất đà dạ, ta bà ha. Tất đà du nghệ, thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cẩn trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha a tất đà dạ, ta bà ha. Dả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma kiết tất đà da, ta bà ha. Na ra cẩn trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng kiết ra dạ, ta bà ha.

Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô kiết đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha. Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha. *(o)*

Nam Mô Thập Phương Thường Trú Tam Bảo. *(3 lần)*

KÊ KHAI KINH

Thăm thẳm cao siêu Pháp nhiệm mầu Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu, Con nay nghe thấy chuyên trì niệm, Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu. Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. *(3 lần, o)* Nam Mô Vu Lan Hội Thượng Phật Bồ Tát *(3 lần, o)*

Phật nói KINH VU-LAN BỒN ---- 000 ----

Một thuở nọ Thế Tôn an trụ Xá-vệ thành Kỳ Thụ viên trung. Mục-liên mới đặng lục thông, Muốn cho cha mẹ khỏi vòng trầm luân. Công dưỡng dục thâm ân dốc trả, Nghĩa sanh thành đạo cả mong đền, Làm con hiếu hạnh vi tiên, Bèn dùng huệ nhãn dưới trên kiếm tầm. Thấy vong-mẫu sanh làm ngạ-quỷ, Không uống ăn tiều-tụy hình-hài. Mục-liên thấy vậy bi-ai, Biết mẹ đói khát ai-hoài tình thâm. Lo phẩm-vật đem dâng từ-mẫu, Đặng đỡ lòng cực-khổ bấy lâu. Thấy cơm, mẹ rất lo âu, Tay tả che đậy, hữu hầu bốc ăn. Lòng bỏn-xẻn tiền-căn chưa dứt, Sợ chúng ma cướp giựt của bà. Com đưa chưa tới miệng đà, Hóa thành than lửa nuốt mà đặng đâu! Thấy như vậy âu-sầu thê-thảm, Mục-kiền-liên bi cảm xót thương, Mau mau về đến giảng-đường, Bạch cùng sư-phụ tìm phương giải-nàn. Phật mới bảo rõ-ràng căn-cội, Rằng: "Mẹ ông gốc tội rất sâu. Dầu ông thần-lực nhiệm-mầu, Một mình không thể ai cầu được đâu. Lòng hiếu thảo của ông dầu lớn, Tiếng vang đồn thấu đến Cửu-thiên Cùng là các bậc Thần-kỳ Tà, ma ngoại-đạo, bốn vì Thiên-vương Cộng ba cõi sáu phương tu-tập,

Cũng không phương cứu-tế mẹ ngươi. Muốn cho cứu đặng mẹ người. Phải nhờ thần lực của mười phương Tăng. Pháp cứu-tế ta toan giải nói, Cho mọi người thoát khỏi ách-nàn!" Bèn kêu Mục-thị đến gần, Truyền cho diệu-pháp ân cần thiết thi: "Rằm tháng bảy là ngày tự-tứ Mười phương tăng đều dự lễ này Phải toan sắm-sửa chớ chầy Thức ăn trăm món, trái cây năm màu Lại phải sắm giường nằm nệm lót Cùng thau, bồn, đèn đuốc, nhang, dầu Món ăn tinh-sạch báu mầu Đựng trong bình-bát vọng-cầu kính dâng Chư Đại-đức mười phương thọ-thực Trong bảy đời sẽ đặng siêu thiên Lại thêm cha mẹ hiện-tiền Đặng nhờ phước lực tiêu-khiên ác-nàn Vì ngày ấy Thánh-tăng đầy đủ Dầu ở đâu cũng tụ hội về. Như người thiền-định sơn-khê

Tránh điều phiền-não chăm về thiền-na Hoặc người đặng bốn tòa đạo quả Công tu hành-nguyện thỏa vô-sanh Hoặc người thọ hạ kinh-hành Chẳng ham quyền-qúy ẩn danh lâm-tòng Hoặc người đặng lục-thông tấn-phát Và những hàng Duyên-giác, Thanh-văn Hoặc chư Bồ-tát mười phương Hiện hình làm sãi ở gần chúng-sanh Đều trì giới rất thanh, rất tịnh Đạo-đức dày chánh-định chơn-tâm Tất cả các bực Thánh, Phàm Đồng lòng thọ lãnh bát-cơm lục-hòa Người nào có sắm ra vật thực Đặng cúng-dường Tự-tứ Tăng thời Hiện-tiền phụ mẫu của ngươi Bà con quyến-thuộc thảy đều nhờ ơn Tam-đồ khổ chắc rằng ra khỏi Cảnh thanh nhàn hưởng thọ tự nhiên. Như còn cha mẹ hiện tiền Đó nhờ cũng đặng bá niên thọ-trường Như cha mẹ bảy đời quá-vãng

Sẽ hóa sanh về cõi thiên cung Người thời tuấn-tú hình-dung Hào-quang chiếu sáng khắp cùng châu-thân!" Phật dạy bảo mười phương Tăng-chúng Phải tuân theo thể-thức sau nầy: "Trước khi thọ-thực đàn chay Phải cầu chú nguyện cho người tín-gia. Cầu thất-thế mẹ cha thí-chủ Định tâm-thần quán đủ đừng quên Cho xong ý định hành-thiền Mói dùng phẩm vật đàn tiền hiến dưng. Khi thọ dụng, nên an vật-thực. Trước Phật đài hoặc tự tháp trung: Chư tăng chú nguyện viên dung Sau rồi tự tiện thọ cùng bữa trưa". Pháp cứu tế Phật vừa nói dứt Mục-liên cùng Bồ-tát chư tăng Đồng nhau tỏ dạ vui mừng Mục-liên cũng hết khóc thương rầu buồn Mục-liên mẫu cũng trong ngày ấy Kiếp khổ về ngạ-quỉ được tan

Mục-liên bạch với Phật rằng: "Mẹ con nhờ sức Thánh-Tăng khỏi nàn Lại cũng nhờ oai thần Tam-bảo Bằng chẳng thì nạn khổ khó ra Như sau đệ-tử xuất-gia Vu-lan-Bồn pháp dùng mà độ sanh Độ cha mẹ còn đương tại thế Hoặc bảy đời có thể đặng không?" Phật rằng: "Lời hỏi rất thông Ta vừa muốn nói con cùng hỏi theo Thiện-nam tử, tỳ-kheo nam nữ Cùng Quốc-vương, Thái-tử, Đại-thần Tam-công, tể-tướng, bá-quan Cùng hàng lê-thứ vạn dân cõi trần Như chí muốn đền ơn cha mẹ Hiện tại cùng thất-thế tình thâm Đến rằm tháng bảy mỗi năm Sau khi kiết-hạ chư Tăng tựu về Chính ngày ấy Phật-đà hoan-hỷ Phải sắm sanh bá vị cơm canh Đựng trong bình bát tinh anh, Chờ giờ Tự-tứ chúng Tăng cúng-dường

Đặng cầu-nguyện song-đường trường-thọ Chẳng ốm đau cũng chẳng khổ chi Cùng cầu thất-thế đồng thì Lìa nơi ngạ-qủy sanh về nhơn, thiên Đặng hưởng phước nhân duyên vui đẹp Lại xa lìa nạn khổ cực thân Môn-sanh Phật-tử ân cần Hạnh tu hiếu-thuận phải cần phải chuyên Thường cầu nguyện thung-huyên an-hảo Cùng bảy đời phụ-mẫu siêu-sanh Ngày rằm tháng bảy mỗi năm Vì lòng hiếu-thảo ơn-thâm phải đền Lễ cứu-tế chí thành sắp đặt Ngõ cúng-dường chư Phật chư Tăng Ây là báo đáp, thù ân Sanh-thành dưỡng-dục song-thân buổi đầu Đệ-tử Phật, lo âu gìn-giữ Mới phải là Thích-tử Thiền-môn!"

Vừa nghe dứt pháp Lan-bồn Môn sanh tứ-chúng thảy đồng hỷ hoan Mục-liên với bốn ban Phật-tử Nguyện một lòng tín-sự phụng-hành. Trước là trả nghĩa sinh thành Sau là cứu vớt chúng sanh muôn loài (0)

Nam Mô Đại Hiếu Mục Kiền Liên Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần, *o*)



Phật Nói KINH BÁO HIẾU PHỤ MẫU ---- 000 ----

Một thuở nọ Thế Tôn an trụ Xá Vệ Thành Kỳ Thụ Viên trung Chư Tăng câu hội rất đông Tính ra đến số hai muôn tám ngàn Lại cũng có các hàng Bồ Tát Hội tại đây đủ mặt thường thường Bấy giờ Phật lại lên đường Cùng hàng đại chúng nam phương tiến hành Đáo bán lộ đành rành mắt thấy Núi xương khô bỏ đấy lâu đời Thế Tôn bèn vội đến nơi Lạy liền ba lạy, rồi rơi giọt hồng Đức A Nan trong lòng ái ngại Chẳng hiểu sao Phật lạy đống xương Vội vàng xin Phật dạy tường

Thầy là Từ Phụ ba phương bốn loài Ai ai cũng kính Thầy dường ấy Cớ sao thầy lại lạy xương khô

Phật rằng: trong các môn đồ Người là đệ tử đứng đầu dày công Bởi chưa biết đục trong chưa rõ Nên vì người ta tỏ đuôi đầu Đống xương dồn dập bấy lâu Cho nên trong đó biết bao cốt hài Chắc cũng có ông bà cha mẹ Hoặc thân ta hoặc kẻ ta sanh Luân hồi sanh tử, tử sanh Lục thân đời trước, thi hài còn đây Ta lễ bái những người tiền bối Và ngậm ngùi vì nhớ kiếp xưa Đống xương hỗn tạp chẳng vừa Không phân trai gái bỏ bừa khó coi Người chịu khó xét soi cho kỹ Phân làm hai, bên nữ bên nam Để cho phân biệt cốt phàm Không còn lộn lạo nữ nam chất chồng

Đức A Nan trong lòng tha thiết Biết làm sao phân biệt khỏi sai Ngài bèn xin Phật tỏ bày Vì khó chọn lựa gái trai lúc này Còn sanh tiền dễ bề sắp đăt Cách đứng đi ăn mặc phân minh Chớ khi rã xác tiêu hình Xương ai như nấy, khó nhìn khó phân Phật mới bảo A Nan nên biết Xương nữ nam phân biệt rõ ràng Đàn ông xương trắng nặng quằn Đàn bà xương nhẹ đen thâm dễ nhìn Người có biết cớ sao đen nhẹ? Bởi đàn bà sanh đẻ mà ra Sanh con ba đấu huyết ra Tám hộc bốn đấu sữa hòa nuôi con Vì cớ ấy hao mòn thân thể Xương đàn bà đen nhẹ hơn trai A Nan nghe vậy bi ai Xót thương cha mẹ công dày dưỡng sanh Bèn cầu Phật thi ân dạy bảo Phương pháp nào báo hiểu song thân Thế Tôn mới bảo lời rằng: Vì ngươi ta sẽ phân trần khá nghe Thân đàn bà nhiều bề cực nhọc Sanh đặng con mười tháng cưu mang Tháng đầu, thai đậu tợ sương Mai chiều gìn giữ sợ tan bất thường Tháng thứ nhì dường như sữa đặc Tháng thứ ba như cục huyết ngưng Bốn tháng đã tượng ra hình Năm tháng ngũ thể hiện sanh rõ ràng Tháng thứ sáu lục căn đều đủ Bảy tháng thì đủ bộ cốt xương Lại thêm đủ lỗ chân lông Cộng chung đến số tám muôn bốn ngàn Tháng thứ tám hoàn toàn tạng phủ Chín tháng thì đầy đủ vóc hình Mười tháng là đúng kỳ sanh Nếu con hiếu thuận xuôi mình ra luôn Bằng ngỗ nghịch làm buồn thân mẫu Nó vẫy vùng đạp quấu lung tung Làm cho cha mẹ hãi hùng Sự đau sự khổ không cùng tỏ phân

Khi sanh đặng muôn phần khoái lạc Cũng ví như được bạc được vàng

Thế Tôn lại bảo A Nan On cha nghĩa mẹ mười phần phải tin: Điều thứ nhất giữ gìn thai giáo Mười tháng trường chu đáo mọi bề Thứ hai sanh đẻ gớm ghê Chịu đau chịu khổ mỏi mê trăm phần Điều thứ ba, thâm ân nuôi dưỡng Cực đến đâu bền vững chẳng lay Thứ tư ăn đắng nuốt cay Để dành bùi ngọt đủ đầy cho con Điều thứ năm lại còn khi ngủ Ướt mẹ nằm, khô ráo phần con Thứ sáu, sú nước nhai com Miễn con no ấm chẳng màng gớm ghê Điều thứ bảy không chê ô uế Giặt đồ dơ của trẻ không phiền Thứ tám chẳng nỡ chia riêng Nếu con đi vắng cha phiền mẹ lo Điều thứ chín miễn con sung sướng

Dầu phải mang nghiệp chướng cũng cam Tính sao có lợi thì làm Chẳng màng tội lỗi, bị giam bị cầm Điều thứ mười chẳng ham trau chuốt Dành cho con các cuộc thanh nhàn Thương con như ngọc như vàng Ơn cha nghĩa mẹ sánh bằng Thái Sơn!

Phật lại bảo: A Nan nên biết Trong chúng sanh tuy thiệt phẩm người Mười phần mê muội cả mười Không tường on trọng đức dày song thân Chẳng kính mến, quên ơn, trái đức Không xót thương dưỡng dục cù lao Ây là bất hiếu mạc dao Thì những người ấy đời nào nên thân Mẹ sanh con cưu mang mười tháng Cực khổ dường gánh nặng trên vai Uống ăn chẳng đặng vì thai Cho nên thân thể hình hài kém suy Khi sanh sản hiểm nguy chi xiết Sanh đặng rồi tinh huyết đầm đề

Ví như thọc huyết trâu dê Nhất sanh thập tử nhiều bề gian nan Con còn nhỏ phải năng chăm sóc Ăn đắng cay bùi ngọt phần con Phải tắm, phải giặt, rửa trôn Biết rằng dơ dáy mẹ không ngại gì Nằm phía ướt con nằm phía ráo Sợ cho con ướt áo, ướt chăn Hoặc khi ghẻ chóc đầy mình Chắc con phải chịu trăm phần thảm thương Trọn ba năm bú nương sữa mẹ Thân gầy mòn nào nệ với con Đến khi vừa được lớn khôn Mẹ cha dạy bảo cho con vỡ lòng Cho đi học mở thông trí tuệ Dựng vợ chồng có thể làm ăn Ước mong con được nên thân Dầu cho cha mẹ cơ bần quản chi Con ốm đau tức thì lo chạy Dầu tốn hao cách mấy cũng đành Khi con căn bệnh đặng lành Thì cha mẹ mới an tâm định thần

Công dưỡng dục sánh bằng non biển Cớ sao con chẳng biết ơn này Hoặc khi lầm lỗi bị rầy Chẳng tuân thì chớ lại bày ngỗ ngang Hòn cha mẹ phùng mang trợn mắt Khinh trưởng huynh nộ nạt thê nhi Bà con chẳng kể ra chi Không tuân sư phụ lễ nghi chẳng tường Lời dạy bảo song đường không kể Tiếng khuyên răn anh chị chẳng màng Trái ngang chóng báng mọi đàng Ra vào lui tới mắng càn người trên Vì lỗ mãng tánh quen làm bướng Chẳng kể lời trưởng thượng dạy răn Lớn lên theo lối hung hăng Đã không nhẫn nhịn lại càng hành hung Bổ bạn lành theo cùng chúng dữ Nết tập quen làm sự trái ngang Nghe lời dụ dỗ quân hoang Bỏ cha bỏ mẹ trốn sang quê người Trước còn tập theo thời theo thế Thân lập thân tìm kế sanh nhai

Hoặc đi buôn bán kiếm lời Hoặc vào quân lính với với đời lập công Vì ràng buộc đồng công mối nợ Hoặc trở ngăn vì vợ vì con Quên cha quên mẹ tình thâm Quên xứ quên sở lâu năm không về Ây là nói những người có chí Chớ phần nhiều du hý mà thôi Sau khi phá hết của rồi Phải tìm phương kế kiếm đôi đồng xài Theo trộm cướp hoặc là bài bạc Phạm tội hình, tù rạt phải vương Hoặc khi mang bệnh giữa đường Không người nuôi dưỡng bỏ thân ngoài đồng Hay tin dữ, bà con cô bác Cùng mẹ cha xao xác buồn rầu Thương con than khóc ưu sầu Có khi mang bệnh đui mù vấn vương Hoặc bệnh nặng vì thương quá lẽ Phải bỏ mình làm quỷ giữ hồn Hoặc nghe con chẳng lo lường

Trà đình tửu điếm phố phường ngao du Cứ mài miệt với đồ bất chánh Chẳng mấy khi thần tỉnh mộ khang Làm cho cha mẹ than van Sanh con bất hiếu phải mang tiếng đời Hoặc cha mẹ đến hồi già yếu Không ai nuôi thiếu thốn mọi điều Ôm đau đói rách kêu rêu Con không cấp dưỡng bỏ liều chẳng thương

Phận con gái còn nương cha mẹ Thì có lòng hiếu để thuận hòa Cần lao phục dịch trong nhà Dễ sai dễ khiến hơn là nam nhi Song đến lúc tùng phu xuất giá Lo bên chồng chẳng xá bên mình Trước còn lai vãng viếng thăm Lần lần nguội lạnh biệt tăm biệt nhà Quên dưỡng dục song thân ơn trọng Không nhớ công mang nặng đẻ đau Chẳng lo báo bổ cù lao Làm cho cha mẹ buồn rầu thảm thay Nếu cha mẹ rầy la quở mắng Trở sanh lòng hờn giận chẳng kiêng Chớ chi chồng đánh liên miên Thì cam lòng chịu chẳng phiền chẳng than

Tội bất hiếu lưỡng ban nam nữ Nói không cùng nghiệp dữ phải mang Nghe Phật chỉ rõ mọi đàng Trong hàng đại chúng lòng càng thảm thay Gieo xuống đất, lấy cây lấy củi Đập vào mình, vào mũi vào hông Làm cho các lỗ chân lông Thảy điều ruớm máu ướt đầm cả thân Đến hôn mê tâm thần bất định Một giây lâu mới tỉnh than rằng Bọn ta quả thiệt tội nhơn Xưa nay chẳng rõ không hơn người mù Nay tổ ngộ biết bao lầm lạc Ruột gan dường như nát như tan Tội tình khó nỗi than van Làm sao trả đặng muôn ngàn ơn sâu

Trước Phật tiền ai cầu trần tố Xin Thế Tôn mẫn cố bi lân Làm sao báo đáp thù ân Tỏ lòng hiếu thuận song thân của mình

Phật bèn dụng phạm thinh sáu món Phân rõ cùng Đại chúng lóng nghe: On cha nghĩa mẹ nặng nề Không phương báo đáp cho vừa sức đâu!

Ví có người ơn sâu dốc trả Cõng mẹ cha tất cả hai vai Giáp vòng hòn núi tu di Đến trăm ngàn kiếp ơn kia chưa đền

Ví có người gặp cơn đói rét Nuôi song thân dâng hết thân này Xương nghiền thịt nát phân thây Trải trăm ngàn kiếp ơn đây chưa đồng

Ví có người vì công sanh dưỡng Tự tay mình khoét thủng song ngươi

Chịu thân mù tối như vầy Đến trăm ngàn kiếp ơn này thấm đâu

Ví có người cầm dao thật bén Mỗ bụng ra, rút hết tâm can Huyết ra khắp đất chẳng than Đến trăm ngàn kiếp thâm ân đâu bằng

Ví có người dùng ngàn mũi nhọn Đâm vào mình bất luận chỗ nào Tuy là sự khó biết bao Trải trăm ngàn kiếp không sao đáp đền

Ví có người vì ơn dưỡng dục Tự treo mình cúng Phật thế đèn Cứ treo như vậy trọn năm Trải trăm ngàn kiếp ân thâm chưa đền

Ví có người xương nghiền ra mỡ Hoặc dùng dao chặt bửa thân mình Xương tan thịt nát chẳng phiền Đến trăm ngàn kiếp ơn trên chưa đồng Ví có người vì công dưỡng dục Nuốt sắt nóng thấu ruột thấu gan Làm cho thân thể tiêu tan Đến trăm ngàn kiếp ơn sâu chưa đền

Nghe Phật nói thảy đều kinh hãi Giọt lệ tràn khó nỗi cầm ngăn Đồng thinh bạch Phật lời rằng Làm sao trả đặng thâm ân song đường?

Phật mới bảo các hàng Phật tử Phải lóng nghe ta chỉ sau này Các người muốn đáp ơn dày Phải toan biên chép kinh đây lưu truyền Vì cha mẹ trì chuyên phúng tụng Cùng ăn năn những tội lỗi xưa Cúng dường Tam Bảo sớm trưa Cùng là tu phước chẳng chừa món chi

Rằm tháng bảy đến ngày Tự Tứ Thập phương Tăng đều dự lễ này Sắm sanh lễ vật đủ đầy Chờ giờ câu hội đặt bày cúng dâng Đặng cầu nguyện song đường trường thọ Hoặc sanh về tịnh độ an nhàn Ây là báo đáp thù ân Sanh thành dưỡng dục song thân của mình Mình còn phải cần chuyên trì giới Pháp tam quy ngũ giới giữ gìn Những lời ta dạy đinh ninh Khá tua y thử phụng hành đừng sai Được như vậy mới là khỏi tội Bằng chẳng thì ngục tối phải sa Trong năm đại tội kể ra Bất hiếu thứ nhất, thật là trọng thay Sau khi chết bị đầy vào ngục Ngục vô gián, cũng gọi A Tỳ Ngục này trong núi Thiết vi Vách phên bằng sắt vây quanh bốn bề Trong ngục này hàng ngày lửa cháy Đốt tội nhân hết thảy thành than Có lò nấu sắt cho tan Rót vào trong miệng tội nhân hành hình Một vá đủ cho người thọ khổ

Lột thịt da đau thấu tâm can Lại có chó sắt, rắn gang Phun ra khói lửa đốt đoàn tội nhơn Ở trong ngục có giường bằng sắt Bắt tội nhơn nằm khắp đó xong Rồi cho một ngọn lửa hồng Nướng quay kẻ tội da phòng thịt thau Móc bằng sắt, thương đao gươm giáo Trên không trung đổ tháo như mưa Gặp ai chém náy chẳng chừa Làm cho thân thể nát nhừ như tương Những hình phạt vô phương kể hết Mỗi ngục đều có cách trị riêng Như là xe sắt phân thây Chim ưng mổ mắt trâu cày lưỡi lê Chớ chi đặng chết liền rất đỡ Vì nghiệp duyên không nỡ hành thân Ngày đêm chết sống muôn lần Đến trăm ngàn kiếp không ngùng một giây Sự hành phạt tại A Tỳ ngục Rất nặng nề ngỗ nghịch song thân Chúng ngươi đều phải ân cần

Thừa hành các việc phân trần khoản trên Nhứt là phải kinh này in chép Truyền bá ra cho khắp đông tây Như ai chép một quyển nầy Ví bằng đặng thấy một vì Thế Tôn Nếu in đặng ngàn muôn quyển ấy Thì cũng bằng thấy Phật vạn thiên Do theo nguyện lực tùy duyên Chư Phật ủng hộ y như sở nguyền Cha mẹ đặng xa miền khốc lãnh Lại hóa sanh về cảnh thiên cung Khi lời Phật giảng vừa xong Khắp trong tứ chúng một lòng kính vâng Lại phát nguyện thà thân này nát Ra bụi tro, muôn kiếp chẳng nài Dầu cho lưỡi kéo trâu cày Đến trăm ngàn kiếp lời Thầy không quên Ví như bị bá thiên đao kiếm Khắp thân này đâm chém phân thây Hoặc như lưới trói thân này Trải trăm ngàn kiếp lời Thầy chẳng sai Dầu thân này bị cưa bị chặt

Phân chia ra muôn đoan rã rời Đến trăm ngàn kiếp như vầy Chúng con cũng chẳng trái lời Thầy khuyên Đức A Nan kiền thiền đảnh lễ Cầu Thế Tôn đặt để hiệu Kinh Ngày sau truyền bá chúng sanh Dễ bề phúng tụng, trì chuyên tu hành Phật mới bảo A Nan nên biết Quyển kinh này quả thiệt cao xa Đặt tên "Báo Hiếu Mẹ Cha" Cùng là "Ân Trọng " thiệt là chơn kinh Các ngươi phải giữ gìn châu đáo Đặng đời sau y giáo phụng hành Sau khi Phật dạy rành rành Bốn ban Phật tử rất mừng rất vui Thảy một lòng vâng theo lời Phật Và kính thành tin chắc vẹn truyền Đồng nhau tựu tại Phật tiền Nhất tâm đảnh lễ rồi liền lui ra.

TÁN MỤC KIỀN LIÊN TÔN GIẢ Mục Liên Tôn Giả Thay Phật tuyên hành Gậy vàng vừa gõ Cửa ngục băng thanh Tội nhơn giải thoát Tịnh Độ hóa sinh Phúc huệ mãi an lành.

KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT

Khi Ngài Quán Tự Tại Bồ Tát thực hành sâu xa Pháp Bát Nhã Ba La Mật Đa, Ngài soi thấy năm uẩn đều không, qua hết thảy khổ ách.

"Này Ông Xá Lợi Phất, sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc. Thọ, tưởng, hành, thức cũng đều như thế".

"Này Ông Xá Lợi Phất, "tướng không của mọi pháp" không sanh, không diệt, không dơ, không sạch, không thêm, không bớt, nên trong "chân không" không có sắc, không có thọ, tưởng, hành, thức, không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thinh, hương, vị, xúc, pháp, không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới, không có vô minh, cũng không có cái hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có cái hết già chết, không có khổ, tập, diệt, đạo, không có trí huệ, cũng không có chứng đắc. Vì không có chỗ chứng đắc, nên Bồ Tát y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, tâm không ngăn ngại. Vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hẳn điên đảo, mộng tưởng, đạt tới cứu cánh Niết Bàn. Chư Phật trong ba đời cũng y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, được đạo quả vô thượng chánh đẳng chánh giác. Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là Đại Thần Chú, là Đại Minh Chú, là Vô Thượng Chú, là Vô Đẳng Đẳng Chú,

trừ được hết thảy khổ, chân thật không hư".

Vì vậy, liền nói Chú Bát Nhã Ba La Mật Đa: "Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha". (o)

CHÚ VÃNG SANH

Nam mô a di đa bà dạ, đa tha dà đa dạ, đa địa dạ tha, a di rị đô bà tì, a dị rị đa tất đam bà tì, a di rị đa tì ca lan đế, a di rị đa tì ca lan đa, dà di nị dà dà na, chỉ đa ca lệ ta bà ha. *(3 lần)*

NIÊM PHÂT

A Di Đà Phật thân sắc vàng, Tướng tốt rực rỡ, hào quang sáng ngời, Mày trắng tỏa, Tu Di uyển chuyển, Mắt trong ngần, bốn biển long lanh, Ánh hào quang hóa vô số Phật, Vô số Bồ Tát hiện ở trong, Bốn mươi tám nguyện độ chúng sanh, Chín phẩm sen vàng lên giải thoát, Qui mạng lễ A Di Đà Phật, Ở Phương Tây thế giới an lành Con nay xin phát nguyện vãng sanh, Cúi xin Đức Từ Bi nhiếp thọ.

Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật.

Nam-mô A-Di-Đà Phật. (30 biến, niệm nhiều càng tốt) Nam-mô Đại-bi Quán-Thế Âm Bồtát. (3 lần) Nam-mô Đại-Thế-Chí Bồ-tát. (3 lần) Nam-mô Địa-Tạng Vương Bồ-tát. (3 lần) Nam-mô Thanh Tịnh Đại-Hải Chúng Bồ Tát. (3 lần)



SÁM VU-LAN Đệ-tử chúng con, Vâng lời Phật dạy, Ngày rằm tháng bảy, Gặp Hội Vu-Lan, Phạm Vũ huy-hoàng, Đốt hương đảnh lễ. Mười phương Tam-thế, Phật, Pháp, Thánh, Hiền, Noi gương Đức Mục-Kiền-Liên, Nguyện làm con thảo, Lòng càng áo-não, Nhớ nghĩa thân sanh, Con đến trưởng-thành, Mẹ dày gian khô, Ba năm nhũ bộ, Chín tháng cưu mang. Không ngớt lo toan, Quên ăn bỏ ngủ, Âm no đầy đủ, Cậy có công cha, Chẳng quản yếu già,

Sanh nhai lam lů, Quyết cùng hoàn-vũ, Phấn đấu nuôi con, Giáo dục vuông tròn, Đem đường học đao, Đệ-tử ơn sâu chưa báo, Hổ phận kém hèn, Giờ này quỳ trước đài sen, Chí thành cung kính, Đạo tràng thanh-tinh, Tăng-bảo trang-nghiêm. Hoặc thừa tự-tứ. Hoặc hiện tham-thiền, Đầy đủ thiện duyên, Dủ lòng lân-mẫn, Hộ-niệm cho: Bảy kiếp cha mẹ chúng con, Đượm nhuần mưa Pháp, Còn tại thế: Thân tâm an ốn, Phát nguyện tu trì, Đã qua đời:

Ác đạo xa lìa, Chóng thành Phật-quả, Ngưỡng trông các Đức Như-Lai, Khắp cõi hư không, Từ bi gia hộ. *(o)*

Nam mô đại hiếu Mục Kiền Liên bồ tát ma ha tát (3 lần)

HỒI HƯỚNG

Phúng kinh công đức, hạnh nhiệm mầu Thắng phước bao nhiêu con nguyện cầu Tất cả chúng sanh trong pháp giới Hướng về Phật Pháp tỏ đạo mầu. *(o)*

Nguyện cho ba chướng tiêu tan Phiền não dứt sạch, huệ căn sáng ngời Cầu cho con được đời đời Hành Bồ Tát Đạo, cứu đời lầm than. (0) Nguyện sanh Tây Phương, cõi Lạc Bang Cha mẹ, sen vàng chín phẩm sanh Hoa nở, thấy Phật, quả viên thành Các vị Bồ Tát bạn lành với ta. (0)

PHỤC NGUYỆN

Nguyện chư Phật hộ trì, âm dương hai cảnh. Người còn khỏe mạnh, kẻ thác siêu sinh.

Bốn phương hưởng cảnh thái bình, Tám hướng vui miền Cực-lạc. Sống không tật bệnh, thác đặng khinh an.

Về Tây phương ngồi tựa sen vàng, Qua Bảo-địa vui chơi lầu ngọc.

Sớm tiêu trần tục, mau chứng chơn thường.

Khắp cả mười phương, đồng như chư Phật.

Phổ nguyện:

Đệ tử chúng đắng: Kiến văn đồng liễu ngộ, Tài pháp tổng nan văn, Ngã đẳng dữ chúng sanh, Giai cọng thành Phật đạo.

TAM QUY Y

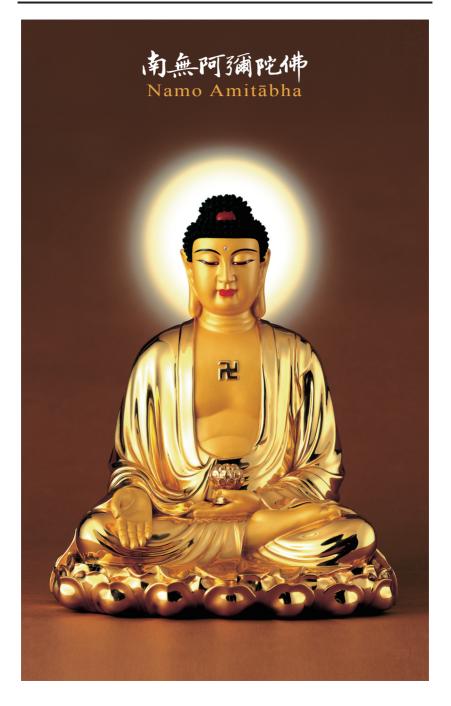
Tự quy y Phật, xin nguyện chúng sanh, thể theo đạo cả, phát lòng vô thượng. *(o)*

Tự quy y Pháp, xin nguyện chúng sanh, thấu rõ Kinh Tạng, trí tuệ như biển. *(o)*

Tự quy y Tăng, xin nguyện chúng sanh, thống lý đại chúng, hết thảy không ngại. *(o)*

> Nguyện đem công đức này Hướng về khắp tất cả Đệ tử và chúng sanh Đều trọn thành Phật Đạo





NGHI THỨC Lễ VÍA A-DI-ĐÀ --- 000 ---

NIỆM HƯƠNG:

TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN Án lam tóa ha *(3 lần)*

TỊNH TAM NGHIỆP CHƠN NGÔN Án ta phạ bà phạ, thuật đà, ta phạ, đạt ma ta phạ, bà phạ thuật độ hám. *(3 lần)*

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN Án nga nga nẳng tam bà phạt phiệt nhựt ra hồng. (3 lần)

CÚNG HƯƠNG Nguyện đem lòng thành kính Gửi theo đám mây hương. Phưởng phất khắp mười phương Cúng dường ngôi Tam Bảo. Thề trọn đời giữ đạo, Theo tự tánh làm lành, Cùng Pháp-giới chúng-sinh, Cầu Phật-từ gia-hộ. Tâm bồ-đề kiên cố, Xa bể khổ nguồn mê, Chóng quay về bờ giác.

Nam Mô Hương cúng dường Bồ Tát Ma Ha Tát. *(3 lần)*

KŶ NGUYÊN

Nay chính là ngày kỷ-niệm Đức Tiếp-Dẫn Đạo-Sư A-Di-Đà Phật, chúng con một dạ vui mừng, cúi đầu đảnh lễ. Nguyện Phật dùng sức đại nguyện, lấy lượng từ bi mà nhiếp thọ cho, để cho chúng con được ngay chánh niệm, các tội tiêu diệt, căn lành tăng trưởng, trí tuệ rộng khai, chín phẩm sen vàng có phần dự được. Ngưỡng mong Phật trí cao vời thùy từ chứng giám.

Nam-Mô Thập Phương Thường Trú Tam-Bảo tác đại chứng minh.

TÁN PHẬT

Đấng Pháp-Vương vô-thượng, Ba cõi chẳng ai bằng, Thầy dạy khắp trời, người, Cha lành chung bốn loại. Quy-y tròn một niệm, Dứt sạch nghiệp ba kỳ, Xưng dương cùng tán thán Úc kiếp không cùng tận. (o)

QUÁN TƯỞNG PHẬT Phật, chúng-sanh tánh thường rỗng lặng Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn Lưới đế-châu ví đạo-tràng, Mười phương Phật-bảo hào-quang sáng ngời

Trước bảo-tòa thân con ảnh hiện Cúi đầu xin thệ nguyện quy y. (o)

ĐẢNH Lễ

Chí tâm đảnh lễ : Nam Mô tận hư không biến pháp giới, quá, hiện, vị-lai thập phương chư Phật, tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng thường trú Tam Bảo. *(o)*

Chí tâm đảnh lễ : Nam Mô Ta bà Giáo-Chủ Điều-Ngự Trượng-Phu Bổn-Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật, Đương Lai Hạ-Sanh Di-Lặc Tôn Phật, Đại-Trí Văn-Thù Sư-Lợi Bồ-Tát, Đại-Hạnh Phổ-Hiền Bồ-Tát, HộPháp Chư Tôn Bồ-Tát, Linh-Sơn Hội-Thượng Phật Bồ-Tát. *(o)*

Chí tâm đảnh lễ : Nam Mô Tây Phương Cực-Lạc Thế-Giới Đại-Từ Đại-Bi Tiếp-Dẫn Đạo-Sư A-Di-Đà Phật, Đại-Bi Quán-Thế-Âm Bồ-Tát, Đại-Thế-Chí Bồ-Tát, Đại-Nguyện Địa-Tạng-Vương Bồ-Tát, Thanh-Tịnh Đại-Hải chúng Bồ-Tát. (0)

TÁN HƯƠNG CÚNG PHẬT

Lư hương vừa ngún chiên đàn, Khắp xông pháp giới, đạo tràng mười phương

Quyện thành mây báu kiết tường, Chư Phật rõ biết ngọn hương chí thành Pháp thân ảnh hiện rành rành,

Chứng minh hương nguyện, tâm thành kính dâng.

Nam Mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma Ha Tát. *(3 lần)*

CHÚ ĐẠI BI

Nam-mô Đại-Bi Hội-Thượng Phật Bồ Tát *(3 lần)*.

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà-la-ni : Nam-mô hát ra đát na đá ra dạ da. Nam-mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, bồ đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án tát bà ra phạt duệ, số đát na đát tả.

Nam-mô tất cát lật đỏa, y mông a rị da, bà lô cát đế, thất Phật ra lăng đà bà.

Nam-mô na ra cẩn trì, hê rị ma ha bà đá sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dựng, tát bà tát đá, na ma bà già, ma phạt đặc đậu, đát điệt tha. Án, a bà lô hê, lô ca đế, ca la đế, di hê rị, ma ha bồ đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dựng, câu lô câu lô yết mông, độ lô độ lô phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, giá ra giá ra. Ma ma phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na, a ra sâm Phật ra xá lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê lị, sa ra sa ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ đề dạ bồ đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ, di đế lị dạ, na ra cẩn trì, địa lị sắt ni na, bà dạ ma na, sa bà ha. Tất đà dạ, sa bà ha. Ma ha tất đà dạ, sa bà ha. Tất đà du nghệ, thất bà ra da, sa bà ha. Na ra cẩn trì, sa bà ha. Ma ra na ra, sa bà ha. Tất ra tăng a mục khư da, sa bà ha. Sa bà ma ha a tát đà dạ, sa bà ha. Giả cát ra a tất đà dạ, sa bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, sa bà ha. Na ra cẩn trì bà già ra da, sa bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, sa bà ha.

Nam-mô hát ra đát na đá ra dạ da. Nam-mô a lị da, bà rô cát đế, thước bà ra da, sa bà ha. Án, tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha. *(3 lần)* Nam Mô Thập Phương Thường Trú Tam Bảo *(3 lần)*

KHAI KINH KỆ

Thăm thẳm cao siêu Pháp nhiệm mầu Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu, Con nay nghe thấy chuyên trì niệm, Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần)

(TỤNG KINH DI ĐÀ TRANG 77)



TÁN PHẬT- A DI ĐÀ Giáo Chủ cõi Tây Phương Đức Phật A Di Đà Phát bốn mươi tám nguyện Hướng dẫn đường chúng sanh. Đài sen rực rõ sẵn sàng Quán Âm, Thế Chí, hai hàng tiếp nghinh.

Nam Mô Tịnh Độ Phẩm Bồ Tát Ma Ha Tát. *(3 lần)*



BỐN MƯƠI TÁM LỜI NGUYỆN CỦA ĐỨC PHẬT A DI ĐÀ --- 000 ---

Nguyện thứ nhất: tôi thành Phật được, Thì nước tôi là nước tịnh thanh, Ngục hình, Ngạ quỷ, Súc sinh, Thảy đều chẳng có sanh thành nơi đây.

Nguyện thứ hai: nước này tịnh giới, Đàn bà cùng con gái tịch nhiên, Những người trong cõi Nhơn, Thiên, Cùng loài cầm thú cần chuyên tu hành, Thảy đều đặng hóa sanh thọ cảm, Thất bảo trì, Cửu phẩm liên hoa.

Nguyện thứ ba: dân chúng Phật-đà, Khi cần ăn uống hóa ra sẵn sàng Bát thất-bảo, bỉ bàng đựng lắm, Trăm món ngon, khỏi sắm ở đâu, Ăn rồi khí dụng liền thâu, Không cần phải rửa, phải lau nhọc nhằn. Nguyện thứ tư: nhơn dân trong nước, Muốn áo quần, khăn, lược, mão, giầy, Thảy đều hóa đủ sẵn bày, Khỏi mua khỏi giặt, khỏi may cực lòng.

Nguyện thứ năm: giáp vòng địa lợi, Từ đất bằng lên tới hư không, Thảy đều lầu các, điện, cung, Cùng là cây trái, ao, sông, cửa nhà. Các thứ ấy đều là trân bảo, Cùng bá thiên hoa báu, hương thơm, Hiệp nhau thành tạo kết đơm, Trau giồi trang sức cho làm phiền-ba, Mùi hương ấy xông ra khắp đủ, Cả mười phương hưởng thụ cấp kỳ. Chúng sinh hạnh nguyện, chuyên trì, Tin và tưởng Phật, đến thì vãng sanh.

Nguyện thứ sáu: dân lành quốc độ, Thương kỉnh nhau ví tợ ruột rà, Không lời qua lại bất hòa, Không ganh, không ghét, sinh ra tranh giành. Nguyện thứ bảy: dân sinh trong nước, Không có lòng uế trược, dâm ô, Cũng không có tánh tục thô, Cùng là nóng giận hồ đồ ngu si.

Nguyện thứ tám : chuyên trì thiện niệm, Cứ đường ngay tiệm tiệm lướt đi, Nếu ai muốn nói chuyện gì, Người kia hiểu ý tức thì khỏi phân.

Nguyện thứ chín : chúng dân từ thiện, Tai chẳng nghe những chuyện không lành Có đâu sự ác tự hành, Mấy điều nghiệp chướng đã thành vô-danh.

Nguyện thứ mười : chúng sanh đều ví, Huyễn thân là mộng mị mà thôi, Vậy nên lòng chẳng nhiễm đời, Tánh không tham muốn, khắp nơi vui cười. Nguyện mười một : Tiên, người tuy khác, Hình dung đồng một sắc vàng y, Mặt mày nghiêm chỉnh, phương phi, Trong ngần đẹp đẽ, không chi ví bằng.

Nguyện mười hai : Mười phương thế-giới, Thiên, nhơn, cùng các loại súc-sanh, Hóa thân về cõi Lạc-Thành, Chứng ngôi Duyên-Giác, Thanh-Văn trùng trùng.

Ngồi thiền tọa, tấm lòng tịch tịnh, Hiệp cùng nhau tính tuổi ít nhiều, Chẳng hề biết đặng bao nhiêu, Ngàn, muôn, ức kiếp số nhiều khó phân.

Nguyện mười ba : Thiên, Nhân trên giải, Hiệp cùng nhau đếm mãi dân cư, Không hề rõ biết số dư, Tại An-Dưỡng Quốc nhiều như cát Hằng. Nguyện mười bốn : dân trong quốc độ, Thảy thảy đồng trường thọ miên miên, Không sao biết đặng số niên, Sống lâu vô lượng, vô biên kiếp đời.

Nguyện mười lăm : dân thời thanh tịnh, Trụ vào nơi thực tánh trạm nhiên, Ly chư loạn tưởng đảo điên, Đắc vô phân biệt, mãn viên Niết-Bàn.

Nguyện mười sáu : Lạc-Bang dân chúng, Vui vẻ mà thọ dụng đủ điều, Thảy đồng với các Tỳ-kheo, Chứng phần vô-lậu hết theo sự đời.

Nguyện mười bảy : Khi tôi thành Phật, Sẽ giảng kinh, thuyết 'Thật' độ sanh, Làm cho sở nguyện đắc thành, Công tôi giảng đạo trọn lành hơn ai. Nguyện mười tám : hóa thai khỏi dục, Người người đều đắc túc-mạng-thông, Rõ điều tiền kiếp xa trông, Hằng hà sa số như đồng kim sinh.

Nguyện mười chín : chúng sinh ức vạn, Đắc thần thông thiên-nhãn tịnh-quang, Thấy toàn vũ trụ mười phang, Trùng trùng duyên khởi thế gian tỏ tường.

Nguyện hai mươi : Tây-Phương dân chúng Thiên-nhĩ-thông đắc dụng nghe xa, Những lời thuyết pháp bủa ra, Của trăm ngàn ức Phật-đà khẩu tuyên.

Nguyện hăm mốt : Nhơn, Thiên trong nước Tha-tâm-thông biết được chẳng sai, Những điều tâm niệm mỗi loài, Thập phương thế-giới không ngoài tánh linh. Nguyện hăm hai: chúng-sinh quốc-độ, Thần-túc-thông đắc ngộ dong chơi, Bao hàm thế-giới nơi nơi, Vượt qua một mạch, mau thời hơn bay.

Nguyện hăm ba: khi tôi thành Phật, Danh hiệu tôi vang dội mười phương, Phật và đại-chúng tán dương, Còn dân trong nước lai vương tôi hoài. Thiên, nhơn, với các loài thú vật, Niệm danh tôi cho thật chí thành, Sinh lòng vui vẻ hiền lành, Lâm chung sẽ đặng hóa sinh sen vàng.

Nguyện hăm bốn: ánh quang minh chiếu, Nơi đầu tôi tuyệt diệu rỡ ràng, Mặt trời cùng ánh mặt trăng, Tuy là sáng tỏ chẳng bằng Phật quang. Nguyện hăm lăm: hào quang tôi chói, Khắp cùng nơi chỗ tối khúc quanh, Thiên, nhơn, cùng các súc sanh, Thấy liền động khởi lòng thành quy y. Nguyện hăm sáu: bất kỳ nhơn, thú, Trong thập phương vũ-trụ vân vân, Nhờ hào quang chiếu đến thân, Từ hòa tâm tánh hơn dân cõi trời.

Nguyện hăm bảy: Tiên, người phát ý, Tâm bồ-đề trì chí giới trai, Lục ba-la-mật quảng khai, Làm nhiều công đức chẳng sai một thì, Khi thọ mạng tới kỳ viên mãn, Có tôi và các hạng Tăng lành, Phóng quang tiếp dẫn vãng sanh, Đặng làm Bồ-Tát tại thành Lạc-Bang.

Nguyện hăm tám : Thiên, nhơn vũ-trụ, Nghe danh tôi sắm đủ bỉ-bàng, Hương, hoa, đăng, chúc huy hoàng, Tràng-phan, bảo-cái cúng dường Như-Lai Tạo tháp-tự, trì trai thanh tịnh, Làm việc lành tâm định tưởng tôi, Tưởng luôn trọn một ngày thôi, Chắc là sẽ đặng Nước tôi về liền. Nguyện hăm chín : Nhơn, Thiên mười cõi, Nếu dốc lòng ra khỏi bến mê, Hiệu tôi thập niệm chuyên bề, Lâm chung sẽ đặng sinh về Lạc-Bang. Trừ những kẻ hung tàn hỗn tạp, Cùng những người Phật Pháp dễ khinh, Ai mang tội ấy vào mình, A-tỳ Địa-ngục thọ hình chung thân.

Nguyện ba mươi: Thiên, Nhơn, cầm-thú, Trong thập phương vũ trụ khôn lường, Trước đà tạo tội thường thường, Sau nghe danh Phật tỏ tường cung khai, Cầu sám hối, trì trai, giới sát, Nguyện làm lành nước Phật mộng sinh, Lâm chung sẽ đặng công lành, Khỏi tam đồ khổ, hóa sinh liên đài.

Nguyện băm mốt: Tiên, Người mười cảnh, Nghe danh tôi lễ đảnh theo về, Vui mà tu hạnh bồ-đề, Người người cung kính một bề tán dương. *Nguyện băm hai :* Thập phương thế-giới, Những đàn bà con gái chán đời, Phát tâm tín niệm danh tôi, Thân sau tránh khỏi phục hồi nữ nhơn.

Nguyện băm ba : chúng dân mới tới, Quả vô-sinh bất thối chứng liền, Lại thêm quả Phật siêu nhiên, Ngoại trừ những vị bổn nguyền độ sanh, Tôi sẽ giúp cho thành sở mộ, Tới tha phương tế độ hàm linh. Hạnh tu Bồ-tát rất tinh, Lại còn lấy sức oai linh hộ truyền, Cho người ấy tinh chuyên tấn bộ, Cùng chúng sinh tín thọ pháp huyền, Bồ-đề, Tịch-diệt, Phổ-Hiền, Tấn thêm tối-thắng cần chuyên thi hành.

Nguyện băm bốn : dân lành trong nước, Độ chúng sanh dùng đủ mọi phương, Ước nguyền sẽ đặng như lòng, Bao nhiêu nghiệp ác ba đường khỏi mang. Nguyện băm lăm : các hàng Bồ-Tát, Muốn cúng dường chư Phật đâu đâu, Hoa hương, anh lạc, trân châu, Liền đi khắp đủ, vừa hầu bữa ăn.

Nguyện băm sáu : muôn ngàn báu vật, Muốn cúng dường chư Phật, Thánh Hiền, Ước ra thì có đủ liền, Cùng dâng khắp cả về miền chưa trưa.

Nguyện băm bảy : ai vừa đọc tụng, Hoặc thọ trì, phụng cúng chư kinh, Đặng tài biện luận thông minh, Lại thêm bát-nhã trí lành cao siêu.

Nguyện băm tám : giảng điều pháp lý, Đủ viên thông, đầy trí tuệ tâm, Nghĩa kinh cùng với pháp âm, Dầu rằng vi-diệu cao thâm đều cùng. Nguyện băm chín : quốc trung Bồ-Tát, Thảy thảy đồng dõng bạt kiên cần. Mỗi người đều đặng kim thân, Băm hai tướng tốt, mười phân sắc mầu, Thuyết các pháp gồm thâu đạo Phật, Cũng in như chư Phật đương thời.

Nguyện bốn mươi: nước của tôi, Hoàn toàn tinh sạch, chiếu soi một màu, Chư Bồ-Tát ví như muốn thấy Cõi Phật nào là thấy chẳng ngoa, Dòm trong 'bảo-thọ' hiện ra, Cảnh nào Phật nấy như là soi gương.

Nguyện bốn mốt: mọi đường công đức, Bồ-Tát nào chưa được hoàn toàn, Đặng nghe, đặng thấy Đạo-tràng, Bề cao cho đến bốn ngàn na-do. Nguyện bốn hai: các đồ nhật dụng, Quốc độ tôi thiệt đúng tinh minh, Chói ngời hình sắc đẹp xinh, Dầu thiên nhãn chẳng nhìn hình đặng đâu. Nguyện bốn ba: ai ai trong nước, Chí mong cầu nghe được Pháp Kinh, Tự nhiên sở nguyện đắc thành, Không cần mời thỉnh, thường tình thế gian.

Nguyện bốn bốn: Thanh-Văn, Duyên-Giác, Trong nước tôi đều đắc oai thần, Hào quang tỏ rạng vô ngần, Biện tài thuyết pháp ngang phần Pháp-Vương.

Nguyện bốn lăm: tha phương Bồ-Tát, Nghe danh tôi tấn phát phụng hành, Thảy đều đặng pháp tịnh-thanh, Định-thần giải-thoát phước lành thưởng ban. Như ai muốn cúng dường Phật Pháp, Trong một giờ đi khắp hà-sa, Tuy là đường xá rất xa, Định thần không lạc, Thiền-na chẳng lìa. Nguyện bốn sáu: Chư tôn Bồ-Tát Ở tha phương nghe đạt danh tôi, Quy-y tinh-tấn vừa rồi, 'Định-thần bình-đẳng' phục hồi bổn nguyên. Đắc pháp-nhẫn lên ngôi Chánh-Giác, Đặng thấy thường các bậc Như-Lai.

Nguyện bốn bảy như vầy : Tha phương Bồ-Tát về đầy nước tôi, Hướng Đạo-cả tâm hồi bất nhị, Chẳng thối lui địa vị cao sâu.

Nguyện bốn tám báu mầu, Tha phương Bồ-Tát khấu đầu quy y, Chư vị ấy đắc kỳ sở nguyện, Nhứt, nhị, tam 'Nhẫn-thiện' Pháp Vương, Pháp môn của Phật khôn lường, Thập phương vững trụ dẫn đường chúng-sanh, Khi Pháp-Tạng nguyện xong bốn tám, Cõi Tam-Thiên, sáu món rung rinh, Hương hoa đổ xuống đầy thành, Hư không phát tiếng 'chắc thành Như-Lai'.

KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT

Khi Ngài Quán Tự Tại Bồ Tát thực hành sâu xa Pháp Bát Nhã Ba La Mật Đa, Ngài soi thấy năm uẩn đều không, qua hết thảy khổ ách.

"Này Ông Xá Lợi Phất, sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc. Thọ, Tưởng, Hành, Thức cũng đều như thế".

"Này Ông Xá Lợi Phất, "tướng không của mọi pháp" không sanh, không diệt, không dơ, không sạch, không thêm, không bớt, nên trong "chân không" không có sắc, không có thọ, tưởng, hành, thức, không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thinh, hương, vị, xúc, pháp, không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới, không có vô minh, cũng không có cái hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có cái hết già chết, không có khổ, tập, diệt, đạo, không có trí huệ, cũng không có chứng đắc. Vì không có chỗ chứng đắc, nên Bồ Tát y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, tâm không ngăn ngại. Vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hẳn điên đảo, mộng tưởng, đạt tới cứu cánh Niết Bàn. Chư Phật trong ba đời cũng y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, được đạo quả vô thượng chánh đẳng chánh giác. Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là Đại Thần Chú, là Đại Minh Chú, là Vô Thượng Chú, là Vô Đẳng Đẳng Chú, trừ được hết thảy khổ, chân thật không hư".

Vì vậy, liền nói Chú Bát Nhã Ba La Mật Đa: "Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha". (o)

CHÚ VÃNG SANH

Nam mô a di đa bà dạ, đa tha dà đa dạ, đa địa dạ tha, a di rị đô bà tì, a dị rị đa tất đam bà tì, a di rị đa tì ca lan đế, a di rị đa tì ca lan đa, dà di nị dà dà na, chỉ đa ca lệ ta bà ha. *(3 lần)*

NIỆM PHẬT

A Di Đà Phật thân sắc vàng, Tướng tốt rực rõ hào quang sáng ngời, Mày trắng tỏa, Tu Di uyển chuyển, Mắt trong ngần, bốn biển long lanh, Ánh hào quang hóa vô số Phật, Vô số Bồ Tát hiện ở trong, Bốn mươi tám độ nguyện chúng sanh, Chín phẩm sen vàng lên giải thoát. Qui mạng lễ A Di Đà Phật, Ở Phương Tây thế giới an lành. Con nay xin phát nguyện vãng sanh, Cúi xin Đức Từ Bi nhiếp thọ.

Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật

Nam-Mô A-Di-Đà Phật *(30 lần)* Nam-Mô Quán-Thế-Âm Bồ-Tát *(3 lần)* Nam-Mô Đại-Thế-Chí Bồ-Tát *(3 lần)* Nam-Mô Thanh-Tinh Đại-Hải chúng Bồ-Tát *(3 lần)*

SÁM DI ĐÀ

Muốn đi có một đường nầy, Nhứt tâm niệm Phật khó gì thoát ra, Vậy khuyên phải niệm Di Đà, Hồng danh sáu chữ thật là rất cao. Hay trừ tám vạn trần lao, Tham thiền quán tưởng pháp nào cũng thua, Di Đà xưa cũng làm vua, Bổ ngôi bổ nước vô chùa mà tu, Xét ra từ kiếp đã lâu, Hiệu là Pháp Tạng Tỷ kheo đó mà. Trong khi Ngài mới xuất gia, Bốn mươi tám nguyện phát ra một lần. Nguyện nào cũng lắm oai thần, Nguyện nào cũng trọng về phần độ sanh, Vì thương thế giới bất bình, Nên chi đầu Phật mà đành bỏ ngôi, Thầy là Bảo Tạng Như Lai, Bạn là Bảo Hải tức ngài Thích Ca. Thích Ca nguyện độ Ta bà, Di Đà nguyện mở cửa nhà Lạc bang, Mở ao chín phẩm sen vàng, Xây thành bá bảo đồ đàng thất trân. Lưu ly quả đất sáng ngần, Lầu châu cát ngọc mười phần trang nghiêm. Hoa trời rưới cả ngày đêm, Có cây rất báu có chim rất kỳ, Lạ lùng cái cảnh phương Tây, Mười phương cõi Phật cảnh nào cũng thua. Phong quang vui vẻ bốn mùa,

Nước reo pháp Phật gió khua nhạc trời. Di Đà có thệ một lời, Mở ra cõi ấy tiếp người vãng sanh, Mười phương ai phát lòng lành, Nhất tâm mà niệm hồng danh của Ngài. Hằng ngày trong lúc hôm mai, Niệm từ mười tiếng đến vài ba trăm, Khi đi, khi đứng, khi nằm, Chuyên trì niệm Phật, lòng chăm phát nguyền. Nguyện sanh về cõi bảo liên, Là nơi Cực lạc ở miền Tây phương, Đến khi thọ mạng vô thường, Thì Ngài phóng ngọn hào quang rước liền. Biết bao phước đức nhơn duyên, Đã về Cực lạc còn phiền não chi, Sự vui trời cũng chẳng bì, Đêm đêm thong thả ngày ngày vui choi. Sống lâu kiếp kiếp đời đời, Không già không chết không dời đi đâu.

HỒI HƯỚNG

Phúng kinh công đức, hạnh nhiệm mầu. Thắng phước bao nhiêu con nguyện cầu Tất cả chúng sanh trong pháp giới Hướng về Phật Pháp tỏ đạo mầu. *(o)*

Nguyện cho ba chướng tiêu tan Phiền não dứt sạch, huệ căn sáng ngời Cầu cho con được đời đời Hành Bồ Tát Đạo, cứu đời lầm than.

Nguyện sanh Tây Phương, cõi Lạc Bang Cha mẹ, sen vàng chín phẩm sanh Hoa nở, thấy Phật, quả viên thành Các vị Bồ Tát bạn lành với ta. (o)



TAM QUY Y

Tự quy y Phật, xin nguyện chúng sinh thể theo đạo cả, phát lòng vô thượng. *(o)*

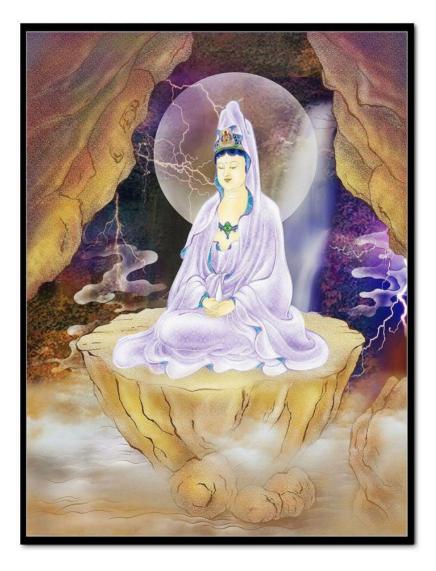
Tự quy y Pháp, xin nguyện chúng sinh thấu rõ kinh tạng, trí tuệ như biển. *(o)*

Tự quy y Tăng, xin nguyện chúng sinh thống lý đại chúng, hết thảy không ngại. *(o)*

> Nguyện đem công đức này, Hướng về khắp tất cả: Đệ tử và chúng sinh, Đều trọn thành Phật đạo.



NAM MÔ ĐẠI BI QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT



NGHI THỨC VÍA QUÁN THẾ ÂM --- 000 ---

TỊNH PHÁP-GIỚI CHƠN-NGÔN Án lam tóa ha. *(3 lần)*

TỊNH TAM-NGHIỆP CHƠN-NGÔN Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt mạ ta phạ, bà phạ thuật độ hám. *(3 lần)*

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN-NGÔN Án nga nga nẳng tam bà phạt phiệt nhựt ra hồng. *(3 lần)*

CÚNG HƯƠNG Nguyện đem lòng thành kính Gởi theo đám mây hương Phảng phất khắp mười phương Cúng dường ngôi Tam Bảo Thề trọn đời giữ Đạo Theo tự tánh làm lành Cùng pháp giới chúng sanh Cầu Phật từ gia hộ Tâm Bồ Đề kiên cố Xa bể khổ nguồn mê Chóng quay về Bờ Giác. (o)

TÁN PHẬT

Đấng Pháp Vương vô thượng, Ba cõi chẳng ai bằng, Thầy dạy khắp trời người, Cha lành chung bốn loài. Quy y tròn một niệm, Dứt sạch nghiệp ba kỳ Xưng dương cùng tán thán Úc kiếp không cùng tận. (*o*)

KÝ NGUYỆN

Hương sơn đại định, Viên thành ngàn vạn Đà la; Nam hải trùng ba, Quảng phát mười hai diệu hạnh.

"Viên Thông" hiệu thánh, "Tự Tại" tên lành, Cứu khổ tầm thanh, Độ sanh tùy nguyện.

Hôm nay đạo tràng khai diễn, Giờ này nghi lễ cử hành, Kính dâng hoa giác đôi cành, Phụng hiến hương lòng một đảnh. Cúng dường Quan Âm vía Thánh, Lễ bái Bồ tát mẹ hiền, Ngưỡng mong Đại sĩ linh thiêng, Dủ ánh quang minh chứng giám, gia hộ đệ tử chúng con tâm bồ đề kiên cố, chí tu học vững bền, cùng pháp giới chúng sanh nghiệp chướng tiêu trừ, căn lành thêm lớn, mau chứng quả vô thượng bồ đề. Ngưỡng mong Phật trí cao vời, dũ lòng lân mẫn. Nam-mô đại từ đại bi tầm thinh cứu khổ cứu nạn Quán Thế Âm Bồ Tát tác đại chứng minh.

QUÁN TƯỞNG PHẬT

Phật, chúng sanh: tánh thường rỗng lặng. Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn. Lưới đế châu ví đạo tràng,

Mười phương Phật bảo, hào quang sáng ngời,

Trước bảo tòa thân con ảnh hiện, Cúi đầu xin thệ nguyện quy y. (*o*)

ĐẢNH Lễ

Chí tâm đảnh lễ: Nam mô tận hư không, biến pháp giới, quá, hiện, vị lai thập phương chư Phật, tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng thường trú Tam Bảo. *(o)*

Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Ta Bà Giáo chủ Điều ngự Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai hạ sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn hội thượng Phật Bồ tát. (*o*)

Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải chúng Bồ Tát. (*o*)

TÁN HƯƠNG CÚNG PHẬT Hương xông đảnh báu, Giới định tuệ hương, Giải thoát tri kiến quí khôn lường, Ngào ngạt khắp muôn phương, Thanh tịnh tâm hương, Đệ tử nguyện cúng dường.

Nam mô Hương Cúng Dường Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần)

CHÚ ĐẠI BI

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát *(3 lần, o)*

Thiên Thủ Thiên Nhãn Vô Ngại Đại Bi Tâm Đà La Ni. Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô kiết đế thước bát ra da, bồ đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án, tát bàn ra phạt duệ, số đát na đát tỏa. Nam mô tất kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cẩn trì, hê rị ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà dà, ma phạt đạt đậu, đát điệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật da ra, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na, a ra sâm Phật ra xá lợi, phạt xa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ đề dạ bồ đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ, ri đế rị dạ, na ra cẩn trì, địa rị sắc ni na, ba dạ ma na, ta bà ha. Tất đà dạ, ta bà ha. Ma ha tất đà dạ, ta bà ha. Tất đà du nghệ, thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cẩn trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha a tất đà dạ, ta bà ha. Dả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma kiết tất đà da, ta bà ha. Na ra cẩn trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng kiết ra dạ, ta bà ha.

Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô kiết đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha. Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha. *(o)* Nam Mô Thập Phương Thường Trú Tam Bảo. *(3 lần)*

(TŲNG KINH PHỔ MÔN TRANG 45) ---- 000 ----

QUAN ÂM NHƯ LAI THẬP NHỊ NGUYỆN

1. Nam mô hiệu Viên-Thông, danh Tự-Tại, Quán Âm Như Lai quảng phát hoằng thệ nguyện.

2. Nam mô nhứt niệm tâm vô quái ngại, Quán Âm Như Lai thường cư Nam Hải nguyện.

3. Nam mô trụ Ta Bà, U Minh giới, Quán Âm Như Lai tầm thinh cứu khổ nguyện.

4. Nam mô hàng tà ma trừ yêu quái, Quán Âm Như Lai năng trừ nguy hiểm nguyện.

5. Nam mô thanh tịnh bình, thùy dương liễu, Quán Âm Như Lai cam lồ sái tâm nguyện. 6. Nam mô đại từ bi, năng hỷ xả, Quán Âm Như Lai thường hành bình đẳng nguyện.

7. Nam mô trú dạ tuần vô tổn hoại, Quán Âm Như Lai thệ diệt tam đồ nguyện.

8. Nam mô vọng Nam nham, cần lễ bái, Quán Âm Như Lai gìa tỏa giải thoát nguyện.

9. Nam mô tạo Pháp thuyền, du khổ hải Quán Âm Như Lai độ tận chúng sanh nguyện.

10. Nam mô tiền tràng phan, hậu bảo cái, Quán Âm Như Lai tiếp dẫn Tây Phương nguyện.

11. Nam mô Vô Lượng Thọ Phật cảnh giới, Quán Âm Như Lai Di Đà thọ ký nguyện.

12. Nam mô đoan nghiêm thân, vô tỉ tái, Quán Âm Như Lai quả tu thập nhị nguyện.

KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT

Khi Ngài Quán Tự Tại Bổ Tát thực hành sâu xa Pháp Bát Nhã Ba La Mật Đa, Ngài soi thấy năm uẩn đều không, qua hết thảy khổ ách.

"Này Ông Xá Lợi Phất, sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc. Thọ, tưởng, hành, thức cũng đều như thế".

"Này Ông Xá Lợi Phất, "tướng không của mọi pháp" không sanh, không diệt, không dơ, không sạch, không thêm, không bớt, nên trong "chân không" không có sắc, không có thọ, tưởng, hành, thức, không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp, không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới, không có vô minh, cũng không có cái hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có cái hết già chết, không có khổ, tập, diệt, đạo, không có trí huệ, cũng không có chứng đắc. Vì không có chỗ chứng đắc, nên Bồ Tát y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, tâm không ngăn ngại. Vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hẳn điên đảo, mộng tưởng, đạt tới cứu cánh Niết Bàn. Chư Phật trong ba đời cũng y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, được đạo quả vô thượng chánh đẳng chánh giác. Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là Đại Thần Chú, là Đại Minh Chú, là Vô Thượng Chú, là Vô Đẳng Đẳng Chú, trừ được hết thảy khổ, chân thật không hư".

Vì vậy, liền nói Chú Bát Nhã Ba La Mật Đa: "Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha".

TIÊU TAI CÁT TƯỜNG THẦN CHÚ

Nẳng mồ tam mãn đa, mẫu đà nẩm. Á bát ra để, hạ đa xá ta nẳng nẩm. Đát điệt tha. Án, khê khê, khê hế, khê hế, hồng hồng, nhập phạ ra, nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, để sắc sá, để sắc sá, sắc trí rị, sắc trí rị, ta phấn tra, ta phấn tra, phiến để ca thất rị duệ, ta phạ ha. *(3 lần)*

NGUYỆN AN LÀNH

Nguyện ngày an lành, đêm an lành Đêm ngày sáu thời đều an lành Tất cả các thời đều an lành Xin nguyện Từ Bi thường gia hộ

Nam Mô Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật *(3 lần)* Nam Mô Tiêu Tai Giáng Kiết Tường Bồ Tát. Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát. Nam Mô Đại Thế Chí Bồ Tát. Nam Mô Linh Son Hội Thượng Phật Bồ Tát.

SÁM CẦU AN

Con quỳ lạy Phật chứng minh Hai hàng Phật tử tụng kinh cầu nguyền Cầu cho tín chủ hiện tiền Nội gia quyến thuộc bình yên điều hòa. Thọ trường hưởng phước nhàn ca Phổ Môn kinh tụng trong nhà thảnh thơi Quán Âm phò hộ vui chơi Mười hai câu niệm độ đời nên danh. Thiện nam tín nữ lòng thành Ăn chay niệm Phật làm lành vái van Quán Âm xem xét thế gian Rước người chìm nổi mười phương phiêu trầm Mau mau niệm Phật Quán Âm Tai qua nạn khỏi định tâm sáng lòa Đương cơn lửa cháy đốt ta Niệm danh Bồ Tát hóa ra sen vàng Gió đông đi biển chìm thuyền Niệm danh Bồ Tát sóng tan hết liền. Tà ma quỉ báo khùng điên Niệm danh Bồ Tát mạnh liền khôn ngoan. Vào rừng cọp rắn nghinh ngang

Niệm danh Bồ Tát nó càng chạy xa. Tội tù ngục tối khảo tra Quán Âm tưởng niệm thả ra nhẹ nhàng. Bị trù bị ếm mê man Quán Âm niệm niệm vái van tịnh bình Quán Âm thọ ký làm tin Tùy duyên thuyết Pháp độ mình hết mê. Nương theo Bồ Tát trở về Thấy mình ngồi gốc Bồ Đề giống in Tay cầm bầu nước tịnh bình Tay cầm nhành liễu quang minh thân vàng Cam lồ rưới khắp thế gian Tốt tươi mát mẻ mười phương thanh nhàn Quán Âm cứu hết tai nàn Độ đời an lạc mười phương thái bình Quán Âm Bồ Tát chứng minh độ đời. (0)

HỒI HƯỚNG

Cầu an công đức, hạnh nhiệm mầu Thắng phước bao nhiêu con nguyện cầu Tất cả chúng sanh trong pháp giới Hướng về Phật Pháp tỏ đạo mầu. Nguyện cho ba chướng tiêu tan Phiền não dứt sạch, huệ căn sáng ngời Cầu cho con được đời đời Hành Bồ Tát Đạo, cứu đời lầm than. Nguyện sanh Tây Phương, cõi Lạc Bang Cha mẹ, sen vàng chín phẩm sanh Hoa nở, thấy Phật, quả viên thành Các vị Bồ Tát bạn lành với ta

PHỤC NGUYỆN

Vừa rồi bao nhiêu công đức, Bấy nhiêu hương hoa, Thành kính thiết tha, Nguyện xin cúng dường. Quán Âm liên hoa tọa thượng, Bồ Tát thánh đản lương thần, Duy nguyện ai lân, Thùy từ minh chứng.

Phục nguyện:

Thần thông cảm ứng, Diệu dụng thiêng liêng, Gia hộ cho chúng con: Biển khổ may gặp từ thuyền, Đường mê mong lên Pháp giá. Vượt qua bể cả, Cùng tận dương dài, Vui sống dưới bóng kim đài, An tâm trong vòng bảo thủ. Viên thông giáo chủ, Tự Tại Quán Âm, Chúng đẳng thành tâm, Một lòng tán tụng.

Nam mô A Di Đà Phật. (o)

TAM QUY Y

Tự quy y Phật, xin nguyện chúng sanh, thể theo đạo cả, phát lòng vô thượng. (o, 1 lạy)

Tự quy y Pháp, xin nguyện chúng sanh, thấu rõ Kinh Tạng, trí tuệ như biển. (o, 1 lạy)

Tự quy y Tăng, xin nguyện chúng sanh, thống lý đại chúng, hết thảy không ngại. (o, 1 lạy)

> Nguyện đem công đức này Hướng về khắp tất cả Đệ tử và chúng sanh Đều trọn thành Phật Đạo.

NGHI THỨC THỈNH CHUÔNG --- 000 ---

 Buổi tối niệm Nam Mô A Di Đà Phật (3 lần)

- Buổi khuya niệm: Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 lần)

Nguyện tiếng chuông nầy ngân khắp cõi Thiết-vi ngục tối thảy xa nghe Cõi trần trong sạch đều thông suốt Giác ngộ sanh linh cả mọi loài. (o)

Nghe chuông phiền não nhẹ lâng lâng Bồ đề thêm lớn Tuệ sáng ngần Xa rời Địa-ngục qua hầm lửa Nguyện thành như Phật độ chúng sanh (o)

Thần chú: Phá địa ngục: Án Già Ra Đế Da Tóa Ha (3 lần).

Sơ khấu: (khấu thỉnh đoạn nhứt) Hồng chung khởi thỉnh tiếng ban đầu, Bảo kệ ngâm cao thoát nhiệm mầu, Trên thấu Thiên đàng vui an lạc Dưới thông Địa ngục diệt đau sầu (o)

 Nam Mô U Minh Giáo Chủ, Cứu khổ bổn tôn, Cứu bạt minh đồ, Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát Ma Ha Tát. (o).

Hồng chung khấu thỉnh lần thứ hai, Bảo kệ ngâm cao giọng ngân dài, Trên thấu thiên đường trời niệm Phật Dưới thông địa ngục, ngục tiêu tai. (o)

 Nam Mô U Minh Giáo Chủ, Cứu khổ bổn tôn, Cứu bạt minh đồ, Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát Ma Ha Tát. (o).

Hồng chung kính thỉnh lần thứ ba, Bảo kệ ngân cao chiếu bảo tòa, Trên thấu thiên đường thông sáu nẻo, Dưới sâu địa ngục độ bao la. (o)

 Nam Mô U Minh Giáo Chủ, Cứu khổ bổn tôn, Cứu bạt minh đồ, Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát Ma Ha Tát. (o).

Kính nguyện: (lời chúc) Nguyện cầu Phật nhựt tăng huy, Pháp luân thường chuyển gió hòa dân an, Tứ sinh ba cõi nhờ ân, Luân hồi sáu đạo lụy thân đã nhiều Nguyện cầu báo chướng đều tiêu, Mười loài chín cõi an, siêu vẹn toàn! o Trần gian duyên nghiệp lầm than Nguyện tiêu tất cả tội mang nhiều loài Bão lụt đói khát nạn tai, Nam hòa Đông thuận như đời Thuấn Nghiệu! Nghiệp phiền khổ chướng tiêu diêu, Trận vong binh tướng nguyện siêu liên hồng Nhân hòa địa lợi đều thông, Chim bay thú chạy bẫy vòng chớ vương. (o) Cô thân lãng tử tha hương Mau về quê mẹ trọn thương nghĩa tình Nguyện cầu Chư Phât độ sinh Vô biên thế giới đất trời gần xa (o) Viễn cận Tăng tín đàn na Thiền môn an tịnh lợi tha đạo vàng Long thần thổ địa hân hoan, Hộ Tăng hộ pháp đạo tràng hưng long. Me, cha, sư, hữu tồn vong, Mất còn lợi lạc vẫn trong chơn thường. (o) Đồng về bến giác quê hương, Đồng đăng bỉ ngạn Tây-Phương DI ĐÀ.

* Nam MôThanh Tịnh Pháp Thân Tỳ Lô Giá Na Phật. (o)

* Nam Mô Viên Mãn Báo Thân Lô Xá Na Phật. (o)

* Nam Mô Thiên Bá Úc Hóa Thân Thích Ca Mâu Ni Phật. (o) * Nam Mô Đương Lai Từ-Thị Hạ sanh Di Lặc Tôn Phật. (0)

* Nam Mô Cực Lạc Thế Giới Từ Phụ Tiếp Dẫn A Di Đà Phật. (0)

* Nam Mô Thập Phương Tam Thế Nhứt Thế Chư Phật. (0).

* Nam Mô Đại Phương Quảng Diệu Liên Hoa Vương Thập Phương Phật Mẫu Đa La Ni. (0)

* Nam Mô Đại Phương Quảng Phật, Hoa Nghiêm Kinh, Hoa Nghiêm Hội Thượng Phật Bồ Tát. Ma Ha Tát (0).
* Nam Mô Đại Trí Văn Thừ Sự Lợi Pồ

* Nam Mô Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát Ma Ha Tát. (0).

* Nam Mô Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát Ma Ha Tát. (0).

* Nam Mô Hư Không Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát. (0)

* Nam Mô Từ Hàn Cứu Khổ Đại Bi Linh Cảm Quan Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát. (0) *Nam Mô Đại Lực Đại Thế Chí Bồ Tát Ma Ha Tát. (0)

*Nam Mô Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát Ma Ha Tát. (0).

*Nam Mô Tam Châu Cảm Ứng Hộ Pháp Vi Đà Tôn Thiên Bồ Tát. (0)

*Nam Mô Già Lam Thánh Chúng, Thiên Long Bát Bộ Nhứt Thiết Chư Thiện Thần. (0)

Nguyện:

Mười phương ba đời đấng Như Lai Tám mươi tám Phật, tọa bảo đài; Sáu nẻo sanh linh cầu cứu khổ, U Linh mười loại thoát trần ai. (0). Nam Mô Siêu Tịnh Độ Bồ tát. (3 lần) <u>Thán:</u>

Chùy chạm chuông ngân chín chục lần, Chúng Tăng thanh tịnh lộ nghiêm thân, Bốn thời tinh tấn tham thiền tịnh Nhẹ bước rời đơn niệm độ sinh. (0)

VÃNG SANH QUYẾT ĐỊNH CHƠN NGÔN Nam-mô a di đa bà dạ, Đa tha già đa dạ, Đa địa dạ tha.

A di rị đô bà tỳ, A di rị đá tất đam bà tỳ, A di rị đá tỳ ca lan đế, A di rị đá tỳ ca lan đa, Già di nị già già na, Chỉ đa ca lệ ta bà ha. *(3 lần)*

NIÊM PHÂT

A Di Đà Phật thân sắc vàng, Tướng tốt rực rõ, hào quang sáng ngời, Mày trắng tỏa, Tu Di uyển chuyển, Mắt trong ngần, bốn biển long lanh, Ánh hào quang hóa vô số Phật, Vô số Bồ Tát hiện ở trong, Bốn mươi tám nguyện độ chúng sanh, Chín phẩm sen vàng lên giải thoát, Qui mạng lễ A Di Đà Phật, Ở Phương Tây thế giới an lành Con nay xin phát nguyện vãng sanh,

Cúi xin Đức Từ Bi nhiếp thọ. Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật.

Nam-mô A-Di-Đà Phật. (30 biến)

HỒI HƯỚNG

Thỉnh chuông công-đức, hạnh nhiệm mầu Thắng phước bao nhiêu con nguyện cầu Tất cả chúng sanh trong pháp giới Hướng về Phật Pháp tỏ đạo mầu. (o)

Nguyện cho ba chướng tiêu tan Phiền não dứt sạch, huệ căn sáng ngời Cầu cho con được đời đời Hành Bồ Tát Đạo, cứu đời lầm than (o)

Nguyện sanh Tây Phương, cõi Lạc Bang Chín phẩm sen vàng, nơi hóa sanh Hoa nở, thấy Phật, quả viên thành Các vị Bồ Tát bạn lành với ta. (o) Trăm tám chuông vàng lễ Phật danh

Trên thông dưới thấu diệu vô ngần Sáu nẻo sinh linh cầu giải cứu U đồ thập loại thoát hỏa khanh. (0)

Nam Mô Siệu Thập Địa Bồ Tát Ma Ha Tát.

Ma Ha Bát Nhã Ba La Mật. (3 Lần)

Nguyện đem công đức này Hướng về khắp tất cả Đệ tử và chúng sanh Đều trọn thành Phật Đạo.



NGHI THỨC QUÁ ĐƯỜNG

(Đại chúng đứng xếp hàng tề chỉnh nghe tiếng khánh chắp tay đồng xá ngồi xuống, nhiếp tâm trì chú).

----000----

I. ĐOAN TỌA (NGỒI THẰNG) Chánh thân đoan-tọa Đương nguyện chúng-sanh, Tọa bồ-đề tòa, Tâm vô sở trước.

Án phạ tất ba ra a ni bát ra ni ấp đa da tá ha. *(3 lần)*

II. TRIỀN-BÁT (GIỞ BÁT) Như-Lai ứng lượng khí, Ngã kim đắc phu triển, Nguyện cúng nhứt-thiết chúng, Đẳng tam-luân không tịch. Án tư ma ni tá ha. *(3 lần)*

- III. QUÁN KHÔNG BÁT Nhược kiến không bát, Đương nguyện chúng-sanh, Cứu-cánh thanh-tịnh, Không vô phiền-não.
- IV. THẠNH PHẠN MẶC-NIỆM Nhược kiến mãn bát, Đương nguyện chúng-sanh, Cụ túc thạnh mãn, Nhất thiết thiện-pháp.

(Tay trái co ngón giữa và ngón áp, còn ba ngón dựng thẳng để bát lên; tay mặt kiết ấn cam-lồ, (ngón cái bên tay phải đè lên ngón áp) để dựa ngang phía trong miệng bát, rồi đồng xướng bài cúng-dường).

V. CÚNG-DƯỜNG

Cúng-dường Thanh-tịnh pháp thân Tỳ-Lô Giá-Na Phật.

Viên-mãn báo-thân Lô-Xá-Na Phật. Thiên bá ức hóa-thân Thích-Ca Mâu-Ni Phật.

Đương-lai hạ sanh Di-Lặc Tôn Phật. Cực-lạc Thế-giới A-Di-Đà Phật.

Thập-phương tam-thế nhứt thiết chư Phật.

Đại-Trí Văn-Thù Sư-Lợi Bồ-Tát.

Đại-Hạnh Phổ-Hiền Bồ-Tát.

Đại-Bi Quán-Thế-Âm Bồ-Tát.

Chư tôn Bồ-Tát Ma-ha-tát.

Ma-ha Bát-nhã ba-la-mật.

Tam đức, lục vị cúng Phật cập Tăng, pháp-giới hữu-tình, phổ đồng cúngdường, nhược phạn thực thời, đương nguyện chúng-sanh, thiền-duyệt vi thực, pháp hỷ sung mãn.

(Cúng-dường rồi để bát xuống)

Để chén chung trong lòng bàn tay tả, tay hữu gắp 7 hạt cơm để trong chung, quyết ấn cam-lồ mặc niệm như sau:

VI. XUẤT-SANH (THẦY CẢ) Pháp lực bất tư nghì, Từ-bi vô chướng-ngại, Thất liệp biến thập-phương, Phổ thí châu-sa giới, Án độ lợi ích tá ha. (3 lần)

BIẾN THỰC CHƠN-NGÔN: Nẳm-mồ tát phạ đát tha, nga đa phạ lồ chỉ đế, án tam bạt ra, tam bạt ra hồng. *(3 lần)*

CAM-LÔ THỦY CHƠN-NGÔN:

Nắm-mồ tô rô bà da, đát tha nga đa da, đát điệt tha. Án tô rô tô rô, bát ra tô rô, bát ra tô rô ta bà ha. *(3 lần)*

Án Nga nga nẳng Tam Bà Phạ Phiệt Nhựt Ra Hồng (3 lần) Nhữ đẳng quỉ thần chúng, Ngã kim thí nhữ cúng, Thử thực biến thập-phương, Nhứt thiết quỷ thần cộng. Án mục lục lăng tá ha. (3 lần) (Khảy móng tay trên chén nhỏ 3 lần đưa thị-giả.)

VII. TÓNG-THỰC (THỊ-GIẢ) Đại bàng kim súy điểu,
Khoảng dã quỷ thần chúng,
La sát quỷ tử mẫu
Cam lồ tất sung mãn.
Án mục đế tá ha. (7 lần)

VIII. XƯỚNG TĂNG BẠT (DUY NA) Phật chế Đại Chúng thực tồn ngũ quán tán tâm tạp thoại tín thí nan tiêu. Đại-chúng văn khánh thinh các chánh niệm. (Đồng niệm):

Nam-mô A-Di-Đà Phật.

(Đại-chúng đồng tiếp tụng)

"Tam bạt ra dà da" *(7 lần)*

 (Hai tay bưng bát ngang trán, thầm đọc): Chấp trì ứng khí, Đương nguyện chúng-sanh, Thành-tựu pháp-khí, Thọ thiên nhơn cúng.

Án chỉ rị chỉ rị phạ nhựt ra hồng phấn tra. (3 lần)

X. LƯU PHẠN KỆ CHÚ (Để t cơm ra chén, bưng chén cơm lên thầm đọc) Dĩ kim sở tu phúc, Phổ triêm ư quỉ chúng, Thực dĩ miễn cực khổ, Xả thân sinh lạc xứ, Bồ-tát chi phước-báo, Vô tận nhược hư không, Thí hoạch như thị quả, Tăng trưởng vô hưu tức. Án độ lợi ích tá ha. (3 lần) *(Để chén xuống)*

XI. TAM ĐẾ

Muổng thứ nhất: Nguyện đoạn nhứt thiết ác. Muổng thứ hai: Nguyện tu nhứt thiết thiện. Muổng thứ ba: Nguyện độ nhứt thiết chúng-sanh.

(Trong khi thọ thực, phải tưởng ngũ-quán) 1. Kể công nhiều ít so chỗ kia đem đến.

2. Xét đức hạnh của mình đủ hay thiếu mà thọ của cúng-dường.

3. Ngừa tâm xa lìa các tội lỗi: Tham, sân, si là cội gốc.

4. Chính là vị thuốc hay để chữa lành bịnh khô gầy.

5. Vì thành đạo-nghiệp nên thọ cơm nầy.

XII. TẨY BÁT KỆ-CHÚ

(Xoi com xong đổ nước vào tráng bát, trút ra chén lại) Dĩ thử tẩy bát thủy, Như thiên cam-lồ vị, Thí dữ chư quỷ thần, Tất giai hoạch bảo mãn. Án ma hưu ra tất tá ha. (3 lần)

XIII. THỦ DƯƠNG CHI KỆ-CHÚ (Tay cầm tăm xỉa răng) Thủ chấp dương chi, Đương nguyện chúng-sanh, Giai đắc diệu-pháp, Cứu-cánh thanh-tịnh.

Án tát ba phạ thuật đáp, tát lị ba đáp lị mo, tát ba phạ, thuật đáp phấn, án lam tá ha. *(3 lần)*

XIV. TƯỚC DƯƠNG CHI KỆ-CHỦ (Xỉa răng) Tước dương chi thời, Đương nguyện chúng-sanh Kỳ tâm điều tịnh, Phệ chư phiền-não. Án, a mộ dà di ma lê, nhĩ phạ ca ra, tăng du đà nể, bát đầu ma câu ma ra, nhĩ phạ ca ra tăng thâu đà da, đà ra dà ra, tố di ma lệ, tá phạ ha. *(3 lần)*

XV. ẨM THỦY KỆ-CHÚ Phật quán nhứt bát thủy Bát vạn tứ thiên trùng, Nhược bất trì thử chú, Như thực chúng-sanh nhục. Án phạ tất ba ra ma ni tá ha. *(3 lần)*

XVI. KIẾT TRAI KỆ-CHÚ

Nam-mô tát đa nẫm, tam-miệu tam bồ-đề, cu chi nẫm, đát điệt tha. Án chiếc lệ chủ lệ chuẩn đề ta bà ha. *(7 lần)*

> Sở vị bố-thí giả, Tất hoạch kỳ lợi ích, Nhược vị nhạo bố-thí Hậu tất đắc an lạc. Phạn thực dĩ ngật,

Đương nguyện chúng-sanh. Sở tác giai biện, Cụ chư Phật-Pháp.

PHỤC NGUYỆN

Thân phi nhứt lũ, thường tư chức nữ chi lao, nhựt thực tam xan, mỗi niệm nông phu chi khổ. Phổ nguyện hiện tiền tứ-chúng phước-huệ song tu, một hậu đắc Di-Đà thọ ký; âm siêu dương thới, pháp-giới chúng-sanh tề thành Phật-đạo.

Đại chúng đồng niệm: Nam mô A-Di-Đà Phật, (nghe khánh cùng đứng dậy chắp tay xá và lui ra.)



NGHI THỨC PHÓNG SANH ---000---

TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN Án lam tóa ha (*3 lần)*

TỊNH TAM NGHIỆP CHƠN NGÔN Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt mạ ta phạ, bà phạ thuật độ hám. *(3 lần)*

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN: Án nga nga nẳng tam bà phạt phiệt nhựt ra hồng. (3 lần)

CÚNG HƯƠNG

Giới hương, định hương và huệ hương Giải thoát, giải thoát, tri kiến hương Sáng ngời, chiếu khắp mười phương. Hiện tiền Tam Bảo, năm hương cúng dường. Nam Mô Hương Cúng Dường Bồ Tát Ma Ha Tát. *(3 lần)*

CÂU NGUYỆN

Hôm nay, đệ tử chúng con, phụng trì di giáo Đức Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, một dạ chí thành, thiết lễ phóng sanh, ngưỡng mong Tam Bảo chúng minh và gia hộ cho (tên người mua sinh vật) đương đời phiền não dứt sạch, nghiệp chướng tiêu trừ, mạng vị bình an, tật bệnh tiêu trừ, thân tâm thường lạc, và tất cả chúng sanh, một thời đồng chứng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Nam Mô Tiêu Tai Duyên Thọ Dược Sư Phật tác đại chứng minh. *(3 lần)* TÁN PHẬT Đấng Pháp Vương vô thượng Ba cõi chẳng ai bằng Thầy dạy khắp trời, người Cha lành chung bốn loài Quy y tròn một niệm Dứt sạch nghiệp ba kỳ Xưng dương cùng tán thán Ức kiếp không cùng tận. *(o)*

QUÁN TƯỞNG PHẬT Phật, chúng sanh tánh thường rỗng lặng Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn Lưới đế châu ví đạo tràng Mười phương Phật hiện hào quang sáng ngời

Trước bảo tòa thân con ảnh hiện Cúi đầu xin thệ nguyện quy y. (o)

ĐẢNH Lễ

Chí tâm đảnh lễ: Nam Mô tận hư không biến pháp giới quá, hiện, vị lai thập phương chư Phật, Tôn Pháp Hiền Thánh Tăng thường trụ Tam Bảo. (0)

Chí tâm đảnh lễ: Nam Mô Ta Bà Giáo Chủ Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sinh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát. (o)

Chí tâm đảnh lễ: Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát.

TÁN HƯƠNG CÚNG PHẬT Lư hương vừa ngún chiên đàn, Khắp xông pháp giới, đạo tràng mười phương Quyện thành mây báu kiết tường, Chư Phật rõ biết ngọn hương chí thành, Pháp thân ảnh hiện rành rành, Chứng minh hương nguyện, tâm

thành kính dâng.

Nam Mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma Ha Tát. *(3 lần)*

CHÚ ĐẠI BI

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát *(3 lần)*

Thiên Thủ Thiên Nhãn Vô Ngại Đại Bi Tâm Đà La Ni. Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô kiết đế thước bát ra da, bồ đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án, tát bàn ra phạt duệ, số đát na đát tỏa. Nam mô tất kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cấn trì, hê rị ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu thâu bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà dà, ma phạt đạt đậu, đát điệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục để lệ, y hê di hê, thất na thất na, a ra sâm Phật ra xá lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ đề dạ bồ đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ, di để rị dạ, na ra cấn trì, địa rị sắc ni na, ba dạ ma na, ta bà ha. Tất đà dạ, ta bà ha. Ma ha tất đà dạ, ta bà ha. Tất đà du nghệ, thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cẩn trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha a tất đà dạ, ta bà ha. Dả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma kiết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cẩn trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng kiết ra dạ, ta bà ha.

Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô kiết đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha.

Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha. *(o)*

KỆ GIẢI NGHIỆP

Chúng sanh đấy có bấy nhiêu Lắng tai nghe lấy những điều dạy răn Các người trước lòng trần tục lắm Nên kiếp này chìm đắm sông mê Bấy lâu chẳng biết tu trì Gây bao tội ác lại về mình mang. Sống đọa đày chết thường đau khổ Lông, da, sừng có đở được đâu Dù là bay trước lặn sâu Lưới dây tên bắn lưỡi câu thả mồi Tát cạn bắt cùng hơi hun độc Lúc đó dù kêu khóc ai thương Nằm trên chốc thớt lạ thường Hồn còn phảng phất nấu rang xong rồi. Muôn phần chết nay ngươi cầm chắc May sao nhờ các bậc thiện nhân Cứu cho ngươi được thoát thân Đến đây lại được nhờ ân Pháp mầu. Vậy ngươi kiếp hồi đầu quy Phật Cùng dốc lòng quy Pháp quy Tăng.

> Chúng sanh quy y Phật Chúng sanh quy y Pháp Chúng sanh quy y Tăng (o)

Chúng sanh quy y Phật, Không đọa địa ngục. Chúng sanh quy y Pháp Không đọa ngạ quỷ. Chúng sanh quy y Tăng Không đọa bàng sanh. *(o)*

Chúng sanh quy y Phật rồi Chúng sanh quy y Pháp rồi Chúng sanh quy y Tăng rồi (o) Quy y rồi tội chướng sạch băng Trí khôn sáng tỏ tưng bừng khắp nơi Phát tâm tu, sau rồi được hưởng Về Phương Tây vui sướng đời đời Lên tòa sen hưởng thảnh thơi Không hề luân chuyển yên vui tháng ngày. Xin đại chúng ra tay cứu khổ Phát tâm cầu Phật độ chúng sanh Cùng nhau dốc một lòng thành Cầu cho thoát khỏi trong vành trầm luân. (o)

NIÊM PHÂT

A Di Đà Phật thân sắc vàng, Tướng tốt rực rõ hào quang sáng ngời, Mày trắng tỏa, Tu Di uyển chuyển, Mắt trong ngần, bốn biển long lanh, Ánh hào quang hóa vô số Phật, Vô số Bồ Tát hiện ở trong, Bốn mươi tám độ nguyện chúng sanh, Chín phẩm sen vàng lên giải thoát, Qui mạng lễ A Di Đà Phật, Ở Phương Tây thế giới an lành. Con nay xin phát nguyện vãng sanh, Cúi xin Đức Từ Bi nhiếp thọ. Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật

(Niệm mỗi câu dưới đây 3 lần)

Nam Mô A Di Đà Phật Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm BồTát Nam Mô Đại Thế Chí Bồ Tát Nam Mô Địa Tạng Vương Bồ Tát Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát.

CHÚ NGUYỆN

(Mang sinh vật ra ngoài, chủ lễ mật niệm)

Nguyện cho (các) ngươi (chim, cá, rùa...) đời đời tội diệt phước sanh, bỏ thân này, đời sau gặp gỡ Ngôi Tam Bảo tu hành, chứng quả Bồ Đề. Tôi và các vị đời đời kết thành thiện hữu tri thức, cùng nhau tu tập, chóng thành đạo quả.

Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát cứu thoát chúng sanh, kiếp mãn viên trần, chứng vi viên tướng, Bồ Đề Đạo độ chúng sanh.

(Niệm 3 lần, chủ lễ thả sinh vật. Trở lại bàn Phật để hồi hướng)

HỒI HƯỚNG

Phóng sanh công đức, hạnh nhiệm mầu Thắng phước bao nhiêu con nguyện cầu Tất cả chúng sanh trong pháp giới Hướng về Phật Pháp tổ Đạo mầu. *(o)*

Nguyện cho ba chướng tiêu tan Phiền não dứt sạch, huệ căn sáng ngời Nguyện cho con được đời đời Hành Bồ Tát Đạo cứu đời lầm than. Nguyện sanh Tây Phương, Cõi Lạc Bang Chín phẩm sen vàng, nơi hóa sanh Hoa nở, thấy Phật, quả viên thành Các vị Bồ Tát bạn lành với ta.

PHỤC NGUYỆN

Nam Mô Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật tác đại chứng minh.

Hôm nay, chúng con một dạ chí thành, trì tụng Kinh, Chú, niệm Phật công đức, cầu nguyện cho Phật tử Tên ..., Pháp danh ... đương đời phiền não dứt sạch, nghiệp chướng tiêu tan, tật bịnh bình an, thân tâm thường lạc, gia đình thịnh đạt, hưởng cảnh an nhàn, thiên thưọng nhân gian, đều thành Phật quả.

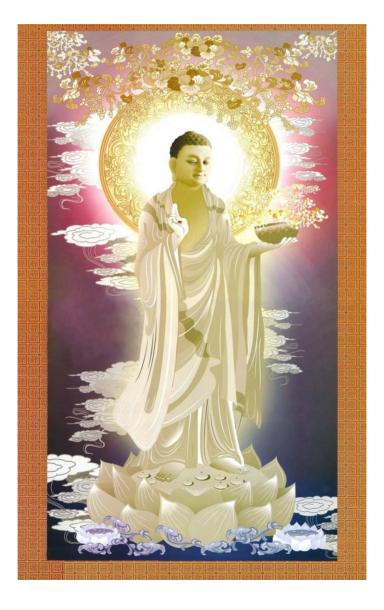
TAM QUY Y

Tự quy y Phật, xin nguyện chúng sanh, thể theo đạo cả, phát lòng vô thượng. (o)

Tự quy y Pháp, xin nguyện chúng sanh, thấu rõ Kinh Tạng, trí tuệ như biển. (0)

Tự quy y Tăng, xin nguyện chúng sanh, thống lý đại chúng, hết thảy không ngại. (0)

> Nguyện đem công đức này Hướng về khắp tất cả Đệ tử và chúng sanh Đều trọn thành Phật Đạo .



KINH XUẤT GIA CÔNG ĐỨC

---- 000 ----

NIỆM HƯƠNG: Mặc niệm:

TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN Án lam tóa ha (3 lần)

TỊNH TAM NGHIỆP CHƠN NGÔN Ám sa phạ bà phạ, thuật đà, sa phạ, đạt ma sa phạ, bà phạ thuật độ hám. (3 lần)

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN:

Án nga nga nẳng tam bà phạt phiệt nhựt ra hồng. (3 lần)

CÚNG HƯƠNG

Nguyện đem lòng thành kính Gửi theo đám mây hương. Phưởng phất khắp mười phương Cúng dường ngôi Tam Bảo. Thề trọn đời giữ đạo, Theo tự tánh làm lành, Cùng Pháp giới chúng sinh, Cầu Phật từ gia hộ. Tâm bồ đề kiên cố, Xa bể khổ nguồn mê, Chóng quay về bờ giác.

TÁN PHẬT

Đấng Pháp Vương vô thượng, Ba cõi chẳng ai bằng, Thầy dạy khắp trời, người, Cha lành chung bốn loại. Quy y tròn một niệm, Dứt sạch nghiệp ba kỳ, Xưng dương cùng tán thán Úc kiếp không cùng tận.

KŶ NGUYỆN

Đệ tử chúng con nguyện mười phương Tam Bảo, Đức Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đức Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật, từ bi gia hộ cho đệ tử chúng con bồ đề tâm kiên cố, tự giác giác tha, giác hạnh viên mãn, cùng pháp giới chúng sanh một thời đồng chứng A nậu đa la Tam miệu Tam bồ đề.

Nam Mô Thập Phương Thường Trú Tam Bảo tác đại chứng minh. (Chủ lễ đứng dạy cắm hương lên rồi chắp tay đứng thẳng và tụng tiếp:)

QUÁN TƯỞNG

Phật, chúng sanh tánh thường rỗng lặng Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn Lưới đế châu ví đạo tràng, Mười phương Phật bảo hào quang sáng ngời Trước bảo-tòa thân con ảnh hiện Cúi đầu xin thệ nguyện quy y.

ĐẢNH Lễ

Chí tâm đảnh lễ: Nam Mô tận hư không biến pháp giới, quá, hiện, vị-lai thập phương chư Phật, tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng thường trú Tam Bảo. (o)

Chí tâm đảnh lễ: Nam Mô Ta bà Giáo Chủ Điều Ngự Trưọng-Phu Bổn-Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật, Đương Lai Hạ-Sanh Di-Lặc Tôn Phật, Đại-Trí Văn-Thù Sư-Lọi Bồ-Tát, Đại-Hạnh Phổ-Hiền Bồ-Tát, Hộ-Pháp Chư Tôn Bồ-Tát, Linh-Sơn Hội-Thưọng Phật Bồ-Tát. (o)

Chí tâm đảnh lễ: Nam Mô Tây Phương Cực-Lạc Thế-Giới Đại-Từ Đại-Bi Tiếp-Dẫn Đạo-Sư A-Di-Đà Phật, Đại-Bi Quán-Thế-Âm Bồ-Tát, Đại-Thế-Chí Bồ-Tát, Đại-Nguyện Địa-Tạng-Vương Bồ-Tát, Thanh-Tịnh Đại-Hải chúng Bồ-Tát. (o)

TÁN LƯ HƯƠNG Lư hương xạ nhiệt, Pháp giới mông huân, Chư Phật hải hội tất diêu văn, Tùy xứ kiết tường vân, Thành ý phương ân, Chư Phật hiện toàn thân.

Nam Mô Hương Vân Cái Bồ Tát (3 lần)

CHÚ ĐẠI BI

Nam Mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát (3 lần)

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà-la-ni: Nam-mô hát ra đát na đá ra dạ da. Nam-mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, bồ đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án tát bà ra phạt duệ, số đát na đát tả. Nam mô tất cát lật đỏa, y mông a rị da, bà lô cát đế, thất Phật ra lăng đà bà.

Nam-mô na ra cẩn trì, hê rị ma ha bà đá sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dựng, tát bà tát đá, na ma bà già, ma phạt đặc đậu, đát điệt tha. Án, a bà lô hê, lô ca đế, ca la đế, di hê rị, ma ha bồ đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dựng, câu lô câu lô yết mông, độ lô độ lô phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, giá ra giá ra. Ma ma phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na, a ra sâm Phật ra xá lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê lị, sa ra sa ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ đề dạ bồ đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ, di đế lị dạ, na ra cẩn trì, địa lị sắt ni na, bà dạ ma na, sa bà ha. Tất đà dạ, sa bà ha. Ma ha tất đà dạ, sa bà ha. Tất đà du nghệ,

thất bà ra da, sa bà ha. Na ra cẩn trì, sa bà ha. Ma ra na ra, sa bà ha. Tất ra tăng a mục khư da, sa bà ha. Sa bà ma ha a tát đà dạ, sa bà ha. Giả cát ra a tất đà dạ, sa bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, sa bà ha. Na ra cẩn trì bà già ra da, sa bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, sa bà ha.

Nam-mô hát ra đát na đá ra dạ da. Nam-mô a lị da, bà rô cát đế, thước bà ra da, sa bà ha.

Án, tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà da, sa bà ha.(3 lần).

Nam-mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần)



KÊ KHAI KINH

Vô thượng thậm thâm vi diệu pháp, Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ, Ngã kim kiến văn đắc thọ trì, Nguyện giải Như Lai chân thật nghĩa.

PHẬT NÓI KINH XUẤT GIA CÔNG ĐỨC --- 000 ---

Tôi nghe như vầy: Vào khoảng thời gian Phật ngự tại nước Tỳ Xá Ly, gần đến giờ thọ trai Ngài mới vào thành khất thực. Bấy giờ trong thành Tỳ Xá Ly có một chàng ly xa tên là Tỳ La Tứ Na (Dõng Quân) chàng quý tộc này rất đam mê sắc dục, như các chư thiên trên trời say đắm các thiên nữ, chàng ta cũng bày các cuộc vui chơi cùng các nàng thể nữ trên lầu cao giống y như vậy. Đức Phật ngài là bậc nhứt thiết trí, thấy biết tất cả, vừa nghe tiếng nhạc văng vẳng từ lầu cao vang ra Ngài liền bảo với Tôn Giả A-Nan rằng:

- Này A-Nan! Ta biết người đang say mê sắc dục này không còn bao lâu, chỉ trong vòng bảy ngày nữa sẽ bỏ bà con quyến thuộc, các cuộc vui chơi mà chết. Này A-Nan! Người này nếu như không rời bỏ các dục lạc mong cầu nguồn vui trong đời sống xuất gia, sau khi mất rồi hắn nhứt định phải chịu đọa lạc vào địa ngục u tối.

Khi ấy Tôn Giả A-Nan vâng lời Phật dạy muốn đem lại nguồn lợi lạc thiết thực cho chàng quý tộc kia nên đã đến nhà hắn. Chàng Tỳ La Tứ Na vừa nghe Tôn Giả A-Nan đến nhà mình liền đích thân ra tận cửa nghinh đón, do lòng kính mến A-Nan nên đã thỉnh ngài vào trong an tọa. Tôn Giả A-Nan ngồi chưa được bao lâu liền đó chàng quý tộc chắp tay tỏ vẻ cung kính thưa hỏi cùng ngài:

- Thật là hết sức may mắn không gì bằng! Người bạn tốt và thân thiết của tôi đến vừa đúng lúc tôi đang ao ước mong muốn gặp người, sự sung sướng vô ngần trong lòng tôi chắc ngài cũng có thể nhận biết, cúi xin ngài hãy đem dạy lại những lời giáo huấn của Đức Phật cho tôi cùng hưởng sự vui thâm diệu về chánh pháp.

Và chàng quý tộc ân cần cầu thỉnh đến ba lần, Tôn Giả A-Nan vì muốn đem lại sự lợi ích vĩ đại cho chàng nên yên lặng không nói lên lời. Chàng Tỳ La Tứ Na lại thưa:

- Hõi đấng đại tiên tịch mặc! Ngài hằng đem lại hạnh phúc cho muôn loài, không biết hôm nay tôi sơ sót gì để ngài hiềm hận mà đã không ban cho một lời giáo huấn. Phút chốc A-Nan, người sẽ là vị thừa kế thứ ba gìn giữ kho tàng chánh pháp của Phật, tỏ vẻ buồn bã cất lời:

- Này chàng trai lành kia ơi! Người hãy lắng nghe: Đức Phật Ngài là bậc Nhất thiết trí thấy biết tất cả, lời Ngài nói chân chánh đúng như sự thật. Ngài có tiên đoán người sẽ chết trong vòng bảy ngày nữa, người như không tỉnh ngộ đối với năm thứ dục lạc sớm xả ly nó để tìm nguồn an vui nơi cuộc sống xuất gia, sau khi chết lại còn phải đọa vào địa ngục. Cái thế của vô thường như lửa đốt vật sẽ không còn gì lưu lại, người nên suy xét cho kỷ.

Chàng Tứ Na vừa nghe lời này hết sức sợ hãi liền tỉnh ngộ ngay và rất lấy làm lo lắng. Chàng vâng lời dạy của A-Nan hứa rằng sẽ xuất gia trong vòng ngày thứ bảy tới sau khi để sáu ngày chót để vui chơi, ngài A-Nan nhận lời. Qua đến ngày thứ bảy, vì quá sợ sinh tử chàng Tứ Na đến thỉnh cầu Đức Phật làm lễ xuất gia, Đức Phật bằng lòng cho phép Tứ Na được xuất gia trọn trong một ngày đêm gìn giữ cấm giới trong sạch, liền đó mạng chung như cây hương đã tàn ánh lửa tắt mất. Tôn giả A-Nan mới cùng số người xung quanh chịu sự giáo hóa của Ngài đồng đến nơi Đức Phật ngự thưa hỏi với Đức Phật rằng:

- Bạch Thế Tôn! Tỳ kheo Tỳ La Tứ Na giờ đây đã mất không biết sẽ được tái sanh về chỗ nào?

Khi đó Đức Phật Thế Tôn là bậc Thầy cao cả của trời người thấy biết tất cả mới cất tiếng hòa nhã vượt bực thánh thoát của loài chim thiêng Ca Lăng Tần Già dạy A-Nan rằng:

- Này A-Nan! Tỳ kheo Tỳ La Tứ Na sợ hãi cái khổ mạng chung phải sa vào địa ngục, đã vất bỏ dục lạc, dâng mình trong trọn đời sống xuất gia trọn một ngày đêm giữ giới trong sạch. Tỳ kheo này sau khi bỏ thân hiện tại thác sanh lên cõi trời Tứ Thiên Vương làm con vị Thiên Vương Tỳ Sa Môn ở phương Bắc tha hồ cùng các thể nữ hưởng thọ năm món dục lạc được năm trăm năm, mạng chung lại sanh lên trời Tam Thập Tam Thiên làm con vua Đế Thích hưởng thọ sự lạc thú cực cao trên cõi trời với các thể nữ. Sống được ngàn tuổi lại mất, tái sanh lên cõi trời Diễm Thiên làm con vua trời Diễm Thiên, mặc tình hưởng thọ năm lạc thú về sắc, thanh, hương, vị, xúc. Được hai ngàn năm lại mất thác sanh lên thiên cung Đâu Xuất làm con vua trời Đâu Xuất hưởng thọ năm món lạc thú vi diệu mắt mắt nhìn nhau tâm sự nhàm chán hằng luận bàn về vấn đề chánh pháp: giải thoát, trí huệ. Sống cõi trời này được bốn ngàn năm mạng chung vãng sanh lên cõi trời Tha Hóa Tự Tại cũng làm con vua trời. Cõi trời này đứng vào hàng thứ sáu, các sự vui ở đây vượt bực năm cõi dưới, được sanh lên đây hưởng những lạc thú vi diệu, khi hưởng lạc tâm hết sức mê thích, hưởng đầy đủ các lạc thú suốt một muôn sáu ngàn năm. Hưởng lạc ở sáu cõi trời thuộc dục giới như vậy tái đi tái lại bảy lần, Tỳ kheo Tỳ La Tứ Na nhờ vào công đức xuất gia trong vòng một ngày đêm, trọn hai mươi kiếp không đọa lạc vào ba đường ác địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, thường sanh vào cõi trời người hưởng phước tự nhiên. Trong một kiếp cuối cùng thọ sanh cõi nhân gian làm con một nhà giầu có, tài sản dồi dào, đến tuổi trai tráng thiện căn thuần thục, người sợ hãi họa sanh, già, bệnh, chết, rời bỏ cuộc đời tăm tối, theo nẻo xuất gia, cạo bỏ râu tóc, thân mặc áo pháp siêng năng tu tập, gìn giữ bốn oai nghi đi,

đứng, nằm, ngồi, hết sức đoan chánh, duy trì chánh niệm, quán sát năm ấm là khổ, không, vô ngã, nhận chân được lý duyên khởi thành bực Bích Chi Phật hiệu là Tỳ Lưu Đế, liền khi đó phóng ánh sáng vĩ đại sáng soi các loài trời người, khích phát thiện căn của họ làm cho gieo nhơn nơi ba thừa giải thoát.

Ngay khi ấy Tôn giả A-Nan chắp tay thưa với Phật:

- Bạch Thế Tôn! Như nếu có kẻ cho phép người xuất gia, kẻ giúp các vật phẩm cần thiết cho người xuất gia, chẳng hay kẻ đó được bao nhiêu phước? Nếu như kẻ phá hủy nhơn duyên không cho người xuất gia, kẻ này chịu bao nhiêu tội báo? Cúi xin Thế Tôn dạy dỗ cặn kẽ cho chúng con.

Đức Phật đáp lời A-Nan:

- Này A-Nan! Ngươi bỏ ra trăm năm để hỏi ta về vấn đề này, ta dùng trí huệ vô tận, trừ khi ăn uống, suốt trong trăm năm rộng rãi thuyết trình về công đức của kẻ này còn chưa thể hết. Kẻ này hằng sanh lên cõi trời hay trong chốn nhân gian thường làm Quốc Vương hưởng phước lạc thuộc phạm vi trời người. Nếu có kẻ theo pháp Sa môn cho người xuất gia, kẻ hay giúp đỡ phương tiện nhơn duyên cho người xuất gia, kẻ này dù ở trong vòng sanh tử lại hằng hưởng thọ an lạc, ta để trọn trăm năm nói về phước đức còn chưa hết được giới hạn, vì vậy này A-Nan, dù ông có bỏ suốt trăm năm để hỏi ta về vấn đề này ta đáp cũng không hết nổi. Nếu như lại có kẻ phá hoại nhơn duyên xuất gia của người khác tức là họ đã cướp dựt kho tàng tài sản phước lành vô tận, hủy phá nhơn của ba mươi bảy phẩm trợ đạo. Như có kẻ muốn làm trở ngại nhơn duyên xuất gia của người khác

hãy nên quán sát việc như vậy. Tại sao? Là vì kẻ này do tội nghiệp trên phải sa vào địa ngục hằng bị đui mù chịu biết bao thống khổ, sanh vào loài súc sanh lại cũng mù mắt, như sanh vào ngạ quỷ cũng không thấy đường. Chịu biết bao nỗi khổ trong ba đường ác một thời gian lâu dài mới được thoát ly tái sanh làm người, vừa ở trong thai mẹ đã phải cam chịu kiếp mù lòa. Này A-Nan! Ông để trọn trăm năm hỏi ta tội báo này, ta bỏ ra trăm năm dùng trí huệ vô tận để đáp lời này cũng không hết được giới hạn tội báo của kẻ ấy, hắn thường thọ sanh trong bốn đường người, quỷ, súc, địa ngục mang thân đui tối, ta cũng không bao giờ xác định cho kẻ này sẽ được giải thoát. Tại sao? Là vì do hủy phá nhơn duyên xuất gia của người.

Người xuất gia thành tựu vô biên công đức vì thế hủy phá nhơn lành này nên mắc tội vô lượng.

Người xuất gia như gương trí huệ trong sáng soi rõ các pháp lành đưa đến sự giải thóat, nếu như có kẻ nào thấy người xuất gia gìn giữ giới hạnh thanh tịnh hướng về đường giải thoát lại gây những trở ngại làm cho họ khó lòng xuất gia, do nhơn này đời đời kiếp kiếp sanh ra thường bị đui mù không thấy được Niết Bàn.

Người xuất gia sẽ thành tựu đôi mắt trí huệ quán sát thập nhị nhơn duyên sẽ được giải thoát, kẻ phá duyên xuất gia che lấp mắt huệ vì vậy phải chịu báo từ đời này đến đời khác luôn luôn mang thân mù lòa không thấy được ba cõi.

Người xuất gia sẽ thấy được năm ấm, hai mươi loại ngã kiến hướng về chánh đạo, kẻ ngăn trở duyên xuất gia làm hư hoại chánh kiến vì vậy sanh ra cam chịu mù đui không thấy đường xá. Người xuất gia sẽ nhận thức được tất cả pháp lành, sẽ thấy được pháp thân thanh tịnh của chư Phật, kẻ phá hoại nhơn duyên xuất gia phải mang báo đui mù không thể thấy Phật.

Người xuất gia sẽ đầy đủ hình tướng của một bậc sa môn giữ giới thanh tịnh gieo giống Phật đạo ở ruộng phước vô thượng, kẻ phá hoại nhơn duyên xuất gia cắt đứt hết tất cả những hy vọng, do tội này đời đời sanh ra phải mang thân đui tối.

Người xuất gia sẽ quán sát tất cả ngoại thân nội tâm đều là khổ, vô thường, vô ngã, kẻ phá hoại sự xuất gia của người gây những trở ngại, phá huệ nhãn như vậy thì sẽ không làm sao thấy được bốn đạo, bốn niệm xứ, bốn chánh cần, bốn môn như ý túc, năm căn, năm năng lực, bảy phần giác ngộ, tám chánh đạo hướng về Niết Bàn, do tội lỗi này phải chịu kiếp đui mù không nhận thấy được các pháp lành: Không, vô tướng, vô tác hướng về Niết Bàn. Thế cho nên người trí huệ nhận thức rằng kẻ xuất gia sẽ thành tựu pháp lành như vậy, ai phá hoại nhơn duyên xuất gia phải chịu tội báo như trên. Ai phá hoại chánh kiến làm bậc sa môn sanh ra phải chịu kiếp đui mù không thấy được thành Niết Bàn. Nếu như có người ở các phương khác giữ giới thanh tịnh được trăm kiếp, lại có người ở cõi Diêm Phù Đề này xuất gia giữ giới thanh tịnh được trọn ngày đêm hay chỉ trong phút chốc được công đức so ra kẻ xuất gia giữ giới trong trăm kiếp ở phương khác sánh ra không bằng một phần mười sáu. Nếu như có kẻ dâm đãng cuồng loạn, chỗ không đáng dâm lại cưỡng ý ganh

ghét cố thi hành cho kỳ được, tội báo này khó tính hết giới hạn. Nếu có người suy tư chơn chánh phát tâm xuất gia muốn xả bỏ các điều ác, kẻ nào phá hoại nhơn duyên xuất gia không làm cho họ được mãn nguyện do tội lỗi này tăng trưởng nghiệp báo hơn trước gấp bội trăm kiếp.

Khi đó ngài A-Nan lại thưa với Phật:

- Bạch Thế Tôn! Tỳ kheo Tỳ La Tứ Na vun trồng căn lành được sanh vào nhà quý tộc hưởng lạc là do đời quá khứ cũng có gây nghiệp lành, hay chỉ là phước đức của trọn ngày đêm xuất gia giữ giới thanh tịnh?

Phật bảo A-Nan:

- Ông chớ nên quán sát về nhơn duyên quá khứ, tỳ kheo Tứ Na đây chỉ nhờ căn lành xuất gia trong một ngày đêm giữ giới thanh tịnh được phước báo bảy lần thọ phước trên sáu cõi trời dục giới, hai mươi kiếp hưởng lạc, trong kiếp tối hậu làm thân người thuộc con nhà giàu có, đến tuổi trưởng thành lúc thiện căn thuần thục, sợ cái khổ sanh, già, bệnh, chết, phát tâm dâng trọn đời mình theo nếp sống xuất gia gìn giữ giới hạnh trong sạch kết thành thắng quả Bích Chi Phật.

Này A-Nan! Ta lại thí dụ cho ông rõ, hãy lắng nghe! Thí dụ như trong bốn thiên hạ: phương Đông Phất Bà Đề, Nam Diêm Phù Đề, Tây Cù Da Ni, Bắc Uất Đờn Việt dẫy đầy những hàng A-La-Hán nhiều như rừng bụi lau mè, có người để ra trọn trăm năm tận tâm cúng dường các vị A-La-Hán này các vật dụng y phục, món uống ăn, thuốc thang, phòng xá, giường ngủ; khi các A-La-Hán nhập Niết Bàn lại còn xây tháp miếu trong trí bằng những châu báu, treo hoa thơm, chuỗi ngọc, lọng, phan cùng các linh

báu, khi rửa tháp thì dùng nước thơm, hằng ca tụng ngợi khen để cúng dường các bậc La Hán. Công đức người trên này so với kẻ chỉ xuất gia trọn một ngày đêm giữ giới thanh tịnh được công đức trong mười sáu phần không bằng một. Vì lý do này, các thiện nam tử nên xuất gia tu tập hạnh giữ giới thanh tịnh. Kẻ mong được công đức cầu pháp lành, vâng theo lời dạy của ta đừng bao giờ gây trở ngại nhơn duyên xuất gia của người khác, trái lại phải dùng phương tiện khuyến khích cho họ được thành tựu chí nguyện.

Khi bấy giờ hàng đại chúng nghe được lời giáo huấn của Đức Thế Tôn lòng dạ ai ai cũng nhàm chán trần thế phát tâm xuất gia gìn giữ giới hạnh, có vị đắc được quả Tu Đà Hoàn, cho đến có vị đắc thành A La Hán, có vị lại vun trồng nhơn lành cho thắng quả Bích Chi Phật, có vị phát tâm vô thượng Bồ Đề, tất cả ai ai cũng đều vui mừng lãnh thọ lời Đức Phật vừa dạy.

(Đức Phật nói kinh Xuất Gia Công Đức)

MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH

Quán Tự Tại Bồ-Tát, hành thâm Bát nhã Ba la mật đa thời, chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thế khổ ách.

Xá Lợi Tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc; thọ, tưởng, hành, thức, diệc phục như thị.

Xá Lợi Tử! Thị chư pháp không tướng, bất sinh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm. Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức, vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý; vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; vô nhãn giới, nãi chí vô ý thức giới; vô vô minh, diệc vô vô minh tận; nãi chí vô lão tử, diệc vô lão tử tận; vô khổ, tập, diệt, đạo; vô trí diệc vô đắc.

Dĩ vô sở đắc cố, Bồ đề tát đỏa, y Bát nhã ba la mật đa cố, tâm vô quái ngại; vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết Bàn. Tam thế chư Phật, y Bát nhã ba la mật đa cố, đắc A nậu đa la tam miệu tam bồ đề.

Cố tri Bát nhã Ba la mật đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thế khổ, Chơn thiệt bất hư. Cố thuyết Bát nhã ba la mật đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết đế yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, Bồ đề tát bà ha. (3 lần) VÃNG SANH QUYẾT ĐỊNH CHƠ N NGÔN Nam-mô a di đa bà dạ, Đa tha già đa dạ, Đa địa dạ tha. A di rị đô bà tỳ, A di rị đá tất đam bà tỳ,

A di rị đá tỳ ca lan đế,

A di rị đá tỳ ca lan đa,

Dà di nị dà dà na,

Chỉ đa ca lệ ta bà ha. (3 lần)

HỒI HƯỚNG

Phúng kinh công đức thù thắng hạnh, Vô biên thắng phước giai hồi hướng, Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh, Tốc vãng vô lượng quang Phật sát. Nguyện tiêu tam chướng trừ phiền não, Nguyện đắc trí huệ chân minh liễu, Phổ nguyện tội chướng tất tiêu trừ, Thế thế thường hành Bồ-tát đạo. Nguyện sinh Tây-phương Tịnh-độ trung, Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu, Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh, Bất thối Bồ-tát vi bạn lữ.

PHỤC NGUYỆN

Thượng chúc: Phật nhật tăng huy pháp luân thường chuyển, phong điều vũ thuận, quốc thái dân an, thế giới hòa bình, chúng sinh an lạc.

Duy nguyện: Đệ tử chúng con phúng tụng đại thừa pháp bảo Kinh Xuất Gia Công Đức trên đền bốn ơn nặng, dưới giúp ba đường khổ.

Thứ nguyện: Hiện tiền chư đệ tử chúng đẳng thân xu khương thới, mạng vị bình an, tứ thời vô tiêm tiểu chi tai, bát tiết hữu trùng lai chi khánh, gia đình hưng thạnh, quyến thuộc tăng phước đoàn viên, cầu chi như ý, nguyện giả tùng tâm.

Phổ nguyện: Âm siêu dương thới, pháp giới chúng sanh hải yến hà thanh tình dữ vô tình giai trọn thành Phật đạo.

Nam Mô A Di Đà Phật!

TAM QUY Y

Tự quy y Phật, xin nguyện chúng sinh thể theo đạo cả, phát lòng vô thượng. (o)

Tự quy y Pháp, xin nguyện chúng sinh thấu rõ kinh tạng, trí tuệ như biển. (o)

Tự quy y Tăng, xin nguyện chúng sinh thống lý đại chúng, hết thảy không ngại. (0)

> Nguyện đem công đức này, Hướng về khắp tất cả: Đệ tử và chúng sinh, Đều trọn thành Phật đạo.



NGHI THỨC TIỀU SÁM HỐI --- 000 ---

NIỆM HƯƠNG LỄ BÁI

TINH PHÁP-GIỚI CHƠN-NGÔN Án lam tóa ha. *(3 lần)*

TỊNH TAM-NGHIỆP CHƠN-NGÔN Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt mạ ta phạ, bà phạ thuật độ hám. (*3 lần)*

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN-NGÔN Án nga nga nẳng tam bà phạt phiệt nhựt ra hồng. *(3 lần)*

DÂNG HƯƠNG Hương xông đảnh báu Giới định tuệ hương Giải thoát tri kiến quý khôn lường Ngào ngạt khắp muôn phương Thanh tịnh tâm hương Đệ tử nguyện cúng dường.

Nam mô Hương Cúng Dường Bồ Tát.

CÂU NGUYỆN

Nam mô Thập phương Thường trú Tam bảo tác đại chứng minh. Hôm nay nhằm ngày ... tháng ...năm ... là ngày ..., chúng con hàng Phật tử xuất gia tại gia quy tụ trước Bảo điện thành tâm thiết lễ tiểu sám hối. Nguyện xin chư Phật, chư đại Bồ Tát chứng minh gia hộ cho chúng con nghiệp chướng tiêu trừ, căn lành tăng trưởng, cùng nhau thực hành từ bi hỷ xả, tha thứ bao dung nhằm chuyển hóa nội tâm trang nghiêm Tịnh độ. Nam mô Chứng Minh Sư Bồ Tát ma ha Tát (3 lần)

QUÁN TƯỞNG

Thân Phật trong sạch tợ lưu ly Trí Phật sáng ngời như trăng sáng Phật tại thế gian thường cứu khổ Tâm Phật không đâu không từ bi.

ÐẢNH Lễ

Chí tâm đảnh lễ: Nam mô tận hư không biến pháp giới, quá, hiện, vị lai thập phương chư Phật, tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng thường trú Tam Bảo. (o)

Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Ta bà Giáo chủ Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương lai hạ sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn hội thượng Phật Bồ Tát. (o)

Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải chúng Bồ Tát. (o)

TÁN HƯƠNG CÚNG PHẬT Lư hương vừa ngún chiên đàn, Khắp xông pháp giới, đạo tràng mười phương

Quyện thành mây báu kiết tường, Chư Phật rõ biết ngọn hương chí thành Pháp thân ảnh hiện rành rành, Chứng minh hương nguyện, tâm thành kính dâng.

Nam Mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma Ha Tát. *(3 lần)*

CHÚ ĐẠI BI

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát *(3 lần)*

Thiên Thủ Thiên Nhãn Vô Ngại Đại Bi Tâm Đà La Ni. Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô kiết đế thước bát ra da, bồ đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án, tát bàn ra phạt duệ, số đát na đát tỏa. Nam mô tất kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cẩn trì, hê rị ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà dà, ma phạt đạt đậu, đát điệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật da ra, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na, a ra sâm Phật ra xá lợi, phạt xa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ đề dạ bồ đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ, ri đế rị dạ, na ra cẩn trì, địa rị sắc ni na, ba dạ ma na, ta bà ha. Tất đà dạ, ta bà ha. Ma ha tất đà dạ, ta bà ha. Tất đà du nghệ, thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cẩn trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha a tất đà dạ, ta bà ha. Dả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma kiết tất đà da, ta bà ha. Na ra cẩn trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng kiết ra dạ, ta bà ha.

Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô kiết đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha.

Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha. (*3 lần*) Nam Mô Thập Phương Thường Trú Tam Bảo. *(3 lần)*

> Đệ tử vốn tạo các vọng nghiệp Đều do vô thỉ tham, sân, si Từ thân, miệng, ý phát sinh ra Đệ tử chí thành xin sám hối.

- Nhất tâm đảnh lễ Quá Khứ Tỳ Bà Thi Phật.

- Nhất tâm đảnh lễ Thi Khí Phật.
- Nhất tâm đảnh lễ Tỳ Xá Phù Phật.
- Nhất tâm đảnh lễ Câu Lưu Tôn Phật.

- Nhất tâm đảnh lễ Câu Na Hàm Mâu Ni Phật.

- Nhất tâm đảnh lễ Ca Diếp Phật.

 Nhất tâm đảnh lễ Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

- Nhất tâm đảnh lễ Pháp Giới Tạng Thân A Di Đà Phật. Nhất tâm đảnh lễ Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật.

- Nhất tâm đảnh lễ Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật.

- Nhất tâm đảnh lễ Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát.

- Nhất tâm đảnh lễ Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát.

- Nhất tâm đảnh lễ Đại từ Đại bi tầm thanh cứu khổ cứu nạn linh cảm ứng Quán Thế Âm Bồ Tát.

- Nhất tâm đảnh lễ Nhật Quang Biến Chiếu Bồ Tát, Nguyệt Quang Biến Chiếu Bồ Tát.

- Nhất tâm đảnh lễ Dược Vương Bồ Tát, Dược Thượng Bồ

- Nhất tâm đảnh lễ Đại Hùng Đại Lực Đắc Đại Thế Chí Bồ Tát.

Nhất tâm đảnh lễ U Minh Giáo Chủ
 Cứu Khổ Bổn Tôn, Cứu Bạt Minh Đồ
 Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát.

- Nhất tâm đảnh lễ Biến Pháp Giới Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát.

- Nhất tâm đảnh lễ Đạo tràng Hội Thượng Phật Bồ Tát vô lượng Thánh Hiền.

- Nhất tâm đảnh lễ Hộ pháp Long thiên, Già lam Chơn tể, lịch đại Tổ Sư chư vị Thiện Thần.

- Đại vị tứ trọng thâm ân, nhất tâm đảnh lễ Thập phương Thường trụ Tam bảo.

- Đại vị chúng chúng công vụ thiền môn ân, nhất tâm đảnh lễ Thập phương thường trụ Tam bảo.

SÁM HỐI SÁU CĂN

Đệ tử hôm nay quỳ trước điện Chí tâm đảnh lễ đấng từ tôn Đã bao phen sanh tử dập dồn Trôi lăn mãi trong vòng lục đạo Thế Tôn đã đinh ninh di giáo Mà con còn đắm đuối mê say. Mắt ưa xem huyễn cảnh hằng ngày Tai thích tiếng mật đường dua nịnh Mũi ham ngữi mùi thơm bất tịnh Lưỡi dệt thêu lắm chuyện gay go Thân ham dùng gấm vóc sa-sô Ý mơ tưởng bao la vũ trụ Bởi lục dục lòng tham không đủ Lấp che dần trí tuệ từ lâu. Hôm nay mong giác ngộ hồi đầu Tâm sám hối phơi bày tỏ rõ Nguyện tội ác từ nay lìa bỏ Chuyển sáu căn ra khỏi lầm mê. Trước đài sen thành kính hướng về Tịnh tâm ý quy y Tam Bảo Phật giới cấm chuyên trì chu đáo Dứt tận cùng cội rễ vô minh Chí phàm phu tự lực khó thành Cầu Đại giác từ bi gia hộ. Dầu phải chịu muôn ngàn gian khố Con dốc lòng vì đạo hy sinh Nương từ quang tìm đến Bảo thành Đặng tự giác, giác tha viên mãn.

THẤT PHẬT DIỆT TỘI CHƠN NGÔN Ly bà ly bà đế, cầu ha cầu ha đế, đà la ni đế, ni ha na đế, tỳ lê nễ đế, ma ha già đế, chơn lăng càn đế ta bà ha. (3 lần)

HỒI HƯỚNG

Sám-hối công-đức, hạnh nhiệm mầu Thắng phước bao nhiêu con nguyện cầu Tất cả chúng sanh trong pháp giới Hướng về Phật Pháp tỏ đạo mầu. (o)

Nguyện cho ba chướng tiêu tan Phiền não dứt sạch, huệ căn sáng ngời Cầu cho con được đời đời Hành Bồ Tát Đạo, cứu đời lầm than.

Nguyện sanh Tây Phương, cõi Lạc Bang Chín phẩm sen vàng, nơi hóa sanh Hoa nở, thấy Phật, quả viên thành Các vị Bồ Tát bạn lành với ta. (o)

PHỤC NGUYỆN

Thần thông cảm ứng, độ tam thiên thế giới chi trung, Trí-huệ viên minh cứu bát vạn trần lao chi hạ. Hữu cầu tất ứng, vô nguyện bất thành.

Kỳ nguyện: Đệ tử chúng đẳng: Lục căn thanh tịnh như cảo nhật dĩ đương không.

Lục thức viên minh tợ thu hiềm như ảnh thủy. Lục xúc, lục thọ câu thời Bát nhã chi nhơn. Lục ái, lục trần dụng nhập viên minh chi quả.

Phổ nguyện: Đồng minh Phật lý, đồng ngộ Phật tâm, Đồng nhập pháp môn, đồng thành Phật đạo.

TAM QUY Y

Tự quy y Phật, xin nguyện chúng sanh, thể theo đạo cả, phát lòng vô thượng. (o)

Tự quy y Pháp, xin nguyện chúng sanh, thấu rõ Kinh Tạng, trí tuệ như biển. (0)

Tự quy y Tăng, xin nguyện chúng sanh, thống lý đại chúng, hết thảy không ngại. (0)

> Nguyện đem công đức này Hướng về khắp tất cả Đệ tử và chúng sanh Đều trọn thành Phật Đạo.





NGHI THỨC QUY LINH --- 000 ----

Hương linh quy y Phật Hương linh quy y Pháp Hương linh quy y Tăng Hương linh quy y Phật, Đấng phước trí vẹn toàn. Hương linh quy y Pháp, Đạo thoát ly tham dục. Hương linh quy y Tăng, Bậc tu hành cao tột

Hương linh quy y Phật, Nguyện đời đời kiếp kiếp, Không quy y Thiên thần quỷ vật. Hương linh quy y Pháp, Nguyện đời đời kiếp kiếp, Không quy y tổn hữu ác đảng. Hương linh đã quy y Phật Hương linh đã quy y Pháp Hương linh đã quy y Tăng *(o)* Hương linh vốn tạo các ác nghiệp Đều do vô thỉ tham, sân, si Từ thân, miệng, ý phát sinh ra Hương linh thảy đều xin sám hối.

Nam mô Cầu Sám Hối Bồ Tát Ma Ha Tát *(3 lần)*

Nguyện: Nam Mô Tận Hư Không Biến Pháp Giới Quá, Hiện, Vị Lai, Thập Phương Chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng, Thường Trú Tam Bảo, tiếp độ hương linh. (*o*)

(đại chúng đồng hòa)

Vãng sanh Cực Lạc Quốc Hương linh vốn tạo các nghiệp ác, Đều bởi vô thỉ tham, sân, si Từ thân, miệng, ý phát sanh ra, Tất cả, hương linh đều sám hối. Nguyện: Nam Mô Ta Bà Giáo Chủ Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiện Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn Hội Thượng Vô lượng Phật Bồ Tát, tiếp độ hương linh.

(đại chúng đồng hòa) Vãng sanh Cực Lạc Quốc Hương linh vốn tạo các nghiệp ác, Đều bởi vô thỉ tham, sân, si Từ thân, miệng, ý phát sanh ra, Tất cả, hương linh đều sám hối.

Nguyện: Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát, tiếp độ hương linh. (đại chúng đồng hòa) Vãng sanh Cực Lạc Quốc Hương linh vốn tạo các nghiệp ác, Đều bởi vô thỉ tham, sân, si Từ thân, miệng, ý phát sanh ra, Tất cả, hương linh đều sám hối.

PHÁP NGỮ SÁM HỐI Hương linh hãy lắng nghe: Tội do tâm tạo bao đời, Đem tâm sám hối, tội thời diệt vong, Tội vong, tâm tịnh đều không, Chơn tâm sám hối, tội đồng tiêu tan. Nam Mô cầu sám hối Bồ Tát Ma Ha Tát. *(3 lần)*

Nguyện hương linh từ vô thỉ đến ngày nay. *(đại chúng đồng hòa)* Tội tiêu diệt.



CÁC BÀI SÁM --- 000 ----

SÁM HỐI PHÁT NGUYỆN --- 000 ----Đệ tử kính lạy Đức Phật Thích-Ca, Phật A-Di-Đà, Thập phương chư Phật, Vô lượng Phật Pháp, Cùng Thánh Hiền Tăng. Đệ tử lâu đời lâu kiếp, Nghiệp chướng nặng nề, Tham giận kiêu căng Si mê lầm lạc. Ngày nay nhờ Phật, Biết sự lỗi lầm, Thành Tâm sám-hối, Thể tránh điều dữ, Nguyện làm việc lành. Ngưỡng trông ơn Phật, Từ bi gia hộ,

Thân không tật bệnh, Tâm không phiền não, Hằng ngày an vui tu tập, Phép Phật nhiệm mầu, Để mau ra khỏi luân hồi, Minh tâm kiến tánh, Trí tuệ sáng suốt, Thần thông tự tại, Đặng cứu độ các bậc tôn trưởng, Cha mẹ anh em, Thân bằng quyến thuộc, Cùng tất cả chúng sinh, Đồng thành Phật đạo.



SÁM NGUYỆN (1) --- 000 ---

Đệ tử chúng con từ vô thỉ, Gây bao tội ác bởi lầm mê, Đắm trong sinh tử đã bao lần, Nay đến trước đài Vô-Thượng-Giác. Biển trần khổ lâu đời luân lạc, Với sinh linh vô số điêu tàn, Sống u-hoài trong kiếp lầm than, Con lạc lõng không nhìn phương hướng. Đàn con dại từ lâu vất vưởng, Hôm nay trông thấy đạo huy-hoàng, Xin hướng về núp bóng Từ-Quang, Lay Phật-Tổ soi đường dẫn bước. Bao tội khổ trong đường ác trược, Vì tham, sân, si, mạn gây nên. Thì hôm nay giữ trọn lời nguyền, Xin sám-hối để lòng thanh thoát. Trí Phật quang minh như nhật nguyệt, Từ-bi vô-lượng cứu quần sinh. Ôi từ lâu, ba chốn ngục hình, Giam giữ mãi, con nguyền ra khỏi,

Theo gót Ngài vượt qua khổ hải, Nương thuyền Từ, vượt khỏi ái-hà, Nhớ lời Ngài: "bờ giác không xa, Hành thập thiện cho đời tươi sáng, Bổ việc ác để đời quang đãng, Đem phúc lành gieo rắc phảm nhân". Lời ngọc vàng ghi mãi bên lòng, Con nguyện được sống đời rộng rãi, Con niệm Phật để lòng nhớ mãi, Hình bóng Người cứu khổ chúng sinh, Để theo Ngài trên bước đường lành, Chúng con khổ nguyện xin cứu khổ, Chúng con khổ nguyện xin tự độ, Ngoài tham lam sân hận ngập trời, Phá si mê trí tuệ tuyệt vời, Con nhớ Đức Di-Đà Lạc quốc. Phật A-Di-Đà thân kim sắc, Tướng tốt quang minh tự trang nghiêm, Năm Tu-Di uyển chuyển bạch hào, Bốn biển lớn trong ngần mắt biếc. Trong hào quang hóa vô số Phật, Vô số Bồ-Tát hiện ở trong.

Bốn mươi tám nguyện độ chúng sinh, Chín phẩm sen vàng lên Giải-thoát. Quy mạng lễ A-Di-Đà Phật, Ở phương Tây thế-giới an-lành, Con nay xin phát nguyện vãng sinh, Cúi xin Đức Từ-Bi tiếp độ.



SÁM NGUYỆN (2) --- 000 ---

Đệ tử hôm nay quỳ trước điện Chí tâm đảnh lễ đấng Từ Tôn.
Đã bao phen sinh tử dập dồn Trôi lăn mãi trong vòng lục đạo.
Thế Tôn đã đinh ninh di giáo Mà con còn đắm đuối mê say,
Mắt ưa xem huyễn cảnh hằng ngày,
Tai thích tiếng mật đường dua nịnh,
Mũi ưa ngửi mùi thơm bất tịnh,
Lưỡi dệt thêu lắm chuyện gay go,
Thân ưa dùng gấm vóc sa sô, Ý mơ tưởng bao la vũ trụ. Bởi lục dục lòng tham không đủ, Lấp che dần trí tuệ từ lâu. Hôm nay xin giác ngộ hồi đầu, Tâm sám hối phơi bày tỏ rõ. Nguyện tội ác từ nay lìa bỏ, Chuyển sáu căn ra khỏi lầm mê, Trước đài sen thành kính hướng về Tịnh tâm ý quy y Tam Bảo. Phật cấm giới chuyên trì chu đáo, Dứt tận cùng gốc rễ vô minh, Chí phàm ngu tự lực khó thành, Cầu Đại Giác từ bi gia hộ, Dù phải chịu muôn ngàn gian khổ, Con dốc lòng vì Đạo hy sinh Nương Từ quang tìm đến Bảo Thành Đặng tự giác, giác tha viên mãn.



SÁM NHẤT TÂM (Việt) --- 000 ----Một lòng quy kính Phật A-Di-Đà, Thế Giới Cực-Lạc, Nguyện lấy hào quang Trong sach soi cho, Lấy thệ từ-bi, Mà nhiếp thọ cho. Con nay chánh niệm, Niệm hiệu Như-Lai, Vì đạo Bồ-Đề, Cầu sinh Tịnh-Độ. Phật xưa có thệ: "Nếu có chúng-sinh, Muốn sinh nước ta, Hết lòng tín nguyện, Cho đến mười niệm, Nếu chẳng đặng sinh, Chẳng thành chánh-giác." Do vì nhân duyên, Niệm hiệu Phật này,

Được vào trong bế, Đại thệ Như-Lai, Nhờ sức Từ-Bi, Các tội tiêu diệt, Căn lành tăng trưởng, Khi mạng gần chung, Biết trước giờ chết, Thân không bệnh khố, Tâm không tham luyến, Ý không điên đảo, Như vào thiền định, Phật và Thánh chúng, Tay nâng kim đài, Cùng đến tiếp dẫn, Trong khoảng một niệm, Sen nở thấy Phật, Liền nghe Phật thừa, Chóng nở Phật huệ, Khắp độ chúng sinh, Trọn bồ-đề nguyện

SÁM THẬP PHƯƠNG (Việt) --- 000 ----Ba đời mười phương Phật, A-Di-Đà bậc nhất, Chín phẩm độ chúng sinh, Oai đức không cùng cực. Con nay vị quy y, Sám-hối ba nghiệp tội. Phàm được bao phước thiện, Chí tâm nguyện hồi hướng, Nguyện cùng người niệm Phật, Vãng sinh nước Cực-Lạc. Thấy Phật ngộ pháp tính, Phát tâm đại bồ-đề, Đoạn vô biên phiền não, Tu vô lượng pháp môn, Thệ nguyện độ chúng sinh Đều trọn thành Phật đạo.



SÁM KHỂ THỦ --- 000 ---

Khể thủ Tây Phương An Lạc Quốc, Tiếp dẫn chúng sinh Đại Đạo Sư, Ngã kim phát nguyện nguyện vãng sinh Duy nguyện Từ Bi ai nhiếp thọ. Đệ tử chúng đẳng Phổ vị tứ ân tam hữu, Pháp giới chúng sanh, Cầu ư chư Phật Nhất thừa vô thượng, bồ đề đạo cố Chuyên tâm trì niệm, A-Di-Đà Phật, Vạn đức hồng danh Kỳ sanh Tịnh Độ. Hựu dĩ nghiệp trọng phước khinh, Chướng thâm huệ thiển, Nhiễm tâm dị xí, Tịnh đức nan thành. Kim ư Phật tiền, Kiều cần ngũ thế, Phi lịch nhất tâm, Đầu thành sám hối.

Ngã cập chúng sinh, Khoáng kiếp chí kim, Mê bốn tịnh tâm, Tùng tham sân si, Nhiễm uế tam nghiệp, Vô lượng vô biên Sở kết tội cấu, Vô lượng vô biên Sở kết oan nghiệp, Nguyện tất tiêu diệt. Tùng ư kim nhật, Lập thâm thệ nguyện, Viễn ly ác pháp, Thệ bất cánh tạo, Cần tu thánh đạo, Thệ bất thối đọa, Thệ thành chánh giác, Thệ độ chúng sinh. A-Di-Đà Phật Dĩ từ bi nguyện lực, Đương chứng tri ngã, Đương ai mẫn ngã,

Đương gia bị ngã. Nguyện thiền quán chi trung, Mộng mị chi tế, Đắc kiến A-Di-Đà Phật Kim sắc chi thân, Đắc lịch A-Di-Đà Phật Bảo nghiêm chi độ, Đắc mông A-Di-Đà Phật Cam lồ quán đảnh, Quang minh chiếu thân, Thủ ma ngã đầu, Y phú ngã thế. Sử ngã túc chướng tự trừ, Thiện căn tăng trưởng, Tật vô phiền não, Đốn phá vô minh, Viên giác diệu tâm, Hoách nhiên khai ngộ, Tịch quang chân cảnh, Thường đắc hiện tiền, Chí ư lâm dục mạng chung, Dự tri thời chí,

Thân vô nhất thiết Bệnh khố ách nạn, Tâm vô nhất thiết Tham luyến mê hoặc, Chư căn duyệt dự, Chánh niệm phân minh, Xả báo an tường, Như nhập thiền định A-Di-Đà Phật Dữ Quán Âm Thế Chí, Chư Thánh Hiền chúng, Phóng quang tiếp dẫn, Thùy thủ đề huề, Lâu các tràng phan, Dị hương thiên nhạc, Tây phương thánh cảnh, Chiêu thị mục tiền, Linh chư chúng sinh, Kiến giả văn giả, Hoan hỷ cảm thán, Phát bồ đề tâm. Ngã ư nhĩ thời,

Thừa kim cang đài, Tùy tùng Phật hậu, Ư đàn chỉ khoảnh Sinh Cực Lạc Quốc, Thất bảo trì nội, Thắng liên hoa trung, Hoa khai kiến Phật, Kiến chư Bồ Tát, Văn diệu pháp âm, Hoạch vô sanh nhân. **U** tu du gian, Thừa sự chư Phật, Thân mông thọ ký, Đắc thọ ký dĩ, Tam thân tứ trí, Ngũ nhãn lục thông, Vô lượng bách thiên Đà La Ni môn, Nhất thiết công đức Giai tất thành tựu. Nhiên hậu bất vi An dưỡng, Hồi nhập Ta Bà,

Phân thân vô số, Biến thập phương sát, Dĩ bất khả tư nghì Tự tại thần lực, Chủng chủng phương tiện Độ thoát chúng sinh, Hàm linh ly nhiễm, Hoàn đắc tịnh tâm, Đồng sinh Tây Phương, Nhập bất thối địa. Như thị đại nguyện, Thế giới vô tận, Chúng sinh vô tận, Nghiệp cập phiền não Nhất thiết vô tận, Ngã nguyện vô tận. Nguyện kim lễ Phật phát nguyện, Tu trì công đức, Hồi thí hữu tình, Tứ ân tổng báo, Tam hữu tề tư, Pháp giới chúng sinh, Đồng viên chủng trí.

SÁM QUI MẠNG --- 000 ---

Qui mạng mười phương Vô Thượng Giác Pháp mầu vi diệu khắp tuyên dương, Thánh Tăng tứ quả, tam thừa độ, Hiển hiện tay vàng nguyện xót thương, Ngược dòng chơn tánh từ lâu, Chúng con trôi nổi trên đầu sông mê, Biết đâu là chốn đường về ? Bập bềnh sóng nước không hề đoái lui, Nguyên nhân hữu lậu gây rồi, Bao nhiêu nghiệp chướng lâu đời tạo ra. Biết đâu nẻo chánh, đường tà? Oan khiên nghiệp chướng thật là nặng sâu. Nay con khẩn thiết cúi đầu, Phơi bày sám hối cần cầu hồng ân, Lòng thành cầu đấng Năng Nhân, Từ bi cứu vớt trầm luân mọi loài, Nguyện cùng thiện hữu xa khơi, Cùng lên bờ giác, lìa nơi não phiền. Kiếp này xin nguyện xây thêm, Cao tòa phước đức, vũng nền đạo tâm,

Chờ mong đạo nghiệp vun trồng. Từ bi trí tuệ nẩy mầm tốt tươi, Kiếp sau xin được làm người, Sinh ra gặp Pháp, sống đời chân tu, Dắt dìu nhờ bậc minh sư, Nương nhờ chánh tín, hạnh từ xuất gia. Lục căn tam nghiệp thuần hòa, Không vương tục lụy theo đà thế nhân, Một lòng tấn đạo nghiêm thân, Giữ gìn phạm hạnh, nghiệp trần lánh xa, Oai nghi phong độ chói lòa, Lòng từ hộ mạng, trước là vị sinh, Lại thêm đầy đủ duyên lành, Bao nhiêu tai nạn biến thành như không. Bồ đề nguyện kết một lòng, Đài sen Bát Nhã chơn không hiện tiền, Nghiêm tầm đạo hạnh tinh chuyên, Đại thừa liễu ngộ chứng truyền chơn tâm. Thoát ngoài kiếp hải trầm luân, Hoằng khai lục độ hạnh môn cứu người, Pháp tràng dựng khắp nơi nơi,

Lưới nghi phá hết trong ngoài sạch không. Tà ma hàng phục đến cùng, Truyền đăng Phật pháp nối dòng vô chung, Vâng làm Phật sự mười phương, Không vì lao nhọc nản đường tinh chuyên. Bao nhiêu diệu pháp thâm huyền, Thảy đều thông đạt siêu nhiên độ mình, Rồi đem khắp độ chúng sinh. Chúng nên Phật quả, hoàn thành pháp thân, Tùy cơ ứng hiện cõi trần, Phân thân vô số độ dần chúng sanh, Nước Từ rưới khắp nhơn thiên, Mênh mông bể hạnh lời nguyền độ tha. Khắp hòa thế giới gần xa, Diễn dương diệu pháp trước là hiện thân, Những nơi khổ thú trầm luân, Hào quang chiếu diệu hiện thân tốt lành, Chỉ cần thấy dạng nghe danh, Muôn loài thoát khỏi ngục hình đớn đau. Phát lời nguyện ước cao siêu, Muôn ngàn khổ địa thảy đều tiêu tan, Bao nhiêu nghiệp trái hàm oan,

Bao nhiêu đau khổ trong hàng súc sinh, Đều nhờ thần lực oai linh, Sương tan núi biếc bình minh rạng ngời. Thuốc thang cứu giúp cho đời, Áo com cứu giúp cho người bần dân. Bao nhiêu lợi ích hưng sùng, An vui thực hiện trong vòng trầm luân, Bao nhiêu quyến thuộc oan thân, Cũng nguyền vượt biển trần gian nổi chìm, Xa lìa ái nhiễm triền miên, Đoạn trừ những mối phược triền thân tâm, Vun trồng đạo nghiệp thiện nhân, Cũng bao loài khác phát tâm hướng về. Hư không dù có chuyển di, Nguyện con muôn kiếp chẳng hề lung lay, Nguyện cầu vạn pháp xưa nay, Hoàn thành trí nghiệp vũng cây Bồ-đề.



SÁM HỘ-PHÁP (Việt) --- 000 ---

Trời, A-tu-la, Dạ-xoa thảy, Đến nghe pháp đó nên chí tâm: Ủng hộ Phật Pháp khiến thường còn Mỗi vị siêng tu lời Phật dạy Bao nhiêu người nghe đến chốn này Hoặc trên đất liền, hoặc hư không Thường với người đời sanh lòng từ Ngày đêm tự mình nương pháp ở Nguyện các thế-giới thường an ổn Phước trí vô biên lợi quần sanh Bao nhiêu tội nghiệp thảy tiêu trừ Xa lìa các khổ về viên tịch Hằng dùng giới hương xoa vóc sáng Thường trì định phục để giúp thân Hoa mầu Bồ-đề khắp trang nghiêm Tùy theo chỗ ở thường an lạc.

Nam mô Hộ-Pháp Vi-Đà Tôn Thiên Bồ-Tát. *(3 lần)*

SÁM TỐNG TÁNG --- 000 ----Cuộc hồng trần xoay vần quá ngán, Kiếp phù sinh tụ tán mấy hồi, Người đời có biết chăng ôi, Thân người tuy có, có rồi hoàn không! (o) Chiêm bao khéo khuấy lạ lùng, Mơ màng trong một giấc nồng mà chi, Làm cho buồn bã thế ni! Hình dung mới đó bữa nay đâu rồi? Khi nào đứng đứng ngồi ngồi Bây giờ lặng ngắt như chồi cây khô. Khi nào du lịch giang hồ Bây giờ nhắm mắt mà vô quan tài. Khi nào lược giắt trâm cài Bây giờ gởi xác ra ngoài gò hoang. Khi nào trau ngọc chuốt vàng Bây giờ một nắm xương tàn lạnh tanh. (o) Khi nào mắt đẹp mày xanh Bây giờ thấy dạng thấy hình là đâu. Khi nào lên các xuống lầu Bây giờ một nắm cỏ sầu xanh xanh.

Khi nào liệt liệt oanh oanh Bây giờ một trận tan tành gió mưa. Khi nào ngựa lọc xe lừa Bây giờ mây rước trăng đưa mơ màng. Khi nào ra trướng vào màn Bây giờ nhà cửa xóm làng cách xa. (o) Khi nào mẹ mẹ cha cha Bây giờ bóng núi cách xa muôn trùng. Khi nào vợ vợ chồng chồng Bây giờ trăng khuyết còn mong chi tròn. Khi nào cháu cháu con con Bây giờ hai ngã nước non xa vời. Khi nào cốt nhục vẹn mười Bây giờ lá héo nhành tươi vui gì. Khi nào bạn hữu sum vầy Bây giờ chén rượu cuộc kỳ vắng thiu. (o) Cái thân như tấc bóng chiều Như chùm bọt nước phập phều biển khơi. Xưa ông Bành Tổ sống đời Tám trắm tuổi thọ nay thời còn đâu! Sang mà đến bậc Công Hầu Giàu mà đến bực bấy lâu Thạch Sùng.

Nghèo mà đói khát lạnh lùng Khổ mà tóc cháy da phồng trần ai. (o) Phù du sớm tối một mai Giàu sang cũng thác, sạt sài cũng vong Thông minh tài trí anh hùng Si mê dại dột cũng chung một gò. Biển trần nhiều nỗi gay go Mau mau nhẹ gót qua đò sông mê. Sư đời nên chán nên chê Tầm noi giải thoát mà về mói khôn. Lắng tâm quyết tỏ nguồn chơn Gương xưa lau sạch không còn trần ô. Tu hành phải đợi kiếp mô Sông tình biển ái đã khô bao giờ. Lựa là phải ngộ thiền cơ Mà đèn trí huệ dễ lờ đi đâu. Nguồn tâm phải tỏ trước sau Nguyện cho thành Phật để mau độ đời. Ban niềm an lạc muôn nơi Niết-bàn tỏ ngộ, sáng ngời chân tâm.

MƯỜI HẠI ĐẠI NGUYỆN CỦA ĐỨC BỒ TÁT QUÁN THẾ ÂM --- 000 ---

Nguyện thứ nhứt: khi thành Bồtát, danh hiệu tôi: Tự Tại Quán Âm. Mười hai lời nguyện cao thâm, Nghe tiếng cứu khổ, Quán Âm thề nguyền. (0)

Nguyện thứ hai: không nài gian khổ, quyết một lòng cứu độ chúng sanh; luôn luôn thị hiện biển Đông, vớt người chìm đắm khi giông gió nhiều. (o)

Nguyện thứ ba: Ta-bà ứng hiện, chốn U Minh nhiều chuyện khổ đau, oan oan tương báo hại nhau nghe tiếng than thở, mau mau cứu liền. (o) Nguyện thứ tư: hay trừ yêu quái. Bao nhiêu loài ma quỷ gớm ghê, độ cho chúng hết u mê, dứt trừ nguy hiểm, không hề nhiễu nhương. (o)

Nguyện thứ năm: tay cầm Dương liễu, nước cam-lồ rưới mát nhân thiên, chúng sanh điên đảo, đảo điên, an vui mát mẻ, ưu phiền tiêu tan. *(o)*

Nguyện thứ sáu: thường hành bình đẳng, lòng từ bi thương xót chúng sanh, hỷ xả tất cả lỗi lầm, thường hành bình đẳng, chúng sanh mọi loài. (o)

Nguyện thứ bảy: dứt ba đường dữ chốn ngục hình, ngạ quỷ, súc sanh, cọp beo, thú dữ vây quanh, Quán Âm thị hiện, chúng sanh thoát nàn. (o)

Nguyện thứ tám: giải thoát còng la. Nếu tội nhân sắp bị khảo tra, thành tâm lễ bái thiết tha Quán Âm phù hộ, thoát ra nhẹ nhàng. (o) Nguyện thứ chín: cứu vớt hàm linh, trên con thuyền Bát-nhã lênh đênh, bốn bề biển khổ chông chênh, Quán Âm độ hết, đưa lên Niết-bàn. (0)

Nguyện thứ mười: Tây phương tiếp dẫn, tràng hoa thơm, kỹ nhạc, lọng tàng, tràng phan bảo cái trang hoàng, Quán Âm tiếp dẫn đưa đàng về Tây. (o)

Nguyện mười một: Di-đà thọ ký, cảnh Tây Phương, tuổi thọ khôn lường, chúng sanh muốn sống miên trường, Quán Âm nhớ niệm, Tây Phương mau về. (0)

Nguyện mười hai: tu hành tinh tấn, dù thân này tan nát cũng đành, thành tâm nghiêm chỉnh thực hành, mười hai câu nguyện độ sanh đời đời.



48 ĐẠI-NGUYỆN CỦA PHẬT A DI ĐÀ

1- Quốc vô ác đạo 2- Bất đọa ác đạo 3- Đắc kim sắc thân 4- Bất thủ nhị tướng 5- Đắc túc mệnh thông 6- Đắc thiên nhãn thông 7- Đắc thiên nhĩ thông 8- Đắc tha tâm thông 9- Đắc thần túc thông 10- Bất tham kỳ thân 11- Trụ ư chánh định 12- Đắc vô lượng quang 13- Đắc vô lượng thọ 14- Thanh-Văn vô số 15- Tùy nguyện mệnh thọ 16- Bất văn ác thanh 17- Đắc Phật tán thán 18- Thập niệm vãng sanh

19- Thường đắc tiếp dẫn 20- Văn danh đắc độ 21- Đắc tam nhị tướng 22- Nhất sanh bổ xứ 23- Tha quốc cúng dường 24- Cúng dường công đức 25- Thuyết nhất thiết trí 26- Na-La-Diên thân 27- Đắc kiến vô số 28- Kiến bồ-đề thọ 29- Trí tuệ biện tài 30- Biện tài vô ngại 31- Kiến Phật vô ngại 32- Đắc giải thoát hương 33- Đắc quang minh thân 34- Vô sanh pháp nhẫn 35- Thoát ly nữ thân 36- Thường tu phạm hạnh 37- Thường đắc kính trọng 38-Y phục tùy tâm 39- Vô lậu an lạc 40- Kiến Phật như nguyện

41- Bất khuyết lục căn 41- Bất khuyết lục căn 42- Bất thất chánh định 43- Sanh tôn quý gia 44- Viên Bồ-Tát hạnh 45- Phổ đẳng tam-muội 46- Tùy nguyện văn pháp 47- Chứng bất thối chuyển 48- Viên thành ư nhẫn





Đức Hộ Pháp Vi Đà

Vi Đà Thên Tōn 韋馱 (Skanda)

CÁC NGÀY VÍA PHẬT

THÁNG GIÊNG, ngày:

- 1 Vía Đức Di Lặc.
- 6 Vía Nhiên Đăng Cổ Phật.
- 15 Rằm Thượng Nguyên.

THÁNG HAI, ngày:

- 8 Vía Phật Thích Ca Xuất Gia.
- 15 Vía Phật Thích Ca Nhập Diệt
- 19 Vía Đức Quán Thế Âm Bồ Tát.
- 21 Vía Đức Phổ Hiền Bồ Tát.

THÁNG BA, ngày;

• 16 - Vía Đức Chuẩn Đề Bồ Tát.

THÁNG TƯ, ngày:

- 4 Vía Đức Văn Thù Bồ Tát.
- 15 Vía Phật Thích Ca Giáng Sanh.
- 20 Bồ Tát Thích Quảng Đức vị pháp thiêu thân (nhằm ngày 11- 6- 1963).

```
THÁNG SÁU, ngày:
```

- 19 Vía Đức Quán Thế Âm Bồ Tát.
- THÁNG BẢY, ngày:
 - 13 Vía Đức Đại Thế Chí Bồ Tát.
 - 15 Lễ Vu Lan Bồn (Rằm tháng Bảy).
 - 30 Vía Đức Địa Tạng Bồ Tát.
- THÁNG CHÍN, ngày:
 - 19 Vía Đức Quán Thế Âm Bồ Tát.
 - 30 Vía Phật Dược Sư
- . THÁNG MƯỜI, ngày:
- 15-Hiệp kỵ Chư Tổ và các vị hữu công với Phật Giáo đồ. THÁNG MƯỜI MỘT, ngày:
 - 17 Vía Phật A Di Đà.
- THÁNG MƯỜI HAI, ngày:
 - 8 Vía Phật Thích Ca Thành Đạo.

]	NHỮNG NGÀY TRAI
1,	CHẬP TRAI: Mỗi tháng mười ngà 8, 14, 15, 18, 23, 24, 28, 29, 30 (nă áng thiếu thì kể cả ngày 27).
	LỤC TRAI: Mỗi tháng 6 ngày: 8, 1 , 23, 29, 30.
	۲Ứ TRAI: Mỗi tháng 4 ngày: 1, 1 , 30.
*]	NHỊ TRAI: Mỗi tháng 2 ngày: 1, 15.
tha	FAM NGOẠI TRAI: Một năm áng: Tháng Giêng, Tháng Bả áng Mười.

LỢI ÍCH CỦA TỤNG KINH NIỆM PHẬT

Tụng Kinh Niệm Phật là miệng đọc tâm nhớ, tâm và khẩu hợp nhất, nhất tâm đọc và ghi nhớ lời Kinh và Danh Hiệu của Phật. Tụng Kinh Niệm Phật của hàng xuất gia hay tại gia để tỉnh thức tâm linh, và kiến tạo cho chính mình một cuộc sống an lành. Lợi ích của sự Tụng Kinh Niệm Phật, ngoài công đức cho kẻ còn người mất, còn nói lên nếp sống đạo của người phật tử. Hơn nữa, sự Tụng Kinh Niệm Phật còn đem lại nhiều lợi ích thiết thực như sau:

* Tụng Kinh Niệm Phật giữ cho tâm được an lành, tăng trưởng bồ đề, phước đức thiện duyên trên đường huân tu chánh đạo.

* Tụng Kinh Niệm Phật để ôn lại những lời dạy của Phật. Lấy đó, làm kim chỉ nam cho nếp sống đạo, giải thoát những khổ đau phiền trược.

* Tụng Kinh Niệm Phật để giữ cho thân, miệng, và ý được thanh tịnh, trang nghiêm. Tịnh hóa ba ác nghiệp, tích lũy phước lành lợi ích cho đời này và đời sau.

* Tụng Kinh Niệm Phật để cầu an, thì nghiệp chướng tích lũy trong nhiều đời, nhiều kiếp sẽ dứt trừ, và tránh được những hoạch tử, tai ương hạn ách có thể xảy rạ trong bất cứ lúc nào trong đời này.

* Tụng Kinh Niệm Phật để cầu siêu, nhờ sức chú nguyện thanh tịnh, chuyển hóa những nghiệp xấu của người chết đã tạo tác, giúp họ xa lìa cảnh giới tối tăm, và được sanh về thế giới An Lạc.

* Tụng Kinh Niệm Phật để tỏ lòng ăn năn sám hối trước Tam Bảo, và kể từ nay, tâm niệm của mình được thanh tịnh, nghiệp chướng khổ đau không còn nữa.

* Tụng Kinh Niệm Phật để Pháp Âm ngân vang, để cảnh tỉnh thế nhân mê lầm, và cảm hóa mọi người đang sống trong cảnh u tối lầm than.

Vì những lợi ích trên, người đã tin Phật phải Tụng Kinh Niệm Phật, và Tụng Niệm cho đúng cách. Khi Tụng Niệm nên giữ cho trang nghiêm, tránh mọi sự ồn ào phức tạp, tránh mọi điều làm kích động tâm ý, đắm lợi mê danh, tham luyến trần tục. Chỉ Tụng Niệm trước bàn Tam Bảo, trong Đạo Tràng thanh tịnh, hoặc nơi tôn nghiêm, hoặc nơi thích hợp chính đáng, không nên Tụng Niệm trước chỗ thờ quỉ thần, cúng cá thịt, đốt vàng mã theo tục lệ mê tín dị đoan, không thích hợp với Phật Pháp.

Phải tôn kính kinh sách như tôn kính Phật thì công đức tăng trưởng vô lượng. Ngược lại, không tôn kính kinh sách như để dưới đất, hay những nơi người khác dẫm đạp lên, hoặc để chung với những đồ đạt của thế tục thì công đức tổn giảm, mất hết thiện căn bồ đề.

DEDICATION OF MERIT

May the merit and virtue accrued from this work adorn Amitabha Buddha's Pure Land, repay the four great kindnesses above, and relieve the suffering of those on the three paths below. May those who see or hear of these efforts generate Bodhi-mind, spend their lives devoted to the Buddha Dharma, and finally be reborn together in the Land of Ultimate Bliss. Homage to Amita Buddha!

NAMO AMITABHA 南無阿彌陀佛

【越南文:朝暮課誦本】

財團法人佛陀教育基金會 印贈

台北市杭州南路一段五十五號十一樓

Printed and donated for free distribution by **The Corporate Body of the Buddha Educational Foundation** 11F., 55 Hang Chow South Road Sec 1, Taipei, Taiwan, R.O.C. Tel: 886-2-23951198, Fax: 886-2-23913415 Email: overseas@budaedu.org Website:http://www.budaedu.org Mobile Web: m.budaedu.org **This book is strictly for free distribution, it is not to be sold.** KINH ẤN TỐNG KHÔNG ĐƯỢC BÁN Printed in Taiwan 1,300 copies; November 2016 VI248-14586